



Chỉ đạo thực hiện

Bùi Thắng
Ủy viên BTV Tỉnh ủy
Trưởng Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy

Chịu trách nhiệm xuất bản

Trần Trung Hiếu
Phó Trưởng ban Thường trực
Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy

Ban Biên tập

Lê Văn Tòa
Nguyễn Thanh Hồng
Vũ Thị Hồng Vĩnh
Vương Tôn Kiên
Lê Thị Vân
Nguyễn Viết Liễu

Trình bày - Chế bản

Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy Lâm Đồng,
số 10 Lê Hồng Phong - Đà Lạt.
In 5.200 cuốn, khổ 20 x 29 cm
tại Cty CP In & PHS Lâm Đồng.

Giấy phép xuất bản

Số 08/GP-XBBT do Sở Thông tin
và Truyền thông Lâm Đồng
cấp ngày 28/4/2020. In xong và nộp lưu chiểu
tháng 12/2020

NỘI DUNG SINH HOẠT CHI BỘ THÁNG 1/2021

1. Tập trung lãnh chỉ đạo và tổ chức tốt các hoạt động tuyên truyền, bảo đảm an ninh trật tự, kịp thời nắm bắt dư luận xã hội trước, trong và sau Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng (được tổ chức từ ngày 25/1 - 2/2/2021 tại Thủ đô Hà Nội) gắn với các hoạt động kỷ niệm 91 năm Ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam (3/2/1930 - 3/2/2021); 75 năm Ngày Tổng tuyển cử đầu tiên bầu ra Quốc hội Việt Nam (06/01/1946 - 06/01/2021) và 80 năm Ngày Bác Hồ về nước trực tiếp lãnh đạo Cách mạng Việt Nam (28/01/1941 - 28/01/2021).

2. Quán triệt và cụ thể hóa tinh thần Nghị quyết 02-NQ/TU, ngày 07/12/2020 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Lâm Đồng về “*phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh năm 2021*”; Chỉ thị 02-CT/TU, ngày 24/11/2020 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy “*về lãnh đạo, chỉ đạo công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026*”.

3. Tuyên truyền để cán bộ, đảng viên nhận thấy thắng lợi trong việc thực hiện “mục tiêu kép”: vừa phòng chống dịch bệnh vừa phát triển kinh tế; đồng thời tạo nên quyết tâm chính trị cao nhằm thực hiện thắng lợi mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội đất nước năm 2021 và tuyệt đối không được chủ quan, lơ là trong công tác phòng, chống dịch bệnh Covid-19.

4. Tổ chức triển khai đón Tết Nguyên đán Tân Sửu lành mạnh, an toàn, tiết kiệm; quan tâm thực hiện tốt các chính sách chính sách an sinh xã hội, chăm lo đời sống vật chất cho Nhân dân, nhất là các gia đình chính sách, người có công với cách mạng, người có hoàn cảnh khó khăn,...

Chào năm mới 2021

Lòng dân hoan hỷ và kỳ vọng!

 BAN BIÊN TẬP

Chào năm mới 2021!

Chúng ta vừa kết thúc giai đoạn 2015 - 2020, giai đoạn hội nhập và toàn cầu hóa cao với những tiến bộ vượt bậc của cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư, làm biến chuyển mạnh mẽ đời sống vật chất, tinh thần con người.

Đây cũng là giai đoạn ghi dấu ấn về sự cạnh tranh gay gắt địa chính trị; sự tranh giành ảnh hưởng của các nước lớn; xung đột sắc tộc, khủng bố và tranh chấp chủ quyền lãnh thổ, biển đảo. Giai đoạn mà cả thế giới chứng kiến cuộc chiến không khoan nhượng về thương mại giữa 2 siêu cường kinh tế Mỹ - Trung;

Và đây cũng là giai đoạn thiên tai, dịch bệnh hoành hành, đặc biệt là nỗi kinh hoàng

của đại dịch toàn cầu Covid-19 cướp đi mạng sống của gần 2 triệu người trên thế giới, làm chao đảo nền kinh tế toàn cầu với 2 từ: Phá sản và thất nghiệp.

Tuy nhiên, với phương châm “Kỷ cương, liêm chính, hành động, sáng tạo, bút phá, hiệu quả” và với tinh thần khát vọng Việt Nam, toàn Đảng, toàn dân, toàn quân và cộng đồng doanh nghiệp đã chung tay đưa đất nước vượt qua khó khăn, thách thức, đạt được nhiều thành tựu khó ngờ: Lần đầu tiên Việt Nam xuất siêu trong lịch sử ngoại thương và tăng nhanh nguồn dự trữ ngoại hối; đón nhận nguồn vốn đầu tư nước ngoài cao nhất từ trước đến nay; thu ngân sách tăng, nợ công giảm; tỷ lệ hộ nghèo chỉ còn 2,5%; năng lực cạnh

tranh của đất nước chuyển biến mạnh trên cả 3 trụ cột thể chế, cơ sở hạ tầng và kỹ năng. Công tác phòng chống tham nhũng tiếp tục thực hiện quyết liệt, không có vùng cấm, không có ngoại lệ; thực hành tiết kiệm tốt, đạt được nhiều kết quả toàn diện, tạo hiệu ứng tích cực, lan tỏa mạnh mẽ trong toàn xã hội, được Nhân dân đồng tình, đánh giá cao, các tổ chức quốc tế ghi nhận. An sinh xã hội và các hoạt động văn hóa, thể thao, giáo dục, y tế... đều được quan tâm thực hiện đồng bộ. Tiềm lực quốc phòng, an ninh ngày càng được nâng cao. Cả nước đồng loạt tổ chức lại bộ máy, tinh giản biên chế “*tinh, gọn, hiệu quả*”, giảm chi ngân sách có nhiều chuyển biến tích cực. Công tác đối ngoại đạt được nhiều thành

tựu, tiếp tục khẳng định vai trò, vị thế của Việt Nam trên trường quốc tế, góp phần quan trọng vào việc giữ gìn môi trường hòa bình...

Cùng với cả nước, Lâm Đồng cũng đã vượt qua nhiều khó khăn, thách thức bằng tinh thần *“Nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của tổ chức đảng; đoàn kết, dân chủ, phát huy sức mạnh toàn dân; huy động mọi nguồn lực, đẩy mạnh công cuộc đổi mới, chủ động hội nhập; tiếp tục đưa Lâm Đồng phát triển nhanh và bền vững”*.

Đây là giai đoạn mà kinh tế - xã hội tỉnh Lâm Đồng tiếp tục phát triển mạnh và toàn diện; tốc độ tăng trưởng cao; cơ cấu kinh tế từng bước chuyển dịch đúng tinh thần Nghị quyết Đại hội X Đảng bộ tỉnh đề ra; GRDP bình quân đầu người cao hơn so với bình quân chung của cả nước; hộ nghèo giảm chỉ còn 1,35%. Nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao đã về tận vùng xa, tiếp tục dẫn đầu trong cả nước; phương thức quản lý, canh tác thông minh bắt đầu được ứng dụng. Công cuộc xây dựng Nông thôn mới đi vào chiều sâu, khởi đầu cho lộ trình xây dựng Nông thôn mới kiểu mẫu; giao thông nông thôn tiếp tục được đầu tư gần hoàn thiện với

tỷ lệ trên 90% tổng chiều dài. Du lịch, dịch vụ tiếp tục được phát triển với loại hình du lịch canh nông, home stays. Đời sống vật chất tinh thần của Nhân dân từ đô thị đến nông thôn được nâng lên rõ rệt; quốc phòng, an ninh được giữ vững; thể hiện rõ vai trò người đứng đầu với phương châm gần dân, sâu sát cơ sở.

Riêng trong năm 2020, mặc dù bị ảnh hưởng nặng nề bởi đại dịch Covid-19, nhưng với tinh thần quyết liệt của toàn hệ thống chính trị, quyết tâm thực hiện *“mục tiêu kép”* vừa đẩy lùi dịch bệnh và vừa phát triển kinh tế, nên tốc độ tăng trưởng tỉnh ta đạt được con số khá lý tưởng 3,15%, cao hơn mức bình quân chung cả nước. Cơ cấu kinh tế chuyển dịch đúng hướng; GRDP bình quân đầu người đạt 71,2 triệu đồng (tương đương 3.053 USD). Ngành nông nghiệp giữ được mức tăng trưởng khá 4,4%; thu ngân sách đạt khá; số lượng doanh nghiệp đăng ký thành lập mới tăng, đạt cột mốc 10.000 doanh nghiệp; thu hút đầu tư tăng về số lượng và số vốn đăng ký.

Các chỉ tiêu trên lĩnh vực văn hóa, xã hội và môi trường đều đạt và vượt kế hoạch. Đặc biệt, công tác phòng, chống dịch bệnh Covid-19, Lâm Đồng thực hiện nghiêm túc sự chỉ

đạo của Chính phủ, Bộ, ngành Trung ương nên không để xảy ra ca lây nhiễm nào. Năm 2020 cũng là năm ghi nhiều dấu ấn thành công về phát triển hệ thống y tế, nhất là y tế cơ sở; ứng dụng nhiều tiến bộ khoa học kỹ thuật, chất lượng khám chữa bệnh được nâng lên; tỷ lệ bao phủ bảo hiểm y tế toàn dân đạt 90%. Chất lượng giáo dục, nhất là giáo dục vùng sâu vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số được nâng lên, hình thức dạy và học có nhiều đổi mới. Công tác truyền thông, báo chí, nhất là tuyên truyền Đại hội Đảng các cấp tiến tới Đại hội XIII của Đảng được triển khai sớm, đồng bộ và thường xuyên, đã góp phần đem đến những thành công cho sự kiện chính trị đặc biệt trong năm 2020 - Đại hội Đảng các cấp và Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XI nhiệm kỳ 2020 - 2025 với nhiều đổi mới về con người và hoạch định đường đi.

Những thành quả đó chắc chắn sẽ là động lực mạnh mẽ để Đảng bộ tỉnh khóa XI, tiếp tục lãnh đạo địa phương phát triển hơn nữa trong năm mới 2021 và trong cả nhiệm kỳ 5 năm (2020 - 2025)

Chào năm mới 2021, lòng dân Lâm Đồng hoan hỷ và nhiều kỳ vọng!

B.B.T

Ý NGHĨA VÀ GIÁ TRỊ SÂU SẮC

của cuộc Tổng tuyển cử đầu tiên bầu Quốc hội Việt Nam (06/01/1946)

 CẢNH VIỆT (T.H)



Chủ tịch Hồ Chí Minh bỏ phiếu bầu Quốc hội đầu tiên. Ảnh: TL

Lịch sử cách mạng Việt Nam dưới sự lãnh đạo của Đảng có rất nhiều sự kiện mang đậm dấu ấn lịch sử, trong đó cuộc Tổng tuyển cử đầu tiên bầu Quốc hội Việt Nam là một trong những sự kiện đã mang lại nhiều ý nghĩa và giá trị sâu sắc.

Ngày 08/9/1945, Chủ tịch Chính phủ lâm thời nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà ban hành Sắc lệnh số 14-SL quy định mở cuộc Tổng tuyển cử để bầu Quốc hội và ghi rõ: *Chiếu theo Nghị quyết của Quốc dân Đại hội ngày 16, 17 tháng 8 năm 1945 tại khu giải phóng, ấn định rằng nước Việt Nam sẽ theo chính thể dân chủ cộng hoà và Chính phủ nhân dân toàn quốc sẽ do một Quốc dân đại hội bầu theo lối phổ thông đầu phiếu cử lên; tiếp theo đó, ban hành Sắc lệnh số 39-SL ngày 26/9/1945 về thành lập Ủy ban dự thảo thể lệ cuộc Tổng tuyển cử; Sắc lệnh số 51-SL ngày 17/10/1945 quy định thể lệ cuộc Tổng tuyển cử*

phải thực hiện theo lối phổ thông đầu phiếu, bầu cử trực tiếp và bỏ phiếu kín; Sắc lệnh số 71-SL ngày 02/12/1945 bổ khuyết Điều 11 chương V của Sắc lệnh số 51-SL nhằm tạo điều kiện thuận lợi hơn cho người ứng cử. Công tác chuẩn bị cho Tổng tuyển cử diễn ra rất khẩn trương trong điều kiện thù trong, giặc ngoài; trong bối cảnh nền kinh tế, xã hội hết sức khó khăn.

Việc tổ chức Tổng tuyển cử, các ban bầu cử đã được thành lập tới tận làng xã do Ủy ban nhân dân các cấp trực tiếp đảm nhiệm. Nhiều người có tài, có đức xung phong ra ứng cử hoặc được quần chúng giới thiệu ra ứng cử. Danh sách cử tri và ứng cử viên được hoàn thành và niêm yết công khai. Quần chúng sôi nổi trao

đổi, tranh luận, chất vấn nhằm lựa chọn được những người xứng đáng nhất làm đại diện cho mình, hạn chế những phần tử cơ hội lợi dụng dịp Tổng tuyển cử để tranh giành quyền chức.

Ngày 05/01/1946, Chủ tịch Hồ Chí Minh ra Lời kêu gọi quốc dân đi bỏ phiếu, trong đó có đoạn: *“Ngày mai, là một ngày vui sướng của đồng bào ta, vì ngày mai là ngày Tổng tuyển cử, vì ngày mai là một ngày đầu tiên trong lịch sử Việt Nam mà Nhân dân ta bắt đầu hưởng dụng quyền dân chủ của mình”*

Đáp lại lời kêu gọi của Người, toàn thể Nhân dân Việt Nam từ miền xuôi đến miền ngược, từ miền Bắc đến miền Nam, từ nông thôn đến thành thị, không phân biệt gái trai, già trẻ

đã dành trọn ngày lịch sử - ngày 06/01/1946 đi bỏ phiếu bầu cử Quốc hội, kể cả các vùng đang có chiến sự ở Nam Bộ, Nam Trung Bộ và Tây Nguyên. Ở Hà Nội đã có 91,95% cử tri của 74 khu nội thành và 118 làng ngoại thành đi bỏ phiếu trong không khí tràn đầy phấn khởi của ngày hội dân chủ. Kết quả, có 6 trong số 74 ứng cử viên đã trúng cử đại biểu Quốc hội. Chủ tịch Hồ Chí Minh trúng cử với số phiếu cao nhất (98,4%).

Tổng số cử tri đi bỏ phiếu đạt tỷ lệ 89%, trừ một số nơi phải bầu bổ sung còn tuyệt đại đa số các địa phương chỉ bầu một lần. Cuộc Tổng tuyển cử đã bầu được 333 đại biểu, trong đó có 57% số đại biểu thuộc các đảng phái khác nhau; 43% số đại biểu không đảng phái; 87% số đại biểu là công nhân, nông dân, chiến sỹ cách mạng; 10 đại biểu nữ và 34 đại biểu dân tộc thiểu số. Trong thành phần của Quốc hội có đại biểu đại diện cho cả ba miền Bắc - Trung - Nam, các giới, từ những nhà cách mạng lão thành, thương gia, nhân sỹ trí thức và các nhà hoạt động văn hóa, đến đại biểu các thành phần tôn giáo, những người không đảng phái và các đảng phái chính trị.

Cuộc Tổng tuyển cử đầu tiên của Việt Nam năm 1946 được tiến hành theo những nguyên tắc dân chủ, tiến bộ nhất, đó là: phổ thông, bình đẳng, trực tiếp và bỏ phiếu kín đã hoàn toàn thắng lợi. Quốc hội đầu tiên của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa ra đời. Thắng lợi đó là một mốc son đánh dấu bước phát triển nhảy vọt đầu tiên về thể chế dân chủ của nước Việt Nam và để lại nhiều ý nghĩa và giá trị sâu sắc như:

Thắng lợi của cuộc Tổng tuyển cử đánh dấu bước trưởng thành của Nhà nước cách mạng

Việt Nam, mở ra một thời kỳ mới của đất nước ta có một Quốc hội, một Chính phủ thống nhất, một bản Hiến pháp tiến bộ và một hệ thống chính quyền hoàn toàn đầy đủ danh nghĩa về mặt pháp lý để đại diện cho Nhân dân Việt Nam về đối nội và đối ngoại. Cuộc bầu cử là căn cứ để khẳng định Nhà nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa có tính chất hợp pháp, dân chủ - nhà nước của dân, do dân và vì dân, được quốc dân giao phó trọng trách điều hành đất nước, tổ chức toàn dân kháng chiến, kiến quốc, giải quyết mọi quan hệ của Việt Nam trên trường quốc tế.

Trong bối cảnh Cách mạng Việt Nam có nhiều khó khăn chồng chất, Nhân dân ta vừa thoát khỏi ách nô lệ, nhưng Đảng ta vẫn quyết định tổ chức Tổng tuyển cử là một quyết định sáng suốt, kịp thời, nhạy bén chính trị và khoa học, thực tiễn sâu sắc. Thắng lợi đó là khẳng định đường lối, chủ trương của Đảng ta đúng đắn, sáng tạo, thể hiện khát vọng được độc lập, tự do, dân chủ của Nhân dân Việt Nam.

Kỷ niệm 75 năm Ngày Tổng tuyển cử đầu tiên bầu ra

Quốc hội Việt Nam (06/01/1946 - 06/01/2021) và hướng đến bầu cử Quốc hội khóa XV vào năm 2021, là dịp để toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta ôn lại lịch sử hình thành và phát triển; ghi nhận những thành tựu và rút ra những bài học kinh nghiệm mà Quốc hội nước ta đã đạt được trong 75 năm qua; góp phần nâng cao nhận thức của Nhân dân về Quốc hội và hoạt động của Quốc hội. Dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam, sự phối hợp chặt chẽ của các cơ quan trong bộ máy Nhà nước, của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể Nhân dân; sự hợp tác và giúp đỡ của bạn bè quốc tế, sự ủng hộ và giám sát của Nhân dân, Quốc hội nước ta sẽ tiếp tục phát huy truyền thống cách mạng hào hùng của dân tộc, luôn là hiện thân của khối đại đoàn kết toàn dân tộc, xứng đáng là cơ quan đại biểu cao nhất của Nhân dân, cơ quan quyền lực nhà nước cao nhất của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, phấn đấu vì mục tiêu: Dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh.

C.V



Nhân dân nô nức đi bầu Quốc hội đầu tiên. Ảnh TL

Tổng Bí thư, Chủ tịch nước - Nguyễn Phú Trọng:

Đại hội XIII của Đảng - dấu mốc quan trọng trong quá trình phát triển

Sau gần 5 ngày làm việc, sáng 18/12, Hội nghị lần thứ 14 Ban Chấp hành Trung ương Đảng đã hoàn thành toàn bộ nội dung chương trình đề ra. Ban Biên tập Bản tin nội bộ trân trọng giới thiệu toàn văn bài phát biểu bế mạc của Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Nguyễn Phú Trọng.



Bế mạc hội nghị, tôi xin thay mặt Bộ Chính trị phát biểu một số ý kiến có tính chất khái quát lại những kết quả chủ yếu đã đạt được và làm rõ thêm một số vấn đề để thống nhất trong lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện nghị quyết của trung ương.

Việc chuẩn bị các văn kiện trình Đại hội XIII của Đảng đã hoàn thành theo đúng mục đích

Một là, hội nghị của chúng ta đã tập trung thảo luận, góp ý cụ thể và thống nhất rất cao với các nội dung mà Bộ Chính trị đề nghị tiếp thu, giải trình, hoàn chỉnh lần cuối các dự thảo và hoàn tất việc chuẩn bị các văn kiện trình Đại hội XIII của Đảng.

Ban Chấp hành trung ương ghi nhận, biểu dương đại hội đảng bộ các cấp đã chủ động, tích cực tham gia xây dựng, hoàn thiện các

dự thảo văn kiện; hoan nghênh và cảm ơn các đồng chí lão thành cách mạng, các đại biểu Quốc hội, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội, cán bộ, đảng viên và đông đảo các tầng lớp Nhân dân trong nước, đồng bào ta định cư ở nước ngoài đã đóng góp nhiều ý kiến quý báu, tâm huyết, thể hiện tinh thần trách nhiệm cao với Đảng, với Nhân dân, đất nước.

Các tiểu ban và các cơ quan liên quan đã khẩn trương, nghiêm túc tổng hợp, phân tích, tiếp thu các ý kiến đóng góp xác đáng và phù hợp, xây dựng báo cáo tiếp thu, giải trình và hoàn thiện dự thảo các văn kiện trình Trung ương tại hội nghị lần này.

Trung ương thống nhất cao cho rằng: Việc chuẩn bị các văn kiện trình Đại hội XIII của Đảng đã hoàn thành theo đúng mục đích,

yêu cầu, kế hoạch đề ra.

Các văn kiện trình Đại hội XIII lần này không chỉ kiểm điểm việc thực hiện nghị quyết Đại hội XII của Đảng mà còn nhìn lại 35 năm tiến hành công cuộc đổi mới, 30 năm thực hiện Cương lĩnh năm 1991, 10 năm thực hiện Cương lĩnh (bổ sung, phát triển năm 2011), Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 10 năm 2011 - 2020; đề ra phương hướng, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021 - 2025 (kỷ niệm 50 năm giải phóng hoàn toàn miền Nam, thống nhất đất nước).

Xác định mục tiêu, phương hướng đến năm 2030 (năm kỷ niệm 100 năm thành lập Đảng); và tầm nhìn phát triển đất nước đến năm 2045 (năm kỷ niệm 100 năm thành lập nước Việt Nam Dân chủ cộng hòa, nay là nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam).

Đây sẽ là những dấu mốc

quan trọng trong quá trình phát triển của Đảng ta, dân tộc ta, đất nước ta, có ý nghĩa định hướng và tầm nhìn chiến lược cho tương lai, tiếp tục đẩy mạnh toàn diện và đồng bộ công cuộc đổi mới, chủ động, tích cực hội nhập quốc tế và phát triển đất nước nhanh và bền vững hơn.

Việc chuẩn bị dự thảo các văn kiện trình đại hội lần này đã được tiến hành rất công phu, bài bản, chu đáo, qua nhiều lần, nhiều vòng, từng bước hoàn thiện, có nhiều đổi mới, tiến bộ về chất so với trước; quán triệt sâu sắc nguyên tắc kết hợp nhuần nhuyễn giữa lý luận và thực tiễn, giữa kiên định và đổi mới, giữa kế thừa và phát triển; trên cơ sở phát huy tối đa dân chủ, trân trọng lắng nghe ý kiến đóng góp của các nhà khoa học, cán bộ, đảng viên và Nhân dân; lựa chọn, chốt lọc, tham khảo các đề xuất tâm huyết, trách nhiệm; kết tinh trí tuệ và sức sáng tạo của toàn Đảng, toàn dân và toàn quân ta.

Hệ thống các văn kiện trình Đại hội XIII của Đảng bao gồm Báo cáo chính trị là báo cáo trung tâm, cùng với các báo cáo chuyên đề là Báo cáo kinh tế - xã hội (bao gồm các Báo cáo tổng kết thực hiện Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 10 năm 2011 - 2020, xây dựng Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 10 năm 2021 - 2030 và Báo cáo đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2016 - 2020 và phương hướng, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021 - 2025) và Báo cáo tổng kết công tác xây dựng Đảng và thi hành Điều lệ Đảng đã có sự thống nhất cao, thể hiện tầm cao trí tuệ của Đảng ta, dân tộc ta.

Các văn kiện trình Đại hội của Đảng lần này có nhiều nội dung đổi mới và điểm nhấn quan trọng như tôi đã có dịp trình bày trong bài phát biểu bế mạc Hội

nghị Trung ương 13 vừa qua.

Từ cách tiếp cận, mục tiêu phát triển, đánh giá kết quả thực hiện nghị quyết Đại hội XII, dự báo tình hình thế giới và trong nước, hệ thống các quan điểm, tư tưởng chỉ đạo cho đến các định hướng phát triển, nhiệm vụ trọng tâm, các đột phá chiến lược đã thể hiện được những quan điểm, tư tưởng chỉ đạo, chủ trương, phương hướng lớn, cho thấy tầm nhìn, tư duy chiến lược của Đảng, khát vọng phát triển của dân tộc và quyết tâm chính trị của toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta trong công cuộc xây dựng và bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

Ban Chấp hành trung ương tin rằng: Với phương châm Đoàn kết - Dân chủ - Kỷ cương - Sáng tạo - Phát triển, Đại hội XIII của Đảng sẽ tiếp tục thảo luận kỹ lưỡng, thống nhất cao trong việc hoàn chỉnh và biểu quyết thông qua các văn kiện của đại hội, tạo cơ sở cho việc quán triệt, triển khai thực hiện thật tốt nghị quyết đại hội, hoàn thành thắng lợi các mục tiêu cụ thể đến năm 2025 và năm 2030 cũng như mục tiêu tổng quát đã đề ra là: Nâng cao năng lực lãnh đạo, năng lực cầm quyền và sức chiến đấu của Đảng; xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh toàn diện; củng cố, tăng cường niềm tin của nhân dân đối với Đảng, Nhà nước, chế độ xã hội chủ nghĩa; khơi dậy khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc, phát huy ý chí và sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, kết hợp với sức mạnh thời đại; đẩy mạnh toàn diện, đồng bộ công cuộc đổi mới, công nghiệp hóa, hiện đại hóa; bảo vệ vững chắc Tổ quốc, giữ vững môi trường hòa bình, ổn định.

Phấn đấu đến năm 2025, nước ta là nước công nghiệp theo hướng hiện đại, vượt qua mức thu nhập trung bình thấp; đến năm 2030 là nước công nghiệp hiện

đại, thu nhập trung bình cao; và đến giữa thế kỷ XXI trở thành nước phát triển, theo định hướng xã hội chủ nghĩa, có thu nhập cao.

Với hướng đi đúng đắn, hợp quy luật, ý chí vươn lên mãnh liệt, tinh thần đổi mới sáng tạo và quyết tâm chính trị cao, đất nước ta nhất định sẽ lập nên kỳ tích phát triển mới, sẽ bước vào một giai đoạn phát triển mới vì mục tiêu “*dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh*”, thực hiện thành công tâm nguyện của Chủ tịch Hồ Chí Minh vĩ đại và khát vọng phát triển đất nước hùng cường, thịnh vượng của toàn dân tộc.

Thực tế hơn hai năm chuẩn bị các văn kiện trình Đại hội XIII của Đảng cho chúng ta thêm nhiều bài học kinh nghiệm quý, có thể kế thừa, bổ sung, phát triển để làm tốt hơn nữa trong các nhiệm kỳ sau.

Vượt qua khó khăn, thách thức, đẩy mạnh toàn diện, đồng bộ sự nghiệp đổi mới

Hai là, về kiểm điểm sự lãnh đạo, chỉ đạo của Ban Chấp hành trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư khóa XII, các ý kiến phát biểu tại tổ cũng như tại hội trường đều nhất trí cao với Tờ trình và Báo cáo; đồng thời thống nhất cho rằng: Nhiệm kỳ qua, trong bối cảnh có nhiều khó khăn, thách thức, tình hình trong nước và quốc tế diễn biến nhanh chóng, phức tạp, khó lường; thiên tai, dịch bệnh xảy ra ở nhiều nơi, Ban Chấp hành trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư, các đồng chí lãnh đạo chủ chốt thực sự là một tập thể đoàn kết, thống nhất cao, gương mẫu, bản lĩnh, trí tuệ, luôn bám sát các quan điểm, đường lối của Đảng, kịp thời đưa ra các quyết sách đúng đắn và phù hợp, giải quyết nhiều vấn đề về kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, đối ngoại, xây dựng Đảng và hệ thống chính trị.

Tập trung lãnh đạo toàn Đảng, toàn dân, toàn quân vượt

qua khó khăn, thách thức, đẩy mạnh toàn diện, đồng bộ sự nghiệp đổi mới, phát huy sức mạnh đại đoàn kết dân tộc, tổ chức thực hiện nghị quyết Đại hội XII đạt được nhiều thành tựu rất quan trọng, khá toàn diện, có nhiều dấu ấn nổi bật, tạo tiền đề cho những nhiệm kỳ tiếp theo.

Ban Chấp hành trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo hoàn thiện đường lối, thể chế, nhất là thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa; xử lý và giải quyết có hiệu quả những khó khăn, vướng mắc, hạn chế, yếu kém từ nhiều năm trước của nền kinh tế.

Giữ vững ổn định vững chắc kinh tế vĩ mô; lạm phát được kiểm soát và duy trì ở mức thấp. Các cân đối lớn của nền kinh tế tiếp tục được bảo đảm. Huy động vốn đầu tư toàn xã hội tăng; hiệu quả sử dụng được nâng cao.

Thu hút đầu tư trực tiếp nước ngoài tăng mạnh. Môi trường đầu tư, kinh doanh; cán cân thương mại được cải thiện, chuyển từ thâm hụt sang thặng dư, là động lực quan trọng cho tăng trưởng kinh tế. Mô hình tăng trưởng chuyển dịch theo hướng tích cực.

Chất lượng tăng trưởng được nâng cao. Cơ cấu lại nền kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng đạt được những kết quả quan trọng. Tiếp tục thực hiện có kết quả 3 đột phá chiến lược. Giáo dục và đào tạo, y tế, khoa học và công nghệ, văn hóa, xã hội tiếp tục phát triển. Đời sống của Nhân dân được cải thiện rõ rệt.

Bảo vệ tài nguyên, môi trường và ứng phó với biến đổi khí hậu có những chuyển biến tích cực. Kiểm soát và ngăn chặn dịch bệnh có kết quả tích cực, nhất là đại dịch COVID-19; thực hiện có hiệu quả “mục tiêu kép” - vừa phòng, chống dịch vừa phát triển kinh tế - xã hội.

Trước những diễn biến mới,

phức tạp về tình hình quốc tế và khu vực, Ban Chấp hành trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư đã có những chủ trương, quyết sách đúng đắn, phù hợp, kịp thời, thể hiện sự nhạy bén, bản lĩnh và bước phát triển mới ngày càng toàn diện về tư duy lý luận và phương pháp luận của Đảng ta phù hợp với diễn biến tình hình và yêu cầu, nhiệm vụ đặt ra cho đất nước.

Thế và lực của đất nước được tăng cường; giữ vững độc lập, chủ quyền, quyền chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ của Tổ quốc, lợi ích quốc gia, dân tộc và môi trường hòa bình, ổn định để phát triển đất nước, đóng góp tích cực, có trách nhiệm cho hòa bình, ổn định phát triển của thế giới và khu vực, được cộng đồng quốc tế đánh giá cao, đồng tình ủng hộ; uy tín, vị thế của Đảng, của đất nước ngày càng được khẳng định và nâng cao trên trường quốc tế, được cán bộ, đảng viên và Nhân dân tin tưởng, đánh giá cao.

Công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng, xây dựng hệ thống chính trị, đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực được đặc biệt coi trọng và tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện với quyết tâm cao, nỗ lực lớn, hành động quyết liệt và đạt được nhiều kết quả rõ rệt; tình trạng tham nhũng bước đầu được ngăn chặn và có тенден giảm.

Kết hợp chặt chẽ, hài hòa, hiệu quả giữa xây dựng Đảng với chỉnh đốn Đảng; đề cao trách nhiệm của cấp ủy, sự gương mẫu của cấp trên và người đứng đầu các cấp; tăng cường đoàn kết thống nhất trong Đảng; huy động sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị và sự đồng tình ủng hộ, tham gia tích cực của Nhân dân.

Nhiều vấn đề khó khăn, phức tạp, nhạy cảm đặt ra và tồn tại từ nhiều năm trước nhưng đến nhiệm kỳ này chúng ta đã

giải quyết được, đạt kết quả quan trọng.

Có thể khẳng định, những kết quả đạt được trong nhiệm kỳ Đại hội XII có ý nghĩa cực kỳ quan trọng, không chỉ tạo ra dấu ấn nổi bật, là điểm tựa cho những năm tiếp theo mà còn tạo ra niềm tin, khí thế mới để toàn Đảng, toàn quân, toàn dân ta vững vàng vượt qua khó khăn, thử thách, tận dụng thời cơ đưa đất nước bước vào một thời kỳ phát triển mới.

Đạt được những kết quả nêu trên có nhiều nguyên nhân, nhưng quan trọng nhất là nhờ có ý chí, quyết tâm cao; sự nỗ lực phấn đấu, chung sức, đồng lòng của cả hệ thống chính trị và toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta.

Ban Chấp hành trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư luôn kiên định, giữ vững nguyên tắc tập trung dân chủ, đoàn kết, gương mẫu, thống nhất cao, lãnh đạo, chỉ đạo một cách toàn diện, cụ thể hóa nghị quyết Đại hội XII của Đảng, nhất là đối với những lĩnh vực quan trọng, then chốt; sự chỉ đạo, điều hành đồng bộ, quyết liệt của Chính phủ; sự đổi mới nội dung và phương thức hoạt động có hiệu quả của Quốc hội; sự vào cuộc quyết liệt của các cấp ủy, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, đoàn thể Nhân dân các cấp.

Kết quả đó thể hiện sức mạnh của khối đại đoàn kết toàn dân tộc, sự nỗ lực của đội ngũ cán bộ, đảng viên và các lực lượng vũ trang; sự lao động cần cù, sáng tạo với tinh thần trách nhiệm cao của cộng đồng doanh nghiệp và toàn dân ta; tranh thủ được sự đồng tình, ủng hộ của bạn bè, cộng đồng quốc tế.

Tuy nhiên, công tác lãnh đạo, chỉ đạo của Ban Chấp hành trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư nhiệm kỳ Đại hội XII còn có một số hạn chế: Việc thể chế hóa, cụ thể hóa một số nghị quyết của Đảng còn chậm; tổ chức thực hiện

vẫn là khâu yếu.

Lãnh đạo, chỉ đạo công tác quản lý nhà nước về kinh tế - xã hội, bảo đảm an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội, bảo vệ tài nguyên, môi trường còn một số hạn chế, bất cập.

Việc triển khai một số công trình trọng điểm, giải ngân vốn đầu tư công, cổ phần hoá doanh nghiệp nhà nước còn chậm; đời sống một bộ phận Nhân dân còn khó khăn. Có lúc, có nơi việc xây dựng tổ chức thực hiện đường lối, chính sách, pháp luật và thực thi công vụ vẫn còn là khâu yếu; kỷ luật, kỷ cương có lúc, có nơi chưa nghiêm.

Những thiếu sót, khuyết điểm nêu trên có nguyên nhân khách quan và chủ quan, nhưng chủ yếu là do hoạt động, phương thức lãnh đạo của Ban Chấp hành trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư trên một số lĩnh vực còn hạn chế; chưa tập trung, quyết liệt, kịp thời trong lãnh đạo tổ chức thực hiện nghị quyết; người đứng đầu trong một số lĩnh vực, địa phương chưa phát huy mạnh mẽ vai trò, trách nhiệm, tính năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý của mình.

Nhất trí rất cao nhân sự tham gia Bộ Chính trị, Ban Bí thư khóa XIII

Ba là, Ban Chấp hành trung ương đã thảo luận dân chủ, kỷ lưỡng, bỏ phiếu biểu quyết với sự nhất trí rất cao nhân sự tham gia Bộ Chính trị, Ban Bí thư khóa XIII, bao gồm cả nhân sự Bộ Chính trị, Ban Bí thư khóa XII tái cử và nhân sự lần đầu tham gia Bộ Chính trị, Ban Bí thư.

Ban Chấp hành trung ương giao cho Bộ Chính trị và Tiểu ban nhân sự tiếp tục xem xét, bổ sung, hoàn thiện các phương án nhân sự theo đúng Phương hướng công tác nhân sự Ban Chấp hành trung

ương khóa XIII và quy trình công tác nhân sự đã đề ra để báo cáo Ban Chấp hành trung ương xem xét, quyết định tại Hội nghị Trung ương 15 sắp tới.

Bốn là, Trung ương thống nhất cao với các Tờ trình của Bộ Chính trị về dự kiến chương trình, nội dung đại hội, quy chế làm việc, quy chế bầu cử tại đại hội và khẳng định tinh thần chung là phải phát huy dân chủ, trí tuệ, tâm huyết của mỗi đại biểu dự đại hội; đồng thời phải thực hiện nghiêm, giữ vững kỷ cương, kỷ luật của Đảng, trách nhiệm cá nhân của mỗi đại biểu, đặc biệt là vai trò nêu gương của các ủy viên Trung ương Đảng khóa XII và các trưởng đoàn.

Ban Chấp hành trung ương giao cho Bộ Chính trị tiếp thu ý kiến của trung ương, tiếp tục hoàn thiện các dự thảo đề trình Đại hội XIII xem xét, quyết định.

Năm là, Ban Chấp hành trung ương đã xem xét cho ý kiến về: Báo cáo tổng kết thực hiện Quy chế làm việc của Ban Chấp hành trung ương, Bộ Chính trị và Ban Bí thư khóa XII; Báo cáo tổng kết công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật đảng nhiệm kỳ Đại hội XII; Báo cáo tổng kết thực hiện Quy chế làm việc của Ủy ban Kiểm tra trung ương khóa XII; Báo cáo những công việc quan trọng Bộ Chính trị đã giải quyết từ sau Hội nghị Trung ương 13 đến Hội nghị Trung ương 14 khóa XII.

Ban Chấp hành trung ương giao cho Bộ Chính trị và Ủy ban Kiểm tra trung ương nghiên cứu, tiếp thu ý kiến của trung ương, tiếp tục hoàn chỉnh các báo cáo tổng kết và bàn giao cho Ban Chấp hành trung ương và Ủy ban Kiểm tra trung ương khóa XIII xem xét, quyết định khi sửa đổi, bổ sung Quy chế làm việc của khóa tới.

Nhất trí cao quyết định khai trừ ra khỏi Đảng đối với ông Nguyễn Đức Chung

Cũng tại hội nghị này, Ban Chấp hành trung ương đã xem xét Tờ trình của Bộ Chính trị và nhất trí cao quyết định thi hành kỷ luật khai trừ ra khỏi Đảng đối với đồng chí Nguyễn Đức Chung - ủy viên Trung ương Đảng khóa XII, nguyên Phó Bí thư Thành ủy Hà Nội nhiệm kỳ 2015 - 2020, nguyên Bí thư Ban cán sự đảng, nguyên Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội nhiệm kỳ 2016 - 2021 do đã mắc phải những vi phạm, khuyết điểm rất nghiêm trọng.

Hội nghị của chúng ta đã thành công rất tốt đẹp; hầu hết các nội dung công việc quan trọng chuẩn bị cho Đại hội XIII của Đảng cơ bản đã được hoàn thành theo đúng mục đích, yêu cầu và kế hoạch đề ra, với thời gian rút ngắn được hơn 2 ngày.

Không khí hội nghị rất dân chủ, hồ hởi, vui vẻ, phấn chấn; ý kiến phát biểu của các đồng chí trung ương rất phong phú, thẳng thắn, chất lượng, chân thành. Sự tiếp thu của Bộ Chính trị rất nghiêm túc, cầu thị, được trung ương thống nhất cao. Có thể nói, đây là một trong những hội nghị trung ương để lại những ấn tượng, dấu ấn tốt đẹp.

Thời gian từ nay đến đại hội không còn nhiều, chúng ta còn không ít việc quan trọng phải làm. Đề nghị các đồng chí trung ương và toàn thể các đồng chí tham dự hội nghị tiếp tục nêu cao tinh thần trách nhiệm, khẩn trương, nghiêm túc thực hiện và lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện thật tốt các nhiệm vụ đã đề ra, góp phần thiết thực vào thành công của đại hội.

Với tinh thần đó, tôi xin tuyên bố bế mạc Hội nghị lần thứ 14 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII. Chúc các đồng chí mạnh khỏe, hoàn thành tốt trọng trách của mình trước Đảng, trước Nhân dân và Đất nước.

THƯƠNG HIỆU QUỐC GIA VIỆT NAM

Được định giá 319 tỷ USD, tăng nhanh nhất thế giới

Theo báo cáo Thương hiệu Quốc gia năm 2020 (Nation Brands 2020) của hãng định giá thương hiệu Anh Brand Finance, Việt Nam nổi lên là “thiên đường” sản xuất mới tại Đông Nam Á và có giá trị thương hiệu quốc gia tăng mạnh nhất thế giới trong năm 2020, đi ngược xu hướng sụt giảm trên toàn cầu do đại dịch COVID-19.

 BAN BIÊN TẬP

Hãng định giá thương hiệu của Anh nhận định giá trị thương hiệu quốc gia của Việt Nam đã tăng 29% so với năm ngoái, lên tới 319 tỷ USD. Nhờ đó Việt Nam đã tăng hạng 9 bậc lên vị trí thứ 33 trong Top 100 thương hiệu quốc gia giá trị nhất thế giới.

Trong giai đoạn 4 năm qua, thứ hạng giá trị thương hiệu quốc gia Việt Nam liên tục được cải thiện và nằm trong

nhóm thương hiệu mạnh nhờ những nỗ lực của Chính phủ về cải cách môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao thành tích xuất nhập khẩu, hỗ trợ thương hiệu sản phẩm và doanh nghiệp và những dự báo tích cực về tăng trưởng GDP.

Trong năm 2019, thương hiệu quốc gia Việt Nam được định giá 247 tỷ USD (tăng 12 tỷ USD tương đương 5,4% so với con số 235 tỷ USD năm 2018) và xếp hạng thứ 42.

Năm nay, Brand Finance đánh giá cao công tác xử lý khủng hoảng y tế và kinh tế của Việt Nam, đồng thời nhấn mạnh đây là thời điểm tốt để các nước như Việt Nam tăng cường thúc đẩy tăng trưởng kinh tế.

“Việt Nam ghi nhận số ca nhiễm COVID-19 và tử vong thấp một cách đáng ngạc nhiên. Đây cũng được chọn là điểm đến hàng đầu tại Đông Nam Á cho hoạt động sản xuất, và ngày càng hấp dẫn nhà đầu tư,



Xuất khẩu gạo làm nên thương hiệu Việt Nam. Ảnh: K.T

đặc biệt là nhà đầu tư Mỹ đang tìm cách chuyển sản xuất khỏi Trung Quốc. Ngoài ra, các hiệp định thương mại mới ký kết với Liên minh châu Âu (EU) cũng góp phần nâng tầm vị thế của Việt Nam”, báo cáo cho biết.

Việt Nam xếp thứ 57 về hạng mục “kinh tế mạnh mẽ và ổn định”, hiện là một trong số ít các quốc gia được IMF dự báo tăng trưởng dương trong năm nay.

Theo Brand Finance, 2020 là phép thử đối với các quốc gia trên thế giới với đại dịch COVID-19 gây tác động tới triển vọng GDP, lạm phát và gây bất ổn kinh tế trên toàn cầu. Hãng này ước tính 100 thương hiệu quốc gia giá trị nhất thế giới mất 13.100 tỷ USD trong năm nay, giảm từ 98.000 tỷ USD năm 2019 xuống còn 84.900 tỷ USD.

Mỹ và Trung Quốc vẫn tiếp tục là hai quốc gia có giá trị thương hiệu lớn nhất thế giới với lần lượt 23,7 nghìn tỷ USD và 18,8 nghìn tỷ USD, giảm lần lượt 14% và 4%. Brand Finance đánh giá quan hệ giữa hai cường quốc vẫn “rất mong manh” do chiến tranh thương

mại gây tác động tới cả hai nền kinh tế trong vài năm qua.

Dù giá trị thương hiệu giảm 6% xuống còn 4.261 tỷ USD, Nhật Bản tăng từ hạng 4 năm 2019 lên thứ 3 năm nay. Ngược lại, Đức rơi từ thứ 3 xuống 4 với mức giảm tới 21,5% xuống còn 3.812 tỷ USD. Đức là quốc gia có giá trị thương hiệu giảm mạnh nhất trong top 10. Anh đứng vị trí thứ 5 với giá trị thương hiệu quốc gia giảm 14% xuống còn 3.300 tỷ USD.

Trong khi đó, Ireland là quốc gia duy nhất trong top 20 có giá trị thương hiệu tăng với mức 11% lên 670 tỷ USD nhờ

xuất khẩu và chi tiêu tiêu dùng trong nước.

Trên toàn cầu, Argentina là quốc gia có giá trị thương hiệu giảm mạnh nhất với 57% xuống còn 157 tỷ USD. Quốc gia này hiện ghi nhận trên 1 triệu ca nhiễm COVID-19.

Được thành lập năm 1996, Brand Finance là hãng định giá thương hiệu và tư vấn chiến lược độc lập có trụ sở tại London (Anh). Kết quả định giá thương hiệu của Brand Finance được sử dụng và công bố chính thức trên các kênh truyền thông hàng đầu như BBC, CNN, CNBC, Bloomberg, The Economist, The Wallstreet Journal...

Brand Finance định giá thương hiệu quốc gia dựa trên mô hình tương tự với doanh nghiệp khi sử dụng các chỉ số về Sức mạnh thương hiệu, GDP dự báo và phương pháp tính giá trị ròng (NPV) để đưa ra kết quả cuối cùng.

Bên cạnh định giá thương hiệu quốc gia, Brand Finance cũng chấm điểm sức mạnh thương hiệu các nước. Theo đó, Đức là thương hiệu quốc gia mạnh nhất thế giới năm nay với điểm số 84,9 trên 100 và đạt mức đánh giá AAA.

Nguồn: BTGTW



Toàn dân “chống dịch như chống giặc” cũng làm nên thương hiệu Việt Nam. Ảnh: K.T

MỘT SỐ VẤN ĐỀ CẦN CHÚ Ý TUYÊN TRUYỀN VỀ KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2020 VÀ NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP NĂM 2021

 **BAN BIÊN TẬP**

1. KINH TẾ- XÃ HỘI

Năm 2021 là năm có ý nghĩa đặc biệt quan trọng đối với Việt Nam, là năm tổ chức Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, bầu cử Quốc hội khóa XV và bầu cử Hội đồng nhân dân các cấp, là năm đầu tiên thực hiện Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 10 năm 2021 - 2030 và Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021 - 2025 theo Nghị quyết

của Đảng, Quốc hội. Tuy nhiên, tình hình thế giới năm 2021 dự báo còn tiềm ẩn nhiều khó khăn, thách thức, đặc biệt đại dịch Covid-19 vẫn đang diễn biến phức tạp, khó kiểm soát, có khả năng tác động lâu dài đến nền kinh tế thế giới và Việt Nam. Vì vậy, trong thời gian tới, công tác tuyên truyền cần chú trọng một số nội dung sau:

Một là, tuyên truyền kết quả đạt được của nền kinh tế

Việt Nam trong năm 2020 đặt trong sự so sánh với các nền kinh tế khác trong khu vực và trên thế giới, để từ đó thấy được mức tăng trưởng 2,4% mà Quỹ Tiền tệ Quốc tế dự báo là một thành công lớn gắn với sự nỗ lực cao của mỗi một người dân, doanh nghiệp và sự điều hành linh hoạt, sáng tạo, quyết liệt của Chính phủ.

Hai là, từ việc thông tin kết quả kinh tế năm 2020, cần



Ban Chỉ đạo Phòng chống tham nhũng thường xuyên theo dõi, chỉ đạo quyết liệt công tác chống tham nhũng.
Ảnh: K.T



Dù ảnh hưởng Covid-19 nhưng hoa Đà Lạt - Lâm Đồng vẫn vươn ra thị trường. Ảnh: K.T

tuyên truyền để cán bộ, đảng viên và các tầng lớp Nhân dân bên cạnh sự lạc quan về các thành tựu đất nước đã đạt được, đặc biệt là thắng lợi trong việc thực hiện “mục tiêu kép”: vừa phòng chống dịch bệnh vừa phát triển kinh tế, cần xác định tâm lý tuyệt đối không được chủ quan, lơ là trong công tác phòng, chống dịch bệnh Covid-19, nâng cao ý thức trách nhiệm trước những khó khăn, thách thức nội tại của đất nước để từ đó đúc rút những bài học kinh nghiệm, tạo nên quyết tâm chính trị cao trong toàn Đảng và sự đồng tâm, hiệp lực của toàn dân, thực hiện thắng lợi mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội đất nước năm 2021.

Ba là, tuyên truyền Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2021 theo Nghị quyết số 124/2020/QH14 của Quốc hội, trong đó chú trọng các mục tiêu tổng quát là: Tập trung thực hiện hiệu quả mục tiêu vừa phòng, chống dịch bệnh, bảo vệ sức khỏe Nhân dân, vừa phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội trên cơ sở giữ vững ổn định kinh tế vĩ mô, kiểm soát lạm phát, bảo đảm các cân đối lớn; thúc đẩy

manh mẽ cơ cấu lại nền kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả, tính tự chủ và sức cạnh tranh, phát triển mạnh thị trường trong nước; đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án quan trọng và công trình trọng điểm quốc gia; phát huy vai trò của các vùng kinh tế trọng điểm, các đô thị lớn; đẩy nhanh chuyển đổi số và phát triển nền kinh tế số, xây dựng xã hội số. Chú trọng phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao gắn với phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo. Phát huy mạnh

mẽ giá trị văn hóa, trí tuệ con người Việt Nam, khơi dậy khát vọng phát triển đất nước, niềm tự hào dân tộc; thực hiện tốt các nhiệm vụ phát triển văn hóa, xã hội, bảo đảm an sinh xã hội và đời sống Nhân dân, bảo vệ môi trường, phòng, chống thiên tai, dịch bệnh và thích ứng với biến đổi khí hậu. Tiếp tục hoàn thiện và nâng cao hiệu quả thực thi pháp luật, đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, tạo môi trường đầu tư, kinh doanh thông thoáng, thuận lợi để khơi thông các nguồn lực cho phát triển. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương; nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống vi phạm pháp luật, tham nhũng, lãng phí và giải quyết khiếu nại, tố cáo. Làm tốt công tác thông tin truyền thông, tạo đồng thuận xã hội. củng cố quốc phòng, an ninh; đẩy mạnh các hoạt động đối ngoại và hội nhập quốc tế; giữ vững độc lập, chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ và môi trường hòa bình, ổn định, xây dựng xã hội trật tự, kỷ cương, an ninh, an toàn, lành mạnh, phục vụ cho phát triển nhanh, bền vững đất nước; nâng cao vị thế, uy tín của nước ta trên trường quốc tế.



Lâm Đồng thực hiện khá thành công mục tiêu kép. Ảnh: K.T

Bốn là, phối hợp các cơ quan thông tin đại chúng đẩy mạnh tuyên truyền việc thực hiện cải cách hành chính, thúc đẩy chuyển đổi số trong các cơ quan của Đảng và Nhà nước, vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội, đoàn thể Nhân dân, tạo đồng thuận xã hội.

2. NHÌN LẠI 7 NĂM (2013 - 2020) CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHƯNG

Kể từ khi thành lập Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng (ngày 01/02/2013) đến nay, nhất là trong nhiệm kỳ Đại hội XII của Đảng, công tác phòng, chống tham nhũng được chỉ đạo quyết liệt, có bước tiến mạnh, đạt được nhiều kết quả quan trọng, toàn diện, tạo hiệu ứng tích cực, lan tỏa mạnh mẽ trong toàn xã hội, được cán bộ, đảng viên và Nhân dân đồng tình, ủng hộ, đánh giá cao, được quốc tế ghi nhận. Tham nhũng từng bước được kiểm chế, ngăn chặn, góp phần giữ vững ổn định chính trị, phát triển kinh tế - xã hội, củng cố niềm tin của cán bộ, đảng viên và Nhân dân đối với Đảng, Nhà nước. Theo kết quả điều tra dư luận xã hội do Ban Tuyên giáo Trung ương tiến hành mới đây, có đến 93% ý kiến bày tỏ tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng trong đấu tranh phòng, chống tham nhũng.

Giai đoạn 2013 - 2020, công tác kiểm tra, giám sát của Đảng, thanh tra, kiểm toán của Nhà nước được tăng cường, phát hiện và xử lý nghiêm minh các sai phạm, siết chặt kỷ luật, kỷ cương trong Đảng, bộ máy nhà nước. Qua công tác thanh tra, kiểm toán, các cơ quan đã kiến nghị thu hồi, xử lý tài chính hơn 700.000 tỷ đồng, hơn 20.000 ha đất; kiến nghị xử lý trách nhiệm

hơn 14.000 tập thể, nhiều cá nhân; chuyển cơ quan điều tra xử lý gần 700 vụ việc có dấu hiệu tội phạm. Cấp ủy, Ủy ban kiểm tra các cấp đã thi hành kỷ luật hơn 131 nghìn đảng viên, có trên 3.200 đảng viên bị kỷ luật liên quan đến tham nhũng; đã thi hành kỷ luật hơn 110 cán bộ thuộc diện Trung ương quản lý; trong đó, có 27 Ủy viên Trung ương Đảng, nguyên Ủy viên Trung ương Đảng; 04 Ủy viên Bộ Chính trị, nguyên Ủy viên Bộ Chính trị và hơn 30 sĩ quan cấp tướng trong lực lượng vũ trang.

Công tác điều tra, truy tố, xét xử các vụ án tham nhũng, kinh tế được tiến hành kiên quyết, không khoan nhượng, không làm oan, không bỏ lọt tội phạm, nhưng cũng rất nhân văn, có lý, có tình. Các cơ quan tố tụng cả nước đã khởi tố, điều tra 14.297 vụ/24.409 bị can, xét xử sơ thẩm 11.740 vụ/22.596 bị cáo về các tội tham nhũng. Nếu năm 2013, tỷ lệ thu hồi tài sản tham nhũng chỉ đạt dưới 10%, thì bình quân giai đoạn 2013 - 2020, đạt 32,04%.

Nhiều bộ, ngành, địa phương đã quan tâm hơn đến công tác kiểm tra, thanh tra, phát hiện, xử lý tham nhũng, từng bước khắc phục tình trạng *“trên nóng, dưới lạnh”*, đã chú ý ngăn chặn, xử lý tệ *“tham nhũng vặt”*; công tác cán bộ, cải cách hành chính, công khai, minh bạch, trách nhiệm giải trình trong hoạt động của các cơ quan, tổ chức, đơn vị và các giải pháp phòng ngừa tham nhũng được tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện và đạt kết quả tích cực; công tác xây dựng, hoàn thiện thể chế về quản lý kinh tế - xã hội và phòng, chống tham nhũng được đẩy mạnh.

Công tác thông tin, tuyên truyền, giáo dục về phòng,

chống tham nhũng được tăng cường và có nhiều đổi mới; sự giám sát của các cơ quan dân cử, vai trò của Mặt trận Tổ quốc, Nhân dân và báo chí, truyền thông trong phòng, chống tham nhũng được phát huy tốt hơn. Hợp tác quốc tế được tăng cường; hoạt động phòng, chống tham nhũng ra khu vực ngoài nhà nước từng bước được mở rộng.

Tuy nhiên, bên cạnh kết quả đạt được, công tác phòng, chống tham nhũng ở nước ta vẫn còn một số hạn chế như: Công tác tự kiểm tra, phát hiện tham nhũng trong nội bộ các cơ quan, đơn vị, địa phương còn yếu; nhận thức, trách nhiệm và quyết tâm của người đứng đầu trong công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí ở một số cơ quan, đơn vị, địa phương chưa cao; một số biện pháp phòng ngừa tham nhũng hiệu quả còn thấp...

Để tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền nâng cao nhận thức của các tầng lớp Nhân dân về công tác phòng, chống tham nhũng, trong thời gian tới, công tác tuyên truyền cần chú trọng một số vấn đề sau:

Một là, tiếp tục nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền, giáo dục, tạo sự tự giác, thống nhất cao về ý chí và hành động trong cán bộ, đảng viên và Nhân dân về phòng, chống tham nhũng, trong đó cần khẳng định quyết tâm của Đảng, Nhà nước về phòng, chống tham nhũng; củng cố và tăng cường niềm tin của Nhân dân, của cán bộ, đảng viên, tạo động lực mới, khí thế mới để thực hiện thắng lợi mọi nhiệm vụ.

Hai là, tăng cường phối hợp, kịp thời cung cấp, công khai thông tin, định hướng tuyên truyền về phòng, chống

tham nhũng, nhất là chủ động thông tin về kết quả kiểm tra, thanh tra, xử lý cán bộ, đảng viên vi phạm. Chú trọng thông tin tuyên truyền gương “người tốt, việc tốt”, khắc phục tình trạng thông tin một chiều, thông tin không chính xác, mang tính kích động, gây hoang mang hoặc quy kết về tội danh, mức án trước khi xét xử.

Ba là, báo chí và các phương tiện thông tin đại chúng cần lan tỏa những kết quả đạt được trong công tác phòng, chống tham nhũng của Đảng và Nhà nước ta; đấu tranh với các luận điệu xuyên tạc của các thế lực thù địch, lợi dụng phòng, chống tham nhũng để chống phá Đảng, Nhà nước; xử lý nghiêm khắc việc đưa tin sai sự thật, các hành vi vu cáo, bịa đặt.

Bốn là, tuyên truyền ý thức tự giác chấp hành, thực hiện nghiêm túc các quy định của Đảng và pháp luật của Nhà nước về phòng, chống tham nhũng, lãng phí; xây dựng, thực hiện tốt quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp; phê phán, lên án, đấu tranh với các hành vi tham nhũng, lãng phí.

3. CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THIÊN TAI

Năm 2020, thiên tai diễn biến phức tạp, bất thường trên nhiều vùng, miền trong cả nước. Tính chung, trên cả nước đã xảy ra 16/21 loại hình thiên tai, với 457 trận thiên tai, gồm: 12 cơn bão trên Biển Đông; 263 trận dông, lốc, mưa đá; 1.010 trận lũ, lũ quét, sạt lở đất, ngập úng; 82 trận động đất; hạn hán, xâm nhập mặn xảy ra nghiêm trọng ở đồng bằng sông Cửu Long; sụt lún, sạt lở bờ sông, bờ biển ngày càng lớn hơn, phức tạp hơn. Thiên tai đã gây ra hậu quả rất nghiêm trọng với 340 người chết, mất tích, Trong đó có 17 công nhân tại Thủy điện Rào Trăng 3; 13 cán bộ, chiến sỹ hy sinh khi tham gia cứu hộ; 22 cán bộ, chiến sỹ đoàn 337 hy sinh trong quá trình giúp dân khắc phục hậu quả lũ lụt; 3.276 nhà sập, 280.766 nhà bị hư hại, 414.450 nhà bị ngập, 171.337 ha lúa và hoa màu bị thiệt hại; 49.658 con gia súc, 3.366.417 con gia cầm bị nước cuốn trôi; 550km đê kè, 115 km bờ biển, bờ sông bị sạt lở, hư hỏng. Ước thiệt hại về kinh tế khoảng 33.449 tỷ đồng (số liệu tính đến ngày 09/11/2020).

Trước diễn biến phức tạp của biến đổi khí hậu, thời tiết

bất thường, Đảng, Nhà nước đã ban hành hệ thống chủ trương, cơ chế, chính sách, giải pháp phòng ngừa, ứng phó và khắc phục hậu quả thiên tai khá đồng bộ, toàn diện. Các địa phương đã triển khai đồng bộ, quyết liệt các biện pháp phòng, chống thiên tai từ cơ sở, huy động Nhân dân, lực lượng vũ trang trên địa bàn tham gia cứu hộ, cứu nạn, di dân đến nơi an toàn, đảm bảo an ninh trật tự, an toàn xã hội, phòng, chống thiên tai. Thủ tướng Chính phủ đã Quyết định hỗ trợ khẩn cấp 11.500 tấn gạo từ nguồn dự trữ quốc gia, 1.680 tỷ đồng và một số trang thiết bị cứu hộ, cứu nạn cho các tỉnh bị thiên tai. Các bộ, ngành Trung ương và địa phương đã tổ chức các hoạt động quyên góp, ủng hộ đồng bào bị bão lũ ở miền Trung.

Tuy nhiên, trước xu thế biến đổi khí hậu, thiên tai ngày càng gia tăng, cực đoan, công tác phòng, chống thiên tai cũng còn một số hạn chế, bất cập, như: Công tác cảnh báo bão, lũ sớm còn hạn chế; khả năng chống chịu của các công trình công cộng và nhà dân trước nguy cơ lũ, bão còn thấp; một số chủ phương tiện, tàu thuyền không chấp hành di chuyển vào nơi tránh trú bão; lực lượng chuyên trách và trang thiết bị phục vụ phòng chống thiên tai, cứu hộ, cứu nạn còn thiếu, chưa đáp ứng yêu cầu ứng phó tình trạng cứu hộ khẩn cấp...

Để hạn chế những thiệt hại do thiên tai gây ra, trong thời gian tới, công tác tuyên truyền cần thực hiện tốt một nội dung sau:

Thứ nhất, tiếp tục tuyên truyền việc thực hiện Nghị quyết số 24-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Khóa XII, Chỉ thị số 42-CT/TW của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của



Năm 2020, miền Trung oằn mình hứng chịu nhiều thiên tai lũ lụt Ảnh: K.T

Đảng đối với công tác phòng ngừa, ứng phó và khắc phục hậu quả thiên tai; Luật phòng, chống thiên tai và các văn bản hướng dẫn thi hành...

Thứ hai, tuyên truyền công tác khắc phục hậu quả mưa lũ xảy ra ở miền Trung; phổ biến kịch bản cập nhật sự biến đổi khí hậu và nước biển dâng.

Thứ ba, tăng cường thông tin, truyền thông về thời tiết, thiên tai, nhất là mưa lớn; phổ biến các phương án phòng, tránh và giảm nhẹ thiên tai phù hợp với từng vùng, miền, nhất là các địa phương ven biển miền Trung, vùng núi cao, vùng dễ bị tổn thương trước thiên tai.

Thứ tư, tuyên truyền công tác hợp tác quốc tế, chia sẻ thông tin, phối hợp nghiên cứu, quản lý, khai thác và hỗ trợ kinh phí ứng phó với biến đổi khí hậu.

4. TIẾP TỤC TRIỂN KHAI THỰC HIỆN TỐT CÁC BIỆN PHÁP PHÒNG, CHỐNG DỊCH BỆNH COVID-19

Để duy trì vững chắc thành quả phòng, chống dịch, bảo vệ sức khỏe Nhân dân, trong thời gian tới, công tác tuyên truyền cần chú trọng một số nội dung sau:

(1) Tuyên truyền phổ biến, thực hiện nghiêm túc các yêu cầu của Chính phủ tại Công điện số 1699/CP-TTg về tăng cường thực hiện phòng, chống dịch Covid-19.

(2) Đẩy mạnh tuyên truyền nâng cao nhận thức của người dân trong việc thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch, đặc biệt không chủ quan đối với dịch bệnh; hướng dẫn người dân đề cao cảnh giác và nghiêm túc thực hiện các biện pháp cách ly trong mọi tổ chức, cá nhân ở Việt Nam.

(3) Tuyên truyền nâng cao ý thức trách nhiệm của

người dân cũng như các cơ quan chức năng trong quản lý biên giới, hoạt động nhập cảnh, ngăn chặn triệt để các trường hợp nhập cảnh trái phép; đấu tranh, phản bác, ngăn chặn các thông tin tiêu cực, bịa đặt gây tâm lý hoang mang trong Nhân dân về dịch bệnh Covid-19 và công tác phòng, chống dịch của Việt Nam.

(4) Tuyên truyền việc tự giác chấp hành nghiêm việc dừng các hoạt động, sự kiện có tập trung đông người khi không cần thiết; trường hợp tổ chức thì phải thực hiện nghiêm các biện pháp phòng, chống dịch như đeo khẩu trang, sát khuẩn... theo đúng quy định.

(5) Tuyên truyền việc đảm bảo mục tiêu kép, vừa đảm bảo an toàn dịch bệnh vừa phát triển kinh tế - xã hội, trong đó chú trọng các giải pháp hỗ trợ các doanh nghiệp, các đối tượng bị ảnh hưởng bởi đại dịch Covid-19...

5. DẤU ẤN NỔI BẬT CỦA VIỆT NAM TRÊN CƯỜNG VỊ CHỦ TỊCH ASEAN NĂM 2020

Từ khi gia nhập ASEAN năm 1995, Việt Nam đã nỗ lực, bền bỉ cùng ASEAN trải qua nhiều sóng gió. Đặc biệt, Việt Nam đã có nhiều đóng góp và

dấu ấn thành công khi chính thức trở thành Chủ tịch ASEAN 2020 từ ngày 01/01/2020.

Để chuẩn bị cho trọng trách quan trọng này, từ cuối năm 2018, Việt Nam đã tích cực thực hiện công tác chuẩn bị. Tuy nhiên, đại dịch Covid-19 diễn ra bất ngờ và lan rộng trên toàn thế giới đã làm đảo lộn mọi kế hoạch, chương trình mà Việt Nam đã chuẩn bị trong hai năm 2018 và 2019. Việt Nam đã tìm mọi cách thích ứng, nhanh chóng, kịp thời chuyển chương trình lẫn trọng tâm của ASEAN trong năm 2020 sang chống dịch Covid-19 và đã được các nước hưởng ứng. Cùng với ưu tiên chống dịch, Việt Nam tiếp tục thúc đẩy các hoạt động xây dựng Cộng đồng ASEAN thông qua việc đưa ra các sáng kiến với hình thức, cách làm phù hợp. Lần đầu tiên trong lịch sử 53 năm của ASEAN, phần lớn các hội nghị các cấp của ASEAN được tổ chức với hình thức trực tuyến, kể cả Hội nghị Cấp cao ASEAN lần thứ 36 (tháng 6/2020), Hội nghị Bộ trưởng Ngoại giao ASEAN lần thứ 53 (tháng 8/2020) và Hội nghị Cấp cao ASEAN lần thứ 37 (tháng 11/2020). Đây là hình thức hoàn toàn mới



Hội nghị trực tuyến ASEAN. Ảnh: K.T

với Việt Nam cũng như các thành viên ASEAN và các đối tác phát triển khác. Tuy nhiên, các nước thành viên và nhiều nhà quan sát chính trị quốc tế cùng dư luận truyền thông đều đánh giá rằng, Việt Nam đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ của mình từ công tác chuẩn bị, đến chương trình nghị sự và lựa chọn chủ đề. Việt Nam cũng đã lựa chọn chủ đề cho Năm ASEAN 2020 là “*Gắn kết và chủ động thích ứng*”, với mong muốn khẳng định đoàn kết có ý nghĩa quyết định với sự vững bền của ASEAN. Một Cộng đồng ASEAN gắn kết và phát triển mới có thể thích ứng hiệu quả với các yếu tố tác động bên ngoài và ngược lại, chủ động thích ứng sẽ giúp ASEAN gắn kết chặt chẽ, nhờ đó tăng cường sức mạnh tổng thể.

Tại Hội nghị Tổng kết Năm Chủ tịch ASEAN 2020 của Việt Nam ngày 11/12/2020, Thủ tướng Nguyễn Xuân Phúc đã khẳng định, nhiều sáng kiến, ưu tiên của Việt Nam đã trở thành tài sản chung của ASEAN. Nhìn tổng thể, Năm Chủ tịch ASEAN 2020 đã thành công toàn diện, trọn vẹn và thực chất, thể hiện: Chất lượng nội dung, số lượng kỷ lục các văn kiện được thông qua, nhiều sáng kiến, ưu tiên của Việt Nam đã trở thành tài sản chung của ASEAN; Bảo đảm an ninh, an toàn, trọng thị về lễ tân; hình ảnh Cộng đồng ASEAN và Việt Nam hòa bình, ổn định, phát triển thịnh vượng trong tâm thức của bạn bè quốc tế.

Từ thành công trong Năm Chủ tịch ASEAN có thể rút ra một số bài học kinh nghiệm cho Việt Nam:

(1) Bài học về sự chỉ đạo tổng thể, thống nhất và theo dõi sát sao của lãnh đạo Đảng, Nhà nước và Chính phủ



Rau Đà Lạt vẫn ở thế thượng phong. Ảnh: K.T

đối với các hoạt động đối ngoại quốc gia, nhất là Năm Chủ tịch ASEAN 2020;

(2) Bài học về phát huy sức mạnh của cả hệ thống chính trị, các cơ quan, bộ, ngành, doanh nghiệp, các tổ chức xã hội và người dân đóng góp cho thành công Năm Chủ tịch ASEAN;

(3) Bài học về phát huy bản sắc ngoại giao Việt Nam và “trường phái ngoại giao” Hồ Chí Minh. Đó là luôn giữ vững bản lĩnh, kiên trì, kiên định mục tiêu, nguyên tắc, song linh hoạt về sách lược - “*dĩ bất biến, ứng vạn biến*”, biến “*nguy*” thành “*cơ*” thông qua cách làm sáng tạo, cùng với sự chân thành, thực tâm, chính trực, luôn vì lợi ích và trách nhiệm chung;

(4) Bài học về việc chủ động, tích cực và sớm bắt tay chuẩn bị toàn diện, chuyên nghiệp, chu đáo cả về nội dung, lễ tân - hậu cần, an ninh, truyền thông... cho các hoạt động đối ngoại lớn;

(5) Bài học về tầm quan trọng của ngoại giao đa phương nói chung, cũng như vai trò của ASEAN nói riêng, trong đường

lối đối ngoại của Việt Nam; (6) Bài học về sự kết hợp hài hòa giữa đối nội và đối ngoại.

Để lan tỏa những kết quả nổi bật của Việt Nam trong Năm Chủ tịch ASEAN 2020, trong thời gian tới, công tác tuyên truyền cần chú trọng một số nội dung sau:

Một là, tuyên truyền những thành tựu nổi bật của ASEAN năm 2020 gắn với tuyên truyền vai trò, dấu ấn nổi bật của Việt Nam trên cương vị Chủ tịch ASEAN năm 2020.

Hai là, tuyên truyền những bài học kinh nghiệm của Cộng đồng ASEAN và Việt Nam sau 01 năm có nhiều khó khăn, thách thức, trong đó nêu bật và khẳng định tầm quan trọng của sự đoàn kết, gắn bó cộng đồng là nhân tố then chốt bảo đảm ASEAN hòa bình, ổn định, độc lập, tự chủ trong môi trường bất ổn, biến động, nhiều thách thức của khu vực và thế giới.

Ba là, tuyên truyền quan hệ hợp tác trên các lĩnh vực giữa các nước ASEAN với nhau và giữa các nước ASEAN với các đối tác trong và ngoài khu vực.

B.B.T



MỘT SỐ NÉT CHÍNH

Về tình hình thế giới, khu vực năm 2020



BAN TUYÊN GIÁO

Kinh tế thế giới năm 2020 tiếp tục chịu ảnh hưởng của đại dịch Covid-19. Ngân hàng Thế giới dự báo tăng trưởng GDP toàn cầu năm 2020 giảm 5,2%. Các nền kinh tế phát triển chịu tác động nghiêm trọng (dự kiến GDP Mỹ giảm 6,1%, Liên minh châu Âu giảm 9,1% và Nhật Bản giảm 6,1% trong năm 2020); thiệt hại ước tính cho nền kinh tế toàn cầu dự kiến sẽ tăng từ 11 nghìn tỷ USD trong giai đoạn 2020 - 2021 tới 28 nghìn tỷ USD trong giai đoạn 2020 - 2025. Quỹ Tiền tệ quốc tế (IMF) dự báo,

tình trạng nghèo cùng cực trên thế giới sẽ gia tăng lần đầu tiên sau hai thập kỷ; ít nhất 90 triệu người sẽ rơi vào cảnh nghèo cùng cực chỉ trong năm nay. Tổ chức Thương mại Thế giới (WTO) cho biết, thương mại hàng hóa toàn cầu Quý II/2020 giảm 14,3% so với cùng kỳ năm 2019, song đã có dấu hiệu phục hồi trong Quý III. Hợp tác, liên kết kinh tế quốc tế tiếp tục có tiến triển. Lần đầu tiên IMF ghi nhận Trung Quốc vượt Mỹ trở thành nền kinh tế lớn nhất thế giới.

1. Về tình hình và quan hệ các nước lớn

Mỹ: Chính trường Mỹ diễn biến phức tạp với việc hai đảng Cộng hòa và Dân chủ cạnh tranh gay gắt trong bầu cử Tổng thống và bầu cử Thượng viện, Hạ viện. Về đối ngoại, Mỹ tập trung thúc đẩy quan hệ đối ngoại với nhiều đối tác khu vực Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương; tích cực gia tăng ảnh hưởng quốc tế thông qua phát triển vai trò hòa giải trong quan hệ giữa *Xu-đăng* và *I-xra-en*, xung đột giữa *Ác-mê-ni-a* và *A-déc-bai-gian*; duy trì áp lực với *I-ran* và *Cu-ba*.

Trung Quốc: Tăng trưởng kinh tế phục hồi tích cực (tăng

trưởng Quý III đạt 4,9%); tiếp tục chính sách kích thích thị trường nội địa thông qua thí điểm 03 khu vực tự do thương mại (FTZ). Về đối ngoại, Trung Quốc nỗ lực củng cố hình ảnh quốc gia, chú trọng cải thiện ngoại giao láng giềng; ký thỏa thuận hoãn nợ cho 11 nước châu Phi; duy trì thái độ cứng rắn trong quan hệ với Úc và Đài Loan.

Nga: Chính quyền Tổng thống Pu-tin tập trung tổ chức bộ máy nội bộ theo Hiến pháp mới, trình Hạ viện xem xét dự thảo Luật Hội đồng Nhà nước; thúc đẩy nghiên cứu và đăng ký quốc tế cho vắc-xin ngừa Covid-19.

EU: Nhiều nước châu Âu áp dụng lại chính sách giãn cách xã hội đến hết năm 2020 do nguy cơ đại dịch Covid-19 bùng phát trở lại. Trong bối cảnh đàm phán hậu Brexit bế tắc, tăng trưởng kinh tế của Anh và Khối đồng tiền chung châu Âu tiếp tục diễn biến tiêu cực. Pháp, Áo nâng cảnh báo khủng bố sau khi xảy ra các vụ sát hại vì xung đột tôn giáo. Tranh chấp biển giữa *Thổ Nhĩ Kỳ* và *Hy Lạp* tiếp tục diễn biến phức tạp.

Nhật Bản: Thủ tướng và nội các mới đạt tỷ lệ ủng hộ khả quan; thặng dư thương mại ghi nhận tháng thứ ba tăng liên tiếp, tạo thuận lợi cho giai đoạn đầu của chính quyền. Về đối ngoại, Nhật Bản duy trì chính sách hợp tác an ninh với Mỹ, thúc đẩy hợp tác trong khuôn khổ nhóm Bộ Tứ; thăm nước ngoài lần đầu tiên tới Đông Nam Á, thể hiện coi trọng hợp tác với ASEAN.

Quan hệ giữa các nước lớn: Quan hệ Mỹ - Trung tiếp tục diễn biến phức tạp. Mỹ duy

trì sức ép đối ngoại thông qua đẩy mạnh hợp tác của Nhóm Bộ Tứ, đặc biệt là các hoạt động tập trận chung tại vùng biển và khu vực. Quan hệ Mỹ - Nga tiếp tục gặp nhiều khó khăn. Quan hệ Mỹ - Ấn tiếp tục gia tăng chiều sâu chiến lược thông qua Đối thoại 2+2 lần thứ ba. Quan hệ Trung - Nhật tiếp tục gặp khó khăn, trở ngại do tranh chấp chủ quyền tại Biển Hoa Đông...

2. Tình hình một số khu vực

Tình hình Biển Đông tiếp tục diễn biến phức tạp. *Trung Quốc* duy trì cường độ tập trận tại vùng biển quanh Đài Loan và cửa Vịnh Bắc Bộ; duy trì tàu khảo sát hoạt động tại Biển Đông. *Các nước ASEAN* ven Biển Đông thể hiện thái độ kiên quyết và rõ ràng hơn trong việc bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp trên biển của mình. *Mỹ và nhóm Bộ Tứ* gia tăng sức ép chính trị - ngoại giao và thực địa (hợp trực tiếp cấp Ngoại trưởng nhóm Bộ Tứ; thúc đẩy đối ngoại quân sự với các đối tác khu vực).

Tình hình Trung Đông có nhiều diễn biến mới, có lợi cho I-xra-en trong quan hệ với thế giới Ả-rập. Chính trường nhiều nước Bắc và Trung Phi có xu hướng phức tạp hơn.

3. Về khu vực Đông Nam Á

Các nước ASEAN tiếp tục chịu tác động sâu sắc của đại dịch Covid-19.

Chính trường nhiều nước diễn biến phức tạp. Biểu tình phản đối Chính phủ tại *Thái Lan* chuyển dần thành mâu thuẫn xã hội giữa lực lượng dân chủ và lực lượng ủng hộ Hoàng gia. Chính trường *Mi-an-ma* bước vào giai đoạn cuối trước thềm Tổng tuyển cử trong bối cảnh không đạt tiến triển về

hòa giải dân tộc và tôn giáo. *In-đô-nê-xi-a* bùng phát biểu tình phản đối Luật tạo việc làm mới. Chính phủ *Ma-lai-xi-a* chịu sức ép lớn do thủ lĩnh đối lập yêu cầu bỏ phiếu bất tín nhiệm. *Cam-pu-chia* chính thức ký FTA với Trung Quốc để đối trọng các hạn chế thương mại do Mỹ và châu Âu áp đặt.

ASEAN nhất trí xây dựng Tầm nhìn Cộng đồng ASEAN sau năm 2025, đẩy nhanh quá trình hình thành kho dự trữ vật tư y tế khu vực và Quỹ ứng phó Covid-19, bắt đầu thảo luận kế hoạch hợp tác sau đại dịch.

4. Tình hình các chính đảng

Đảng Cộng sản Trung Quốc họp Hội nghị Trung ương lần thứ 5, thảo luận Kế hoạch phát triển 5 năm tới; thông qua “*Điều lệ công tác Ban Chấp hành Trung ương Đảng*” với trọng tâm tập trung thực hiện tốt “02 bảo vệ”; tiếp tục duy trì chống tham nhũng; triển khai giảng dạy bắt buộc môn Tư tưởng Tập Cận Bình tại 37 trường đại học toàn quốc. *Đảng Cộng sản Cu-ba* tích cực chỉ đạo Hội đồng Bộ trưởng triển khai các biện pháp kinh tế mới. *Đảng Cộng sản Liên bang Nga* (KPRF) gặp thách thức lớn về trẻ hóa đội ngũ đảng viên và cải tổ đường lối.

Lực lượng cánh tả khu vực Mỹ La-tinh có dấu hiệu tích cực. Ứng cử viên của Đảng Phong trào tiến lên Chủ nghĩa xã hội (MAS) đắc cử Tổng thống Bô-li-vi-a với số phiếu cách biệt (52% so với 32%). Nhiều đảng cánh tả, cộng sản khu vực tổ chức kỷ niệm ngày thành lập và sự kiện cách mạng lịch sử, góp phần duy trì không khí cách mạng tích cực tại khu vực.

B.T.G

VĂN BẢN MỚI

1. Quyết định số 33/2020/QĐ-TTg, ngày 12/11/2020 của Thủ tướng Chính phủ về tiêu chí phân định vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi theo trình độ phát triển giai đoạn 2021 - 2025. Quyết định gồm 11 điều, có hiệu lực thi hành từ ngày 31/12/2020. Một số nội dung chủ yếu của Quyết định:

- Đối tượng áp dụng: (1) Các xã, phường, thị trấn (sau đây gọi chung là xã) có tỷ lệ số hộ dân tộc thiểu số trong tổng số hộ dân sinh sống ổn định thành cộng đồng từ 15% trở lên. (2) Các thôn, bản, làng, phum, sóc, xóm, ấp, khu dân cư, tổ dân phố và tương đương (sau đây gọi chung là thôn) có tỷ lệ số hộ dân tộc thiểu số trong tổng số hộ dân sinh sống ổn định thành cộng đồng từ 15% trở lên.

- Tiêu chí xác định xã khu vực III (xã đặc biệt khó khăn): Xã khu vực III thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi là xã thuộc đối tượng quy định tại Điều 2 của Quyết định này, chưa được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới và có 01 trong 02 tiêu chí sau: (1) Có tỷ lệ hộ nghèo từ 20% trở lên (riêng các xã thuộc khu vực Đồng bằng sông Cửu Long có tỷ lệ hộ nghèo từ 15% trở lên hoặc có trên 150 hộ nghèo là hộ dân tộc thiểu số); (2) Có tỷ lệ hộ nghèo từ 15% đến dưới 20% (riêng các xã thuộc khu vực Đồng bằng sông Cửu Long có tỷ lệ hộ nghèo từ 12% đến

dưới 15%) và có 01 trong các tiêu chí sau: a) Có trên 60% tỷ lệ hộ nghèo là hộ dân tộc thiểu số trong tổng số hộ nghèo của xã; b) Có số người dân tộc thiểu số trong độ tuổi từ 15 đến 60 chưa biết đọc, biết viết tiếng phổ thông từ 20% trở lên; c) Số lao động có việc làm nhưng chưa qua đào tạo từ 3 tháng trở lên chiếm trên 80% tổng số lao động có việc làm; d) Đường giao thông từ trung tâm huyện đến trung tâm xã dài trên 20 km, trong đó có trên 50% số km chưa được rải nhựa hoặc đổ bê-tông.

- Tiêu chí xác định xã khu vực I (xã bước đầu phát triển): Xã khu vực I thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi là xã thuộc đối tượng quy định tại Điều 2 của Quyết định này và có 01 trong 02 tiêu chí sau: (1) Có tỷ lệ hộ nghèo dưới 10%; (2) Đã được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới.

- Tiêu chí xác định xã khu vực II (xã còn khó khăn): Xã khu vực II thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi là các xã còn lại sau khi đã xác định các xã khu vực III và xã khu vực I.

- Tiêu chí xác định thôn đặc biệt khó khăn: Thôn đặc biệt khó khăn thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi là thôn thuộc đối tượng quy định tại Điều 2 của Quyết định này và có 01 trong 02 tiêu chí sau: (1) Có tỷ lệ hộ nghèo từ 20% trở lên (riêng đối với khu vực Đồng bằng sông Cửu Long

có tỷ lệ hộ nghèo từ 15% trở lên hoặc có trên 30 hộ nghèo là hộ dân tộc thiểu số nghèo); (2) Có tỷ lệ hộ nghèo từ 15% đến dưới 20% (riêng khu vực Đồng bằng Sông Cửu Long có tỷ lệ hộ nghèo từ 12% đến dưới 15%) và có 01 trong các tiêu chí sau: a) Có trên 60% tỷ lệ hộ nghèo là hộ dân tộc thiểu số trong tổng số hộ nghèo của thôn; b) Chưa có đường từ thôn đến trung tâm xã hoặc có đường nhưng đi lại rất khó khăn nhất là mùa mưa; c) Chưa có điện lưới quốc gia hoặc đã có nhưng trên 30% số hộ chưa được sử dụng điện lưới quốc gia.

2. Nghị định số 137/2020/NĐ-CP, ngày 27/11/2020 của Chính phủ về quản lý, sử dụng pháo. Nghị định gồm 26 điều, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 11/01/2021. Một số nội dung cụ thể của Nghị định:

- Nguyên tắc quản lý, sử dụng pháo, thuốc pháo: (1) Tuân thủ Hiến pháp và pháp luật của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam; (2) Việc quản lý, sử dụng pháo hoa, pháo hoa nổ, thuốc pháo phải bảo đảm đúng mục đích, đúng quy định và bảo đảm an toàn, bảo vệ môi trường; (3) Người quản lý, sử dụng pháo hoa, pháo hoa nổ, thuốc pháo phải bảo đảm đủ điều kiện theo quy định; (4) Pháo hoa, pháo hoa nổ, thuốc pháo và các loại giấy phép bị mất, hư hỏng phải kịp thời báo cáo cơ quan quản lý có thẩm quyền; (5) Pháo hoa, pháo hoa nổ, thuốc pháo khi

không còn nhu cầu, hết hạn sử dụng, không còn khả năng sử dụng phải được tiêu hủy theo quy định; (6) Việc tiêu hủy pháo, thuốc pháo phải bảo đảm đúng trình tự, an toàn, bảo vệ môi trường và theo quy định của pháp luật.

- Các hành vi bị nghiêm cấm: (1) Nghiên cứu, chế tạo, sản xuất, mua bán, xuất khẩu, nhập khẩu, tàng trữ, vận chuyển, sử dụng hoặc chiếm đoạt pháo nổ...; (2) Nghiên cứu, chế tạo, sản xuất, mua bán, xuất khẩu, nhập khẩu, tàng trữ, vận chuyển, sử dụng trái phép pháo hoa, thuốc pháo; (3) Mang pháo, thuốc pháo trái phép vào, ra khỏi lãnh thổ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam hoặc vào nơi cấm, khu vực cấm, khu vực bảo vệ và mục tiêu bảo vệ; (4) Lợi dụng, lạm dụng việc sử dụng pháo để xâm phạm an ninh quốc gia, trật tự, an toàn xã hội, tính mạng, sức khỏe, tài sản, quyền và lợi ích hợp pháp của cơ quan, tổ chức, cá

nhân; (5) Trao đổi, tặng, cho, gửi, mượn, cho mượn, thuê, cho thuê, cầm cố pháo hoa nổ hoặc thuốc pháo để sản xuất pháo trái phép; vận chuyển, bảo quản, tiêu hủy pháo không bảo đảm an toàn hoặc làm ảnh hưởng đến môi trường; (6) Chiếm đoạt, mua, bán, trao đổi, tặng, cho, mượn, cho mượn, thuê, cho thuê, cầm cố, làm giả, sửa chữa, tẩy xóa các loại giấy phép về pháo; (7) Giao pháo hoa nổ, thuốc pháo cho cơ quan, tổ chức, cá nhân không đủ điều kiện theo quy định; (8) Hướng dẫn, huấn luyện, tổ chức huấn luyện cách thức chế tạo, sản xuất, sử dụng trái phép pháo dưới mọi hình thức; (9) Cố ý cung cấp thông tin sai lệch về quản lý, bảo quản pháo, thuốc pháo; không báo cáo hoặc báo cáo không kịp thời, che giấu hoặc làm sai lệch thông tin về việc mất, thất thoát, tai nạn, sự cố về pháo, thuốc pháo.

- Sử dụng pháo hoa: (1) Cơ quan, tổ chức, cá nhân có

năng lực hành vi dân sự đầy đủ được sử dụng pháo hoa trong các trường hợp sau: Lễ, tết, sinh nhật, cưới hỏi, hội nghị, khai trương, ngày kỷ niệm và trong hoạt động văn hóa, nghệ thuật; (2) Cơ quan, tổ chức, cá nhân khi sử dụng pháo hoa chỉ được mua pháo hoa tại các tổ chức, doanh nghiệp được phép sản xuất, kinh doanh pháo hoa.

- Trách nhiệm của tổ chức, doanh nghiệp được nghiên cứu, sản xuất, kinh doanh, xuất khẩu, nhập khẩu pháo hoa, pháo hoa nổ, thuốc pháo...

Ngoài ra, Nghị định còn quy định các nội dung về: Quản lý, bảo quản pháo, thuốc pháo; tiêu hủy pháo, thuốc pháo; giám định tư pháp về pháo, thuốc pháo; các trường hợp tổ chức bắn pháo hoa nổ; thẩm quyền, thủ tục cho phép bắn pháo hoa nổ; trách nhiệm của các bộ, ngành và Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương...



Hát mừng được mùa. Ảnh: Hà Hữu Nết

CẢNH GIÁC NHỮNG LUẬN ĐIỀU XUYỀN TẠC

Trước thềm Đại hội XIII của Đảng

 NHẬT MINH

Gần đến ngày Đại hội XIII của Đảng, các thế lực thù địch, phản động tăng cường tần suất xuyên tạc về Đảng. Đây là chuyện mà chúng nhai đi, nhai lại rất nhiều lần tại các kỳ Đại hội. Khác chẳng là càng về sau, thủ đoạn càng tinh vi hơn, tần suất dày hơn, loan truyền nhanh hơn nhờ vào công nghệ thông tin.

1. Chống phá quan điểm, chủ trương, đường lối của Đảng.

Cũng vẫn chiêu bài cũ, các thế lực thù địch tập trung tấn công vào những vấn đề như: mục tiêu, mô hình phát triển, nhất là việc phát triển nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa (XHCN). Chúng cho rằng không thể có nền kinh tế thị trường định hướng XHCN và rằng nền kinh tế thị trường vận động theo quy luật khách quan, quy luật cung cầu còn định hướng XHCN là sự áp đặt chủ quan, duy ý chí, bóp méo sự vận động khách quan...

Chúng cố tình không hiểu: Nền kinh tế thị trường theo định hướng XHCN mà Việt Nam lựa chọn hoàn toàn tuân thủ quy luật của thị trường, gồm nhiều hình thức sở hữu, nhiều



Một góc trường mẫu giáo xã Lộc Bắc huyện Bảo Lâm. Ảnh: V.T

thành phần kinh tế. Nhà nước chỉ đóng vai trò định hướng, xây dựng và hoàn thiện thể chế kinh tế, tạo môi trường cạnh tranh và hợp tác bình đẳng, minh bạch; nhà nước sử dụng các nguồn lực, công cụ, chính sách của

Nhà nước để định hướng và điều tiết, thúc đẩy sản xuất kinh doanh, bảo vệ môi trường; thực hiện tiến bộ, công bằng xã hội trong chính sách phát triển.

Chúng tuyên truyền rằng kinh tế thị trường là “con



Trường Trung học và Trung học cơ sở ở thôn Hang hốt, xã Mê Linh, huyện Lâm Hà được xây dựng khang trang.
Ảnh: V.T

đề” của chủ nghĩa tư bản. Việt Nam xây dựng nền kinh tế thị trường tức là Việt Nam từ bỏ chủ nghĩa xã hội...

Nên nhớ rằng, kinh tế thị trường không phải do thể chế chính trị sinh ra mà nó là thành quả văn minh nhân loại. Mục tiêu tối thượng của kinh tế thị trường là tự do thương mại, lợi nhuận cá nhân và lợi ích giai cấp tư sản bằng bóc lột giá trị thặng dư.

Kinh tế thị trường mà Việt Nam đang thực hiện là nền kinh tế thị trường định hướng XHCN, vừa tuân thủ các quy luật cung cầu, vừa có những đặc thù riêng; đảm bảo lợi ích cá nhân, tổ chức kinh tế nhưng cũng đảm bảo hài hòa lợi ích của Nhân dân và người lao động. Kinh tế thị trường định hướng

XHCN của Việt Nam cũng tích lũy tư bản nhưng tích lũy trên cơ sở điều tiết, phân phối công bằng, không bóc lột; vì sự phát triển đất nước, vì an sinh, phúc lợi xã hội và cái đích cuối cùng là: Dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh.

Như vậy, có thể hiểu “kinh tế thị trường” không phải là “sản phẩm” độc quyền của CNTB và không phải ai làm kinh tế thị trường cũng đều là TBCN. Điều quan trọng nhất ở đây là Nhà nước vận hành nền kinh tế thị trường như thế nào và mục đích thực hiện kinh tế thị trường vì cái gì? lợi ích từ nền kinh tế thị trường được phân phối, điều tiết ra sao? Đây chính là điều khác biệt giữa kinh tế thị trường kiểu TBCN và kinh tế thị trường đặc thù định hướng XHCN của Việt

Nam... Luận giải trên cho thấy cái gọi là Việt Nam từ bỏ chủ nghĩa xã hội vì xây dựng nền kinh tế thị trường là hoàn toàn phi lý luận và phi thực tiễn.

2. Luận điệu phủ nhận thành tựu.

Các phương tiện truyền thông của các thế lực thù địch tập trung phủ nhận kết quả của nền kinh tế thị trường định hướng XHCN, phủ nhận sự thay đổi tích cực trên tất cả các mặt của đất nước và đời sống xã hội của Nhân dân, phủ nhận vị thế và uy tín của Việt Nam trên trường quốc tế.

Khi đưa ra những luận điệu trên, chúng phớt lờ những thành quả về kinh tế Việt Nam. Sau 35 năm đổi mới, tốc độ tăng trưởng kinh tế của Việt Nam tăng bình quân trong



Đời sống của một bộ phận không nhỏ ở nông thôn huyện Đạ Huoai - huyện từng nằm trong số huyện nghèo nhất tỉnh Lâm Đồng. Ảnh: V.T

10 năm gần đây ở mức 6,4%/năm; thu nhập bình quân đầu người đạt 3.700 USD. Việt Nam là nước hoàn thành sớm nhất Mục tiêu thiên niên kỷ của LHQ về xóa đói, giảm nghèo (hiện hộ nghèo theo chuẩn đa chiều còn khoảng 2,5%). Việt Nam đã thiết lập mối quan hệ đối tác toàn cầu vì mục đích phát triển trên các lĩnh vực thương mại, xuất khẩu với 230 quốc gia và vùng lãnh thổ; là thành viên của các tổ chức thương mại lớn trên thế giới và khu vực. Cùng với hợp tác thương mại, Việt Nam đã thiết lập quan hệ ngoại giao với 185 nước trên thế giới, trong đó có 5 nước Thường trực Hội đồng Bảo an Liên hợp quốc, các nước trong nhóm G8; là đối tác chiến lược toàn diện với 2 nước, thiết lập 13 đối tác chiến lược và 11 đối tác toàn diện. Việt Nam cũng tham gia ngày càng sâu rộng, chủ động vào các tiến trình khu vực và các công việc quốc tế; là thành viên chính thức của hơn 70 tổ chức quốc tế và khu

vực. Mới đây nhất, Việt Nam đã được bầu làm thành viên không thường trực Hội đồng bảo an Liên hiệp quốc với số phiếu gần như tuyệt đối, một minh chứng tuyệt vời cho uy tín và vị thế của Việt Nam trên trường quốc tế... Chỉ từng đó thôi cũng đủ minh chứng sự non kém, thiếu thực tiễn của những kẻ cố tình xuyên tạc.

3. Chúng tôi phồng những yếu kém, khuyết điểm, quy mọi yếu kém do Đảng lãnh đạo; đòi đa nguyên chính trị, đa đảng đối lập. Họ cho rằng độc Đảng không bao giờ có dân chủ; độc Đảng dẫn tới độc quyền, bảo thủ, kéo theo nhiều hệ lụy xã hội khác, trong đó Đảng đã tước đoạt quyền làm chủ của Nhân dân...

Bất cứ một xã hội nào, một thể chế chính trị nào cũng đều phải dựa vào dân. Dân có sức mạnh vô địch, quyết định vận mệnh cho mỗi một quốc gia, dân tộc. Chân lý đó đã được minh định qua hơn 4.000 năm dựng và giữ nước của dân

tộc Việt Nam. Nguyễn Trãi từng nói “*chở thuyền cũng là dân, lật thuyền cũng là dân*”; cổ nhân cũng đã dạy “*Làm lật thuyền mới thấy sức mạnh của dân như nước*”. Hội nghị Diên Hồng tháng chạp năm Giáp Thân 1285 cho thấy rằng từ xa xưa Việt Nam đã coi trọng dân chủ đến nhường nào. Đạo lý đó đã được Đảng Cộng sản Việt Nam gìn giữ, phát huy. Chủ tịch Hồ Chí Minh đã dạy: Dân chủ XHCN, tức là dân là chủ và dân làm chủ. Thực tiễn, Nhân dân đã và đang thực hiện quyền lực của mình bằng nhiều hình thức vừa dân chủ trực tiếp, vừa dân chủ đại diện thông qua Quốc hội, Hội đồng nhân dân và thông qua các cơ quan khác của Nhà nước; hệ thống báo, đài, nhất là mạng xã hội. Toàn bộ hệ thống chính trị của Đảng đều phải chịu sự giám sát của Nhân dân... Nhân dân đã và đang thực thi quyền làm chủ của mình trên các lĩnh vực chính trị, dân sự, kinh tế, văn hóa, xã hội. Không ai tước đoạt và không thể tước đoạt của Nhân dân quyền làm chủ cuộc sống, quyền làm việc, quyền làm giàu, quyền mưu cầu hạnh phúc, quyền tự do ngôn luận...

4. Chúng xuyên tạc cuộc đấu tranh chống tiêu cực, tham nhũng, phủ nhận những cố gắng, nỗ lực của toàn Đảng, toàn dân trong công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng. Chúng cho rằng tham nhũng, tiêu cực là do cơ chế chính trị độc quyền sinh ra...

Cần phải hiểu rằng tham nhũng xuất hiện từ khi có sự phân chia quyền lực và hình thành nhà nước chứ không phải

bây giờ. Nó nảy nở và tồn tại dai dẳng từ khi xã hội loài người bắt đầu có nhà nước. Nó trở thành căn bệnh trầm kha bất luận là nhà nước đa đảng hay đơn đảng... Đã có vô số những vụ tham nhũng lớn ở các nước đa đảng và hầu như tất cả các nước trên thế giới đều ban hành luật phòng chống tham nhũng...

Rõ ràng, tham nhũng không sinh ra từ “*chính trị độc quyền*”, nó là khuyết tật bẩm sinh của quyền lực nhà nước. Mặt khác, lòng tham con người là vô đáy, tham nhũng cũng từ bản chất đó mà ra... vậy nên, dù có “*nhiều đảng*” hay “*một đảng*” thì tham nhũng vẫn cứ là tham nhũng. Việt Nam đang xây dựng một nhà nước mà mọi quyền lực đều thuộc về Nhân dân. Nếu Nhân dân thực thi quyền lực của mình một cách quyết liệt thì việc chống tham nhũng ở cơ chế chính trị một Đảng xem ra không hề thua

kém các nước đa đảng nếu không muốn nói là còn tốt hơn rất nhiều...

5. Chúng xảo quyết rằng Việt Nam kỳ thị, phân biệt đối xử với các dân tộc thiểu số. Người kinh chiếm đất tổ tiên của người đồng bào dân tộc thiểu số, đẩy người đồng bào vào rừng, kích động chia rẽ dân tộc...

Đảng và Nhà nước Việt Nam chưa bao giờ kỳ thị, phân biệt đối xử với người đồng bào dân tộc thiểu số. Trước giải phóng cán bộ, chiến sĩ cùng ăn, cùng ở, cùng làm với đồng bào dân tộc thiểu số. Từ sau giải phóng đến nay Đảng, Nhà nước dành những chính sách trả ơn cho đồng bào. Từ năm 1981, Việt Nam chính thức gia nhập Công ước quốc tế về xóa bỏ các hình thức phân biệt chủng tộc (CERD) và thực tế đến nay, nhiều con em của đồng bào dân tộc thiểu số được sử dụng

trong bộ máy lãnh đạo Đảng, Nhà nước từ Trung ương đến địa phương, cơ sở... Nhiều con em của đồng bào được Đảng, Nhà nước quan tâm đào tạo... Dù hiện tại, đời sống một bộ phận đồng bào còn khó khăn nhưng sự phát triển của không ít vùng đồng bào dân tộc thiểu số là điều đã nhìn thấy rõ.

Những phân tích trên đã chỉ ra sự vô tâm của các thế lực thù địch, phản động khi gieo rắc những luận điệu trái với bản chất của sự thật để chống Đảng, chống chế độ, phá hoại sự bình yên của Nhân dân và sự phát triển của đất nước. Đây là điều mà tất cả các đảng viên cần phải cảnh giác; các tổ chức Đảng và hệ thống chính trị ở cơ sở phải thường xuyên nắm bắt, vạch trần âm mưu thủ đoạn của các thế lực phản động, thù địch để kịp thời định hướng tư tưởng trong quần chúng Nhân dân.

N.T



Đường xanh, sạch, đẹp ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số ở huyện Lâm Hà. Ảnh: V.T

Một số giải pháp đấu tranh phản bác

CÁC LUẬN ĐIỀU CHỐNG PHÁ CỦA CÁC THỂ LỰC THÙ ĐỊCH

 BAN BIÊN TẬP

Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng diễn ra từ ngày 25/1 - 2/2 năm 2021. Đây là sự kiện chính trị trọng đại, có ý nghĩa lớn đối với con đường phát triển của đất nước trong thời gian tới. Cán bộ, đảng viên và Nhân dân Việt Nam rất kỳ vọng và đặt niềm tin vào Đại hội XIII với mong muốn Đại hội sẽ sáng suốt lựa chọn những cán bộ vừa có đức, vừa có tài để lãnh đạo đất nước, mang lại cuộc sống hạnh phúc và phát triển cho Nhân dân, cho đất nước.

Càng đến gần kỳ Đại hội thì các hoạt động chống phá của các phần tử thù địch, chống đối, cơ hội chính trị diễn ra càng rầm rộ hơn; chúng tập trung xuyên tạc văn kiện Đại hội Đảng các cấp, nhất là dự thảo văn kiện Đại hội Đảng toàn quốc bằng nhiều hình thức khác nhau, như: soạn thảo các tài liệu mạo danh, nặc danh hoặc công khai để tên tuổi, địa chỉ cụ thể, sau đó tán phát trên Internet, mạng xã hội dưới chiêu bài: “*Thư ngỏ*”, “*Thư trao đổi*”, “*Thư góp ý*”, “*Kiến nghị*”... để xuyên tạc tình hình và thành tựu phát triển của đất nước; thổi phồng những khuyết điểm, hạn chế trong việc thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế, xã hội, quốc phòng, an ninh... từ đó, quy kết, đổ lỗi nguyên nhân là do thể chế chính trị nhằm gây sức ép sửa đổi, bổ sung văn kiện Đại hội theo quan điểm phương Tây.

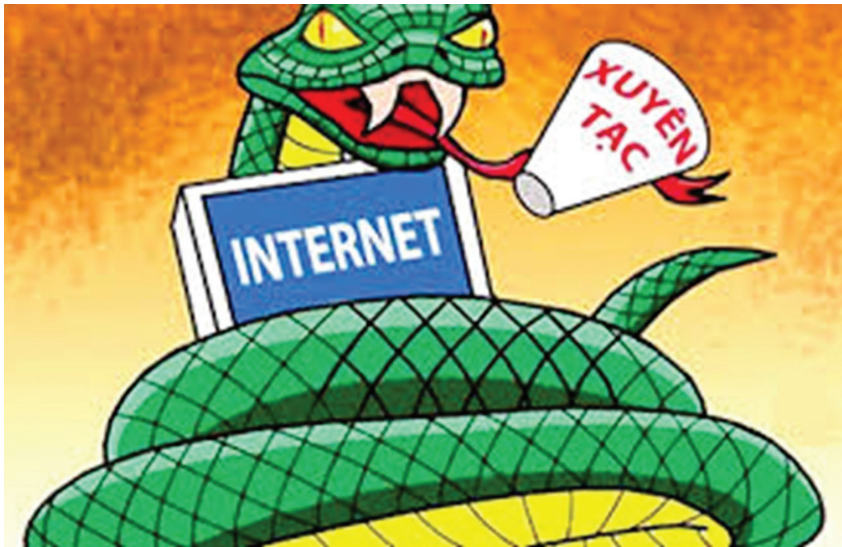
Chúng ra sức xuyên tạc,



bịa đặt đời tư cá nhân nhằm bôi nhọ thanh danh, uy tín của các đồng chí lãnh đạo Đảng, Nhà nước, nhất là các đồng chí là ứng viên cho cấp ủy, ủy ban kiểm tra các cấp khóa mới; đưa ra nhận xét, bình phẩm về trình độ, năng lực, đạo đức, lối sống của các ứng viên này; tập trung khoét sâu những hạn chế, khuyết điểm ở những ban, ngành, lĩnh vực mà cá nhân đó phụ trách; rồi quy kết trách nhiệm hoặc là tìm cách dựng

chuyện, bịa đặt, bóp méo bản chất của các vụ việc liên quan đến các đồng chí nằm trong quy hoạch nhân sự đại hội;...

Với âm mưu tuyên truyền chống phá tư tưởng trước thềm Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, các thế lực thù địch đã triệt để sử dụng các thủ đoạn khác nhau. Trong đó, chúng đẩy mạnh xuất bản, tán phát các loại ấn phẩm, tài liệu; các ấn phẩm xuất bản của các cá nhân, tổ chức phản động



lưu vong, số đối tượng cơ hội, chính trị trong và ngoài nước; các trang web, các chương trình phát thanh, phát hình bằng tiếng Việt. Các thế lực thù địch lập hàng ngàn trang web, blog, trang mạng xã hội; hàng trăm tạp chí, báo, nhà xuất bản, hơn 60 đài phát thanh có chương trình tiếng Việt. Chúng còn móc nối với các tổ chức phản động lưu vong tại Mỹ, Canada, Pháp... tổ chức nhiều cuộc hội thảo, tọa đàm nhằm tuyên truyền, xuyên tạc tình hình trong nước, vu cáo chính quyền Việt Nam vi phạm quyền con người, quyền tự do tôn giáo; qua đó hòng hạ thấp uy tín Việt Nam trên trường quốc tế, tìm cách tác động Liên Hợp quốc, các tổ chức quốc tế can thiệp vào nội bộ nước ta...

Nhằm phòng ngừa, đấu tranh ngăn chặn hiệu quả hoạt động tuyên truyền, phá hoại tư tưởng trước thềm Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, các cấp ủy đảng, chính quyền, đoàn thể, các tổ chức chính trị - xã hội các cấp cần tập trung thực hiện đồng bộ nhiều giải pháp, trong đó chú trọng một số giải pháp trọng tâm như sau:

Một là, tuyên truyền khẳng định quan điểm, chủ trương đúng đắn, nhất quán của Đảng, Nhà nước ta trong tổ chức Đại hội Đảng các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc của Đảng, đặc biệt là quan điểm, chủ trương của Đảng về công tác cán bộ, trong đó, người được lựa chọn là ứng viên đưa ra bầu tại đại hội phải thực sự tiêu biểu về trí tuệ, phẩm chất, uy tín, có năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu cao, đáp ứng yêu cầu của tình hình mới; đặc biệt coi trọng chất lượng, có số lượng và cơ cấu hợp lý.

Hai là, tiếp tục tuyên truyền những thành tựu của công cuộc đổi mới, chú trọng tuyên truyền nhiệm vụ đẩy mạnh phát triển kinh tế, văn

hóa, xã hội, xóa đói, giảm nghèo, đảm bảo an sinh xã hội, tăng cường củng cố quốc phòng, an ninh, làm cho Nhân dân có cuộc sống ấm no, hạnh phúc; không ngừng nâng cao vị thế của nước ta trên trường quốc tế.

Ba là, tuyên truyền nâng cao nhận thức cho cán bộ, đảng viên và người dân, đặc biệt là thanh, thiếu niên về bản chất của các thông tin phản động, xuyên tạc, từ đó có tinh thần cảnh giác, khả năng nhận diện và “miễn dịch” các nội dung thông tin xuyên tạc về Đại hội đại biểu toàn quốc của Đảng. Chủ động phát hiện, kịp thời đấu tranh phê phán, phản bác thuyết phục những thông tin, bài viết có nội dung xuyên tạc, hạ thấp vai trò lãnh đạo của Đảng, Đại hội đảng các cấp và Đại hội XIII của Đảng, nhất là trên không gian mạng.

Bốn là, tiếp tục tăng cường công tác quản lý nhà nước về báo chí, truyền thông, internet và thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm trên lĩnh vực này. Qua đó chủ động phát hiện, đấu tranh, ngăn chặn các trang mạng độc hại, các blog “đen” thường đăng tải các nội dung xấu, độc hại, trái với quan điểm của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

B.B.T



Các Tổ chức thành viên khối Mặt trận tỉnh GÓP Ý ĐẠI HỘI XIII CỦA ĐẢNG

 BAN BIÊN TẬP (Tổng hợp)

Để góp phần vào việc xây dựng hoàn thiện dự thảo văn kiện trình Đại hội XIII của Đảng, thời gian qua, Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh đã tổ chức nhiều hội nghị lấy ý kiến góp ý của các tổ chức thành viên. Đã có 155 ý kiến phát biểu trực tiếp tại hội nghị, 80 ý kiến góp ý bằng văn bản gửi đến MTTQ các cấp.



Đại diện các thành viên Mặt trận góp ý dự thảo văn kiện Đại hội Đảng. Ảnh: K.T

Hầu hết các ý kiến đều đánh giá dự thảo trình bày khoa học, phản ánh ý chí, nguyện vọng của Nhân dân và quyết tâm của toàn Đảng, toàn quân, toàn dân; đánh giá đúng mức kết quả thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, công tác xây dựng Đảng và hệ thống chính trị; phân tích được những tồn tại, hạn chế, đề ra phương

hướng, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp trong nhiệm kỳ tới.

Bên cạnh đó, nhiều ý kiến đề nghị bổ sung, chỉnh sửa một số nội dung:

1. Về chủ đề Đại hội đề nghị thêm cụm từ “*Nâng cao năng lực lãnh đạo và cầm quyền của Đảng*”, bỏ cụm từ “*chỉnh đốn*”. Chủ đề Đại hội là: “*Nâng cao năng lực lãnh đạo và cầm quyền của Đảng; tăng*

cường xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh;...”.

2. Kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội XII và diện mạo đất nước sau 35 năm đổi mới.

- Một số nội dung trong Dự thảo văn kiện còn nêu rất chung chung, chưa cụ thể để làm cơ sở xây dựng giải pháp khắc phục như: **Đổi mới mô hình**

tăng trưởng, cơ cấu lại nền kinh tế; hạn chế chung nhất cần phải nêu là nhiệm kỳ qua một số chỉ tiêu, kế hoạch và tiêu chí đặt ra chưa đạt; phải đề cập đến hạn chế căn bản của đất nước ta đó là năng suất lao động hiện nay so với các nước trong khu vực; đối với việc quản lý, khai thác tài nguyên rừng: mới chỉ nêu được *“ý thức chấp hành về quản lý, tiết kiệm, hiệu quả, còn thấp...”* là chưa đủ, mà tồn tại hạn chế rất căn bản cần khắc phục đó là: Hệ thống pháp luật về quản lý, khai thác tài nguyên chưa hoàn thiện và đồng bộ, còn nhiều bất cập, tạo kẽ hở cho hành vi tham nhũng, tiêu cực...; cần làm rõ những thuận lợi, khó khăn trên thế giới, khu vực để thấy ý nghĩa sâu sắc của thành tựu mà đất nước đã đạt được.

- Đề nghị xem xét quan điểm cụm từ *“Dân là chủ”* chứ không phải *“Dân là gốc”*. *“Dân là gốc”* chỉ phương châm hành động chứ không phải quan điểm.

- Trong quan điểm phát triển: Đề nghị bổ sung thêm thành tố: *“...Phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc là động lực”*.

3. Tầm nhìn và định hướng phát triển

Một số ý kiến cho rằng: Nhiều nội dung chưa nói rõ cụ thể từng lĩnh vực có khó khăn, thách thức như thế nào, trong Dự thảo trình bày quá gọn; có ý kiến nhấn mạnh về định hướng ưu tiên thu hút các dự án đầu tư nước ngoài có công nghệ cao, công nghệ sạch, quản trị hiện đại; liên kết chuyển giao công nghệ cho doanh nghiệp trong nước; ý kiến này cho rằng vừa thu hút đầu tư nước ngoài vừa phải bằng mọi biện pháp để các doanh nghiệp trong nước tự mình vươn lên để sớm tiếp cận

với công nghệ cao, công nghệ sạch, quản trị hiện đại; Nhà nước phải có cơ chế, chính sách ưu tiên và có đầu tư thỏa đáng cho lĩnh vực này; phải coi đây là động lực then chốt để phát triển đất nước nhanh, bền vững.

4. Định hướng nhiệm vụ, giải pháp phát triển kinh tế

Về hoàn thiện toàn diện, đồng bộ thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa: các ý kiến cũng đều thống nhất cho rằng trước hết phải tạo cho được sự thống nhất và nâng cao nhận thức về *“phát triển kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa”* cho toàn Đảng, toàn dân, toàn quân hiểu rõ tính ưu việt của nó, phải khẳng định đó là một nền kinh tế hiện đại, nhân văn dưới sự lãnh đạo của Đảng; tôn chỉ, mục đích của nó là *“dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh”*. Các ý kiến này cũng cho rằng: từ thượng tầng kiến trúc đến hạ tầng cơ sở phải được tiếp tục hoàn thiện, đồng bộ thể chế; tập trung tháo gỡ các điểm nghẽn ở kiến trúc thượng tầng như: nâng cao chất lượng, quản trị quốc gia; xây dựng và thực thi pháp luật; quy hoạch, kế hoạch... từ đó tạo cho được hành lang pháp lý, môi trường thuận lợi của bộ máy hành chính công để thúc đẩy mạnh mẽ khởi nghiệp, sáng tạo, đầu tư phát triển, chú trọng cả về nhân lực, tài lực; trong đó đặc biệt chú trọng mô hình kinh doanh mới xuất hiện trong cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ Tư. Tiếp tục hoàn thiện thể chế, đồng bộ các yếu tố thị trường, các loại thị trường; coi trọng cả thị trường trong nước và nước ngoài; phát huy vai trò các tổ chức xã hội; xã hội nghề nghiệp trong việc tham gia hình thành và điều tiết các quan hệ

kinh tế thị trường, đặc biệt thị trường sử dụng đất, tài nguyên, vốn, lao động.

5. Định hướng nhiệm vụ, giải pháp phát triển giáo dục và đào tạo, khoa học và công nghệ

- Một số ý kiến đề nghị cần làm rõ cơ chế tự chủ của các trường đại học, tạo điều kiện để các trường đại học tự chủ, thực hiện tốt việc xã hội hóa đầu tư, phát triển giáo dục. Tăng cường giáo dục, đào tạo nghề nghiệp phù hợp với nhu cầu nguồn nhân lực thực tế; thực hiện tốt việc đào tạo liên thông; quản lý tốt chất lượng đầu ra đại học theo khung quy định của Chính phủ. Xây dựng chiến lược thu hút nguồn nhân lực trẻ, có trình độ, năng lực phục vụ trong các cơ quan Đảng, Nhà nước.

- Về khoa học và công nghệ: Đa số các ý kiến đều cho rằng phải có cơ chế, chính sách đầu tư mạnh, có trọng tâm, trọng điểm để mang lại hiệu quả thiết thực trong lĩnh vực khoa học, đưa nền khoa học, công nghệ của đất nước không còn khoảng cách với nhóm đầu khu vực; từng bước vươn lên ngang tầm với sự tiến bộ về khoa học, công nghệ của thế giới.

6. Về định hướng nhiệm vụ, giải pháp phát triển văn hóa, xã hội, con người; quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu

- Về xây dựng và phát huy giá trị văn hóa, sức mạnh con người Việt Nam: Một số ý kiến cho rằng bên cạnh những kết quả tích cực thì việc phát triển văn hóa, xã hội và con người còn nhiều hạn chế; định hướng về xây dựng con người mới xã hội chủ nghĩa trong điều kiện phát triển nền kinh tế thị trường còn buông lỏng; định hướng

xây dựng và phát huy giá trị văn hóa, sức mạnh con người Việt Nam chưa rõ.

- Kết quả giảm nghèo đa chiều: Cần có đánh giá bổ sung về nguy cơ tái nghèo, vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số. Chất lượng về dịch vụ y tế, phòng bệnh và chữa bệnh; y đức của một bộ phận cán bộ y tế; hệ thống chính sách an sinh xã hội còn một số bất cập.

7. Về định hướng nhiệm vụ, giải pháp tăng cường quốc phòng - an ninh, đối ngoại

- Đa số các ý kiến thảo luận đều thống nhất cao với Dự thảo về những thành tựu đã đạt được trên lĩnh vực quốc phòng - an ninh, bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa trên cơ sở phát huy cao nhất sức mạnh tổng hợp của toàn dân tộc, cả hệ thống chính trị, đồng thời kết hợp với sức mạnh thời đại, tranh thủ tối đa sự đồng tình, ủng hộ của cộng đồng quốc tế để bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ của Tổ quốc; giữ vững môi trường hòa bình, ổn định chính trị, an ninh quốc gia... Luôn coi nhiệm vụ củng cố quốc phòng - an ninh, bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa là nhiệm vụ trọng yếu, thường xuyên của hệ thống chính trị và mọi tầng lớp Nhân dân.

Tuy nhiên, một số ý kiến còn cho rằng chúng ta còn thiếu cương quyết trong đấu tranh, triệt phá âm mưu “diễn biến hòa bình” của các thế lực thù địch; một số vụ việc thiếu kiên quyết đấu tranh ngăn chặn từ đầu, đặc biệt là những phần tử có tư tưởng và hành động chống phá Đảng, Nhà nước, phản bội Tổ quốc; bên cạnh đó, sự gắn kết giữa phát triển kinh

tế - xã hội với bảo đảm quốc phòng - an ninh chưa thực sự chặt chẽ, hiệu quả; việc triển khai ở một số ngành, lĩnh vực, địa phương chưa chặt chẽ, cụ thể, hiệu quả chưa cao, đặc biệt là ở các vùng chiến lược, biên giới, biển đảo.

8. Về định hướng nhiệm vụ, giải pháp tăng cường đại đoàn kết toàn dân tộc, dân chủ xã hội chủ nghĩa, quyền làm chủ của Nhân dân, xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa

- Đa số ý kiến khẳng định cần tăng cường hơn nữa công tác đổi mới tổ chức bộ máy, nội dung và phương thức hoạt động, nâng cao trách nhiệm của đội ngũ cán bộ Mặt trận Tổ quốc và đoàn thể Nhân dân, hướng mạnh về cơ sở, địa bàn dân cư. Xây dựng vững chắc “thế trận lòng dân”, phát huy cao độ sức mạnh Nhân dân trong xây dựng và bảo vệ Tổ quốc; phải xem việc xây dựng sức mạnh đoàn kết toàn dân tộc là nhiệm vụ trọng tâm, then chốt, song song với quá trình phát triển kinh tế - xã hội của đất nước.

- Cần tiếp tục đẩy mạnh hơn nữa công cuộc xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa theo hướng tinh gọn, hiệu quả; phân công, phối hợp và kiểm soát quyền lực, bảo đảm chặt chẽ, đồng bộ, hiệu quả trong việc thực hiện các quyền lập pháp, hành pháp, tư pháp trên cơ sở quyền lực Nhà nước là thống nhất; tránh tình trạng “trống đánh xuôi kèn thổi ngược”; thực hành dân chủ, nhất là trong nội bộ phải đi đôi với tăng cường pháp chế, kỷ luật, kỷ cương.

- Quan tâm và thực hiện có hiệu quả chiến lược cải cách tư pháp; phải chú trọng hơn

nữa việc hoàn thiện hệ thống tổ chức chính quyền địa phương phù hợp với đặc điểm của vùng, miền; đổi mới mạnh mẽ phân cấp, phân công, phân quyền, ủy quyền... bảo đảm gần dân, sát dân, giải quyết kịp thời, nhanh gọn, đúng pháp luật các yêu cầu của cuộc sống.

9. Về định hướng nhiệm vụ, giải pháp xây dựng, chỉnh đốn Đảng trong sạch, vững mạnh, nâng cao năng lực lãnh đạo cầm quyền của Đảng

- Cần tăng cường hơn nữa xây dựng Đảng về chính trị, tư tưởng, tổ chức, trên cơ sở đó tiếp tục hoàn thiện mô hình tổ chức của hệ thống chính trị. Sớm tổng kết mô hình thí điểm về tổ chức bộ máy của Đảng và hệ thống chính trị; tinh gọn, giảm thiểu trùng lặp chức năng, nhiệm vụ trong hệ thống bộ máy giữa Đảng và chính quyền, Mặt trận, đoàn thể.

- Đa số ý kiến đề nghị: Đổi mới công tác đánh giá, xếp loại đảng viên bảo đảm thực chất, lấy hiệu quả công việc làm thước đo, tránh “dĩ hòa vi quý”, “được người được ta” trong đấu tranh tự phê bình và phê bình. Phải chú trọng xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức các cấp, từ Trung ương đến cơ sở; quan tâm xây dựng đội ngũ cán bộ cấp chiến lược đồng thời với xây dựng đội ngũ cán bộ đủ đức, đủ tài ngay từ cơ sở.

- Một số ý kiến đề xuất cần đổi mới mạnh mẽ, nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật Đảng. Đồng thời với việc tiếp tục xây dựng, hoàn thiện quy định, quy chế nhằm siết chặt kỷ luật, kỷ cương, nâng cao hiệu lực, hiệu quả của công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật Đảng.

B.B.T

BÍ THƯ CHI BỘ

của một tổ dân phố kiểu mẫu

 Bài và ảnh: NGỌC THANH



Được ông Nguyễn Bình Trị - Bí thư Đảng ủy thị trấn Thanh Mỹ huyện Đơn Dương giới thiệu về một khu dân cư kiểu mẫu và một bí thư chi bộ tiêu biểu của Đảng ủy thị trấn Thanh Mỹ nhiều năm liền, chúng tôi đã đến Tổ dân phố Nghĩa Lập III vào một ngày đầu tháng 12/2020 khi cái rét mùa đông đang len lỏi vào tận các vùng quê, ngõ xóm.

Được hẹn trước, ông Lê Ngọc Hiếu, Bí thư Chi bộ Tổ dân phố Nghĩa Lập III đã vui vẻ đón tiếp chúng tôi. Ông Hiếu cho biết, sau hơn 35 năm công tác trong ngành Bưu Điện, ông đã có những đóng góp đáng kể trong lĩnh vực xây dựng ngành

Bưu chính viễn thông ở huyện Đơn Dương. Đến năm 2014, ông nghỉ hưu về sinh sống ở tổ dân phố (TDP) Nghĩa Lập III, thị trấn Thanh Mỹ, huyện Đơn Dương.

Là một đảng viên từng giữ chức vụ Bí thư chi bộ cơ quan Bưu điện huyện, có nhiều kinh nghiệm trong công tác xây dựng Đảng ở cơ quan, do đó khi về địa phương, năm 2015 ông Hiếu được đảng viên tin tưởng bầu giữ chức vụ Bí thư chi bộ tổ dân phố Nghĩa Lập III. Trước năm 2015, Chi bộ tổ dân phố Nghĩa Lập III là một tổ chức cơ sở Đảng xếp loại trung bình, có năm đạt khá là mức cao nhất. Sau khi nhận chức bí thư chi bộ, bằng những kinh nghiệm của mình,

ông đã tăng cường phối hợp chặt chẽ với chi ủy và TDP với quyết tâm phấn đấu xây dựng chi bộ vững mạnh. Ông xác định bước đầu lấy mục tiêu xây dựng tổ chức Đảng là nhiệm vụ trọng tâm, đổi mới công tác sinh hoạt chi bộ làm khâu đột phá. Đến nay Chi bộ tổ dân phố Nghĩa Lập III có 27 đảng viên, hầu hết các đảng viên là cán bộ hưu trí, đều trải qua chức vụ bí thư chi bộ ở các cơ quan, đơn vị của huyện, đặc biệt có đồng chí nguyên là bí thư huyện ủy, bí thư Đảng ủy Công an, Đảng ủy Quân sự... Với quyết tâm của mình, chỉ sau hơn 1 năm giữ chức vụ bí thư, năm 2017 chi bộ tổ dân phố Nghĩa Lập III đã vươn lên đạt trong sạch vững mạnh (TSVM), hầu hết các đảng viên trong chi bộ đều hoàn thành tốt nhiệm vụ, các chỉ tiêu mà Đảng ủy và UBND thị trấn Thanh Mỹ đề ra hàng năm, tổ dân phố Nghĩa Lập III đều hoàn thành. Nổi bật nhất là chỉ sau 2 năm hưởng ứng phong trào sáng, xanh, sạch đẹp và thực hiện chương trình xây dựng Nông thôn mới đô thị văn minh, đến nay có trên 95% các tuyến đường giao thông trong tổ dân phố Nghĩa Lập III được bê tông hóa với

phương châm nhà nước và Nhân dân cùng làm, đặc biệt có một tuyến đường giao thông dài trên 300m với tổng kinh phí đầu tư 350 triệu đồng đều do Nhân dân đóng góp. Ngoài ra chi bộ và tổ dân phố còn vận động Nhân dân đóng góp kinh phí lắp đặt 19 Camera an ninh, xây dựng tuyến đường kiểu mẫu; đã lắp đặt đèn chiếu sáng trên hầu hết các tuyến đường. Điều đáng mừng là 172 hộ trong tổ dân phố Nghĩa Lập III đã không còn hộ nghèo, chỉ còn 1 hộ cận nghèo; trên 60% số hộ có mức thu nhập khá, nhiều hộ nhờ mở rộng các ngành nghề kinh doanh buôn bán, thương mại dịch vụ, do đó mỗi năm đã có thu nhập vài trăm triệu đồng, có nhiều hộ thu nhập trên 550 triệu đồng/năm. Với những kết quả đó, năm 2019 chi bộ tổ dân phố

Nghĩa Lập III tiếp tục giữ vững danh hiệu chi bộ TSVM, tổ dân phố được công nhận khu dân cư kiểu mẫu cấp huyện. Năm 2020 tổ dân phố Nghĩa Lập III vinh dự đón nhận danh hiệu khu dân cư kiểu mẫu cấp tỉnh, chi bộ đạt danh hiệu vững mạnh xuất sắc.

Nhận xét về người bí thư chi bộ tổ dân phố Nghĩa Lập III, ông Trương Công Hiếu - Phó Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch UBND thị trấn Thanh Mỹ huyện Đơn Dương cho biết: *“ông Lê Ngọc Hiếu không chỉ là một trong những cán bộ đảng viên gương mẫu, một Bí thư chi bộ năng nổ nhiệt tình có trách nhiệm trong việc lãnh đạo, tổ chức triển khai các chủ trương, Nghị quyết của Đảng đến với Nhân dân mang lại hiệu quả thiết thực, mà ông còn là một cán bộ làm việc sáng tạo khoa học,*

một tấm gương điển hình tiêu biểu trong việc học tập, làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”.

Trong gia đình ông Lê Ngọc Hiếu còn là một nông dân chất phác, hiện nay gia đình ông đang trồng 27 ngàn cây hoa cát tường và hoa cúc để bán vào dịp Tết Nguyên đán Tân Sửu. Chỉ với 400m² đất nông nghiệp trong khuôn viên gia đình nhưng nhờ cần cù lao động, mỗi năm ông đã có thu nhập trên 65 triệu đồng.

Với thời gian 5 năm giữ chức vụ bí thư Chi bộ tổ dân phố Nghĩa Lập III, ông Lê Ngọc Hiếu đã được tập thể đảng viên trong chi bộ và Nhân dân trong tổ dân phố quý mến. Đó thật sự là niềm vinh dự, niềm hạnh phúc đối với người cán bộ đảng viên.

N.T



Công trình camera an ninh và tuyến đường kiểu mẫu của thôn.



Lời Bác Hồ dạy NGÀY NÀY NĂM XƯA

 HỒNG VINH (ST)

1. “Văn hóa nghệ thuật cũng là một mặt trận. Anh chị em là chiến sĩ trên mặt trận ấy”

Đây là lời của Chủ tịch Hồ Chí Minh trong Thư gửi các họa sĩ nhân dịp triển lãm hội họa. Bức thư có đoạn: *“Gửi anh chị em họa sĩ, biết tin có cuộc trưng bày, tiếc vì bận quá, không đi xem được. Tôi gửi lời thân ái hỏi thăm anh chị em. Nhân tiện, tôi nói vài ý kiến của tôi đối với nghệ thuật, để anh chị em tham khảo. Văn hóa nghệ thuật cũng là một mặt trận. Anh chị em là chiến sĩ trên mặt trận ấy”*, đăng trên Báo Cứu quốc, số 1986, ngày 5/01/1952, trong bối cảnh

toàn dân đang thực hiện đường lối kháng chiến “toàn dân, toàn diện” chống thực dân Pháp xâm lược.

Trong thư năm ấy, Chủ tịch Hồ Chí Minh khẳng định vị trí, vai trò quan trọng của văn hóa, nghệ thuật đối với sự nghiệp đấu tranh giải phóng dân tộc; đồng thời tin tưởng, mong muốn công tác giáo dục, bồi dưỡng, xây dựng đội ngũ họa sĩ đi đầu xung kích, sáng tạo trên lĩnh vực văn hóa, nghệ thuật; xứng đáng là chiến sĩ cách mạng trên mặt trận văn hóa nghệ thuật, một trong những lực lượng tiên tiến trong

sự nghiệp đấu tranh, giải phóng dân tộc. Lời dạy nhanh chóng được anh chị em họa sĩ cả nước đón nhận, hun đúc tinh thần thi đua yêu nước, hăng say, sáng tạo nhiều tác phẩm văn hóa, nghệ thuật phục vụ công cuộc kháng chiến, kiến quốc.

Lời của Bác được Đảng, Nhà nước ta vận dụng, phát triển phù hợp với tình hình thực tiễn của sự nghiệp đổi mới, công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, nâng cao chất lượng xây dựng, bồi dưỡng đội ngũ văn nghệ sĩ - người chiến sĩ cách mạng trên mặt trận văn hóa nghệ thuật, góp phần xây

dựng nền văn hóa và con người Việt Nam phát triển toàn diện, hướng đến chân - thiện - mỹ, thấm nhuần tinh thần dân tộc, nhân văn, dân chủ và khoa học; thực sự là sức mạnh nội sinh quan trọng bảo đảm sự phát triển bền vững và bảo vệ vững chắc Tổ quốc.

2. “Có nói sự thực thì việc tuyên truyền của mình mới có nhiều người nghe”

Đây là Lời căn dặn của Chủ tịch Hồ Chí Minh dành cho đội ngũ cán bộ tuyên truyền vào ngày 8-1-1946: “...Tuyên truyền, anh em nên chú ý một điều này nữa là bao giờ ta cũng tôn trọng sự thực. Có nói sự thực thì việc tuyên truyền của mình mới có nhiều người nghe. Ta đừng bắt chước những nước tuyên truyền tin chiến tranh quá sai lạc sự thực”. Lời dạy này được đăng trên Báo Cứu quốc, số 137, ngày 9/1/1946.

Lời của Người nhằm huấn thị cán bộ tuyên truyền phải hiểu rõ trong hoàn cảnh, nhiệm vụ nào cũng phải tôn trọng tính khách quan, chân thực, phù hợp với tình hình nhiệm vụ cách mạng, trình độ dân trí, phát huy giá trị nhân đạo truyền thống của dân tộc Việt Nam; qua đó, hình thành thái độ, phương pháp tuyên truyền phù hợp. Hơn thế, Hồ Chí Minh còn nêu lên vấn đề có tính nguyên tắc trong công tác tuyên truyền là phải “*tôn trọng hiện thực khách quan*”, có như vậy tuyên truyền mới có nhiều người nghe và đạt được mục đích, hiệu quả tuyên truyền.

Quán triệt lời dạy ấy, đội ngũ cán bộ tuyên truyền từ Trung ương đến địa phương qua các thế hệ đã vận dụng sáng tạo vào hoàn cảnh, điều kiện cụ thể, không ngừng nâng

cao chất lượng, hiệu quả công tác tuyên truyền bảo đảm khách quan, trung thực, không ngừng nâng cao chất lượng công tác tuyên truyền đáp ứng yêu cầu của sự nghiệp cách mạng trong tình hình mới.

3. “Hết sức tiết kiệm trong công việc làm ăn và trong dịp tết, phải tránh lãng phí sức người, tránh lãng phí thời gian và tiền của. Chớ vì được mùa mà ăn tiêu phí phạm”

Là nội dung “*Lời kêu gọi đồng bào nông dân tăng gia sản xuất, thực hành tiết kiệm*”, đăng trên Báo Nhân dân, số 1045, ngày 14 tháng 1 năm 1957; trong thời điểm, đồng bào nông dân vừa gặt xong một vụ mùa tốt, kết thúc một cách thắng lợi kế hoạch năm 1956; đang tiến hành vụ Đông - Xuân, mở đầu kế hoạch năm 1957.

Lời kêu gọi của Chủ tịch Hồ Chí Minh đã nêu lên tầm quan trọng trong lĩnh vực sản xuất nông nghiệp đối với kế hoạch của nhà nước; là nhiệm vụ chủ yếu nhằm tăng cường lương thực để xây dựng hậu phương miền Bắc vững chắc cho tiền tuyến miền Nam đánh giặc. Tuy buổi đầu đã thu được kết quả tốt, nhưng phía trước đang còn rất nhiều khó khăn trong sản xuất. Từ đó mà quyết tâm khắc phục khó khăn, làm thật tốt và đầy đủ, kịp thời những việc mà chính quyền đã chỉ ra.

Lời kêu gọi của Người năm ấy đến hôm nay vẫn là tài liệu có giá trị, được Đảng ta quán triệt, vận dụng sáng tạo trong sự nghiệp đổi mới công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước. Quán triệt, thực hiện Chỉ thị 21-CT/TW của Ban Bí thư Trung ương khóa XI về “*Đẩy mạnh thực hành tiết kiệm, chống lãng phí*”, là cơ sở để mỗi cán bộ, đảng

viên và các tầng lớp Nhân dân tiếp tục học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; kiên quyết đấu tranh phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm; tích cực tham gia các chương trình, dự án xóa đói, giảm nghèo; chia sẻ, hỗ trợ, giúp đỡ Nhân dân khắc phục khó khăn, góp phần nâng cao chất lượng cuộc sống, bảo đảm cho Nhân dân được hưởng thụ ngày một tốt hơn thành quả của công cuộc đổi mới, xây dựng và phát triển đất nước.

4. “Tết trồng cây chẳng những có ý nghĩa kinh tế mà còn có ý nghĩa chính trị to lớn”.

Đó là lời trong Bài “*Tết trồng cây*” của Chủ tịch Hồ Chí Minh, đăng trên Báo Nhân dân, số 3228, ngày 27/1/1963; vào thời điểm, các địa phương trên cả nước đang sôi nổi chuẩn bị Tết trồng cây, với khí thế tinh thần và trách nhiệm rất cao; trong đó nổi bật là Đoàn Thanh niên Lao động ở các tỉnh, thành (Hà Nội, Hải Phòng, Hải Dương, Hưng Yên, Hà Tĩnh,...) đã quyết tâm nhận trách nhiệm làm đội quân chủ lực đi đầu trong phong trào Tết trồng cây.

Hồ Chủ tịch đã nêu rõ tác dụng của việc trồng cây “*tốn kém ít mà ích lợi nhiều*”; ghi nhận, biểu dương công tác chuẩn bị Tết trồng cây của các địa phương trong ngày đầu năm mới đã có nhiều tiến bộ so với những năm trước; đồng thời nhắc nhở, chỉ rõ cho cấp ủy, chính quyền, các cấp, các ngành: Phải có kế hoạch thật chu đáo; cán bộ, công nhân viên lực lượng quân chúng rộng rãi tham gia trồng cây ở tất cả các nông trường, xí nghiệp, cơ quan, bộ đội, trường học...; cần làm cho mọi người, nhất là làm cho các em nhi đồng biết

bảo vệ tốt cây xanh; quan tâm chăm sóc, sửa sang làm cho cây ngày càng tươi đẹp hơn; tăng cường kiểm tra đánh giá cụ thể; thường xuyên phát huy tốt vai trò của các chi bộ và chi đoàn thanh niên trong lãnh đạo, chỉ đạo, để Tết trồng cây chẳng những có ý nghĩa kinh tế mà còn có ý nghĩa chính trị to lớn đối với nước nhà.

Thực hiện lời dạy của Người, để Tết trồng cây đi vào chiều sâu và có ý nghĩa thiết thực, các địa phương, các cấp, các ngành đã đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục các tầng lớp Nhân dân hiểu sâu sắc mục đích, ý nghĩa của Tết trồng cây, vận động cán bộ, Nhân dân, bộ đội, thanh niên, học sinh hăng hái tham gia trồng cây, gây rừng, nhất là ở những nơi đất trống, nơi công sở, trường học, doanh trại đơn vị quân đội... tạo thành phong trào tự giác, sôi nổi, rộng khắp trong cả nước; trở thành truyền thống, nét đẹp văn hóa của dân tộc Việt Nam trong xây dựng và bảo vệ tài nguyên rừng.

Trong giai đoạn hiện nay, lời căn dặn về “Tết trồng cây” của Bác Hồ càng trở nên có ý nghĩa sâu sắc trong bối cảnh đất nước ta đang là một trong những quốc gia chịu ảnh hưởng nhất của biến đổi khí hậu; hơn nữa hiện nay vẫn còn một số nơi nhận thức chưa đầy đủ ý nghĩa, hiệu quả của “Tết trồng cây”, đòi hỏi các cấp, các ngành, các địa phương tiếp tục quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức tốt hơn nữa “Tết trồng cây”, theo đúng tinh thần của Chủ tịch Hồ Chí Minh, để càng làm sáng ngời nét đẹp văn hóa truyền thống Việt Nam trong sự nghiệp đổi mới, công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.

5. “...công việc nào cũng quan trọng, cũng cần thiết và những người quyết tâm làm tròn nhiệm vụ đều là chiến sĩ, anh hùng”.

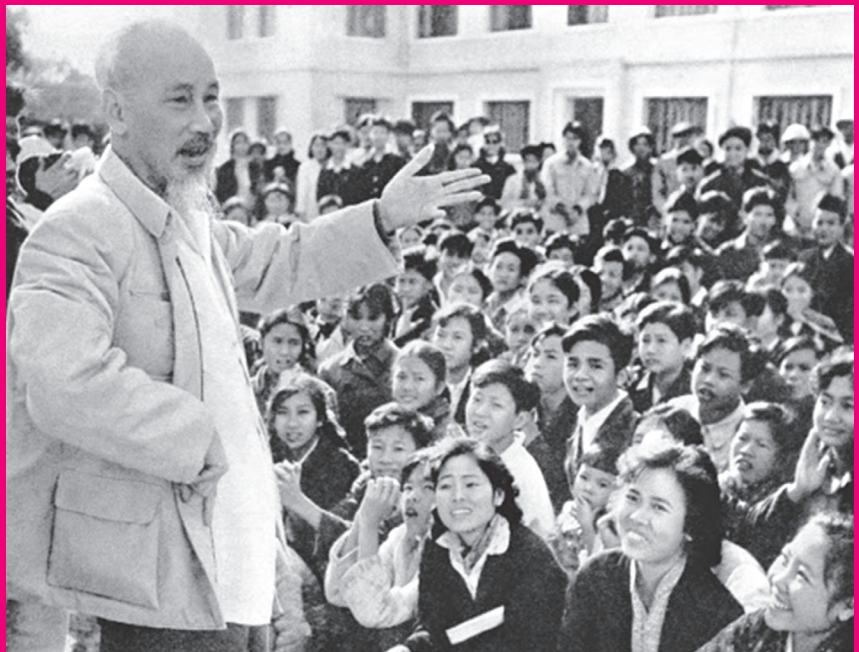
Đây là lời thư của Chủ tịch Hồ Chí Minh gửi cán bộ, ngành thương binh, cựu binh, nhân Hội nghị cán bộ ngành thương binh, cựu binh vào tháng 01/1954; trong khi quân và dân ta đang mở các chiến dịch lớn tiến công địch trên các chiến trường toàn quốc; cuộc kháng chiến toàn dân, toàn diện của nhân dân ta tiến đến giai đoạn quyết định, cần phải tập trung xây dựng sức mạnh tổng lực, trong đó lực lượng quân sự tiếp tục được củng cố vững chắc về chính trị và tinh thần; đồng thời cần sự quan tâm, chung sức của hậu phương đối với tiền tuyến, đáp ứng yêu cầu của cuộc quyết chiến chiến lược giành thắng lợi.

Lời thư của Chủ tịch Hồ Chí Minh đã khen về những việc làm tiến bộ; đồng thời chỉ rõ: “... Công việc bất kỳ to nhỏ, bất kỳ ngành nào, địa vị bất kỳ cao thấp - đều vì kháng chiến, vì dân tộc. Cho nên công việc nào

cũng quan trọng, cũng cần thiết và những người quyết tâm làm tròn nhiệm vụ đều là chiến sĩ, anh hùng”. Qua đó Người nhắc nhở các đại biểu và tất cả cán bộ, nhân viên trong ngành thương binh, cựu binh phải hiểu thật rõ ràng khuyết điểm; phải bàn bạc kỹ càng, đặt kế hoạch thiết thực, để giúp mọi người sửa chữa khuyết điểm, phát triển ưu điểm; nghiêm túc, thật thà tự phê bình và phê bình, để cố gắng thi đua làm tròn nhiệm vụ.

Quán triệt sâu sắc lời dạy của Chủ tịch Hồ Chí Minh, Đảng và Chính phủ ta đặc biệt quan tâm chỉ đạo thực hiện tốt nhất các chính sách đối với thương binh, bệnh binh, thân nhân liệt sĩ, người có công với cách mạng; huy động các nguồn lực xã hội tham gia chăm sóc thương binh, bệnh binh, gia đình liệt sĩ; đời sống của thương binh, bệnh binh, gia đình liệt sĩ từng bước được cải thiện, bảo đảm cho gia đình chính sách có mức sống bằng hoặc cao hơn mức trung bình của xã hội.

H.V (St)



Sau 4 năm thực hiện Chỉ thị 05-CT/TW của Bộ Chính trị về “**Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh**”, Huyện ủy Đức Trọng đã có nhiều nỗ lực triển khai và được Nhân dân tích cực hưởng ứng; hàng trăm mô hình, điển hình tiêu biểu “**học tập và làm theo Bác**” đã được tôn vinh, biểu dương...

Làm theo Bác xuất phát từ thực tiễn

Năm 2020, Đức Trọng là huyện thứ 2 của Lâm Đồng “*về đích*” huyện Nông thôn mới (NTM). Cán bộ và Nhân dân Đức Trọng đón nhận niềm vui “*kép*” (đạt huyện NTM và được Chủ tịch nước tặng thưởng Huân chương Lao động hạng Ba).

Để đạt được những thành tích đáng tự hào này, nhiều năm qua, Huyện ủy, UBND, các ban, ngành, đoàn thể và Nhân dân Đức Trọng đã nỗ

lực triển khai thực hiện đạt kết quả nhiệm vụ chính trị của địa phương và các chương trình, dự án của Trung ương. Đặc biệt, Ban Thường vụ (BTV) Huyện ủy Đức Trọng đã gắn việc triển khai thực hiện Chỉ thị 05 của Bộ Chính trị với Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII) về công tác xây dựng Đảng và việc thực hiện Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng NTM, chương trình “*Giảm nghèo nhanh và bền vững*” trên địa bàn huyện.

Việc Đức Trọng gắn kết triển khai đồng bộ các chương trình, dự án lớn của tỉnh và Trung ương đã mang lại những thành tựu đáng kể trên hầu hết các lĩnh vực của đời sống xã hội. Bên cạnh tập trung xây dựng Đảng và hệ thống chính trị các cấp vững mạnh làm hạt nhân lãnh đạo Nhân dân thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ chính trị của huyện đặt ra; việc linh động lồng ghép tổng hợp các nguồn lực đã tập trung đầu tư xây dựng hạ tầng kinh tế - xã hội; nâng cấp các công trình đô thị và nông thôn (Điện - Đường - Trường - Trạm), qua đó thúc đẩy địa phương phát triển.

Thực hiện Chỉ thị 05-CT/TW được Đức Trọng xác định là nhiệm vụ quan trọng, sẽ tạo ra các phong trào thi đua yêu nước sôi nổi, thiết thực trong cán bộ, đảng viên và các tầng

ĐỨC TRỌNG

Điểm sáng “**học tập và làm theo Bác**”

Bài và ảnh: THANH DƯƠNG HỒNG



lớp Nhân dân; đây là yếu tố cốt lõi, quyết định đến kết quả thực hiện các chương trình, dự án phát triển địa phương. Do đó, BTV Huyện ủy Đức Trọng đã xây dựng Kế hoạch chỉ đạo các tổ chức cơ sở (TCCS) đảng, các cơ quan, đơn vị tổ chức học tập, quán triệt sâu sắc Chỉ thị trong đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân; chỉ đạo Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội đẩy mạnh tuyên truyền để Nhân dân hiểu ý nghĩa, tầm quan trọng của Chỉ thị; vận động Nhân dân tích cực làm theo Bác sát thực đời sống, công tác của cán bộ, đảng viên và Nhân dân.

Ngoài tiếp tục duy trì các mô hình làm theo Bác trong những năm trước, từ năm 2016 đến nay, BTV Huyện ủy Đức Trọng chỉ đạo mỗi TCCS Đảng xây dựng ít nhất 01 mô hình mới làm theo Bác; riêng mỗi Đảng bộ xã, thị trấn xây dựng, thực hiện 03 mô hình mới trở lên... Thể hiện rõ quyết tâm đẩy mạnh học tập và làm theo Bác Hồ rộng khắp trong toàn Đảng, toàn dân...

Những mô hình, điển hình tiêu biểu

Có thể thấy *“Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”* ở Đức Trọng trong những năm qua đã lan tỏa sâu rộng trong sinh hoạt, học tập, công tác, lao động của cán bộ, đảng viên và Nhân dân. Hàng trăm mô hình, điển hình từ cơ sở được phát hiện, tôn vinh xứng đáng.

Trong dịp sơ kết 04 năm thực hiện Chỉ thị 05, trên địa bàn huyện Đức Trọng có nhiều mô hình, điển hình xuất sắc đã được Trung ương, Tỉnh ủy Lâm Đồng biểu dương, khen thưởng. Riêng tại huyện, có 36 tập thể và 51 cá

nhân điển hình học tập và làm theo Bác được Huyện ủy Đức Trọng tôn vinh, khen thưởng kịp thời và nhân rộng. Đó là mô hình *“Tiếng kèn an ninh”*, *“Giáo họ an toàn - sáng - xanh - sạch - đẹp”*; xây dựng *“Khu dân cư kiểu mẫu”*; *“Thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang, lễ hội”*... của Đảng bộ xã Bình Thạnh (đã được Tỉnh ủy tặng Bằng khen); chi bộ thôn Phú Cao, xã Tà Hine đã lãnh đạo, vận động Nhân dân áp dụng khoa học kỹ thuật vào sản xuất, góp phần xóa đói, giảm nghèo ở vùng dân tộc thiểu số (DTTS); mô hình *“Tổ hợp tác Lộc Phát”* (thôn Phú Lộc, xã Phú Hội) tập hợp 10 thành viên cùng nhau trồng cải xoang và nấm bào ngư, mỗi thành viên thu nhập trên 1 tỷ đồng/năm. Hay đó là *“Hợp tác xã Dịch vụ nông nghiệp công nghệ cao Thương Phú”* của Hội Cựu chiến binh xã Hiệp An đã tập hợp 17 thành viên, tự góp vốn (8,5 tỷ đồng) cùng giúp nhau phát triển kinh tế gia đình, làm giàu...

Qua *“học tập và làm theo Bác”* đã xuất hiện hàng trăm gương sáng, tiêu biểu trên hầu hết các lĩnh vực, với đủ các thành phần: Đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân, nhất là đồng bào DTTS với những việc làm sáng tạo, hiệu quả, mang ý nghĩa xã hội. Ông Lê Thành Trị (ở Thị trấn Liên Nghĩa) - người được mệnh danh *“Kỹ sư nông dân”* đã tự sáng tạo máy gieo hạt tự động và nhiều loại máy nông cụ khác phục vụ sản xuất nông nghiệp công nghệ cao mang lại giá trị lớn. Sản phẩm của ông đã đoạt giải Nhất Cuộc thi Sáng tạo khoa học kỹ thuật tỉnh Lâm Đồng lần thứ V - năm 2019 và đoạt giải Ba Cuộc thi toàn

quốc. Ông Trị được chọn tham dự Chương trình *“Những tấm gương bình dị mà cao quý”*. Bà Trần Thị Thanh (thôn Phú Cao, xã Tà Hine) mạnh dạn đầu tư công nghệ mới vào sản xuất rau, cà phê, cây ăn quả... thu nhập mỗi năm hơn 1 tỷ đồng; hay bà Phan Thị Tố Oanh (Chủ tịch Hội Liên hiệp phụ nữ xã Đà Loan) đứng ra xây dựng mô hình *“Chiếc tủ yêu thương”*, vận động hơn 20.000 bộ quần áo, hàng trăm bộ sách, vở, dụng cụ học tập tặng học sinh, các hộ nghèo. Các gương sáng phụ nữ người DTTS: Bà Ka Să K'Uy (Bí thư chi bộ, kiêm Trưởng thôn Chơ Ré, xã Đạ Quynh); hay bà Cil Ka Hạnh (Bí thư chi bộ, kiêm Trưởng thôn Tân Hạ, xã Đạ Quynh) vận động đồng bào DTTS áp dụng tiến bộ KHKT vào sản xuất, chăn nuôi làm giàu; vận động xóa bỏ hủ tục lạc hậu trong vùng DTTS...

Trong ngành giáo dục, nhiều mô hình, điển hình tiên tiến phong trào thi đua *“dạy tốt, học tốt”* như: Trường THPT Chu Văn An, THPT Đức Trọng có nhiều giáo viên giỏi nhiều năm bồi dưỡng học sinh giỏi thi đạt các giải cấp tỉnh, quốc gia. Đặc biệt, Trường THPT Chu Văn An có học sinh đoạt giải nhất cấp tỉnh Hội thi ý tưởng khởi nghiệp và đại diện duy nhất của Lâm Đồng dự thi và đoạt giải Ba toàn quốc...

Có thể nói, *“học tập và làm theo Bác”* ở Đức Trọng đã thực sự tác động sâu sắc đến nhận thức và hành động của cán bộ, đảng viên và các tầng lớp Nhân dân. Nhiều mô hình, điển hình trở thành những *“điểm sáng”* trong phong trào thi đua yêu nước đã và đang được phát huy, tôn vinh và nhân rộng trong đời sống xã hội...

T.D.H

TỈNH ỦY BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT thực hiện nhiệm vụ năm 2021

Bài và ảnh: THANH DƯƠNG HỒNG

Nhằm lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu và nhiệm vụ, giải pháp Nghị quyết (NQ) Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XI; thực hiện Kết luận số 91-KL/TW, ngày 22/10/2020 của Ban Chấp hành Trung ương (khóa XII) về phương hướng, nhiệm vụ năm 2021, ngày 07/12/2020, Tỉnh ủy đã ban hành NQ số 02-NQ/TU “về phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh năm 2021”...

Tình hình thực hiện NQ năm 2020

NQ số 02-NQ/TU của Tỉnh ủy có 02 phần: Đánh giá khái quát tình hình thực hiện nhiệm vụ cơ bản năm 2020; mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp năm 2021.

NQ đã đánh giá, năm 2020 tình hình dịch bệnh, thiên tai; nhất là đại dịch Covid-19 đã ảnh hưởng đến mọi mặt của đời sống xã hội. Song, Đảng bộ, chính quyền, hệ thống chính trị, cộng đồng doanh nghiệp và Nhân dân đã nỗ lực, quyết tâm cao, kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh (QP-AN) năm 2020 đã đạt nhiều kết quả trên các lĩnh vực.

Toàn tỉnh đã triển khai một cách kịp thời, nghiêm túc chỉ đạo của Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ về công tác phòng, chống dịch Covid-19; cơ bản đạt “mục tiêu kép” vừa chống dịch hiệu quả, vừa đảm bảo phát triển KT-XH; thời điểm hiện tại, trên địa bàn tỉnh chưa phát hiện trường hợp dương tính với vi-rút SARS-COV2. Tập trung lãnh đạo, chỉ



Quang cảnh Đại hội Đảng bộ tỉnh Lâm Đồng lần thứ XI, nhiệm kỳ 2020 - 2025.

đạo tổ chức thành công Đại hội Đảng bộ các cấp và Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XI, nhiệm kỳ 2020 - 2025, đã tạo ra luồng sinh khí mới, tăng cường đoàn kết trong Đảng, đồng thuận xã hội, quyết tâm thực hiện thắng lợi mục tiêu, nhiệm vụ đặt ra trong giai đoạn mới.

Kinh tế duy trì tốc độ tăng trưởng dương, đạt 3,15%; nông nghiệp khẳng định vai trò trụ đỡ của nền kinh tế, tốc độ tăng

trưởng đạt 4,24%; công nghiệp - xây dựng tăng 1,7% so với cùng kỳ. Cơ cấu kinh tế chuyển dịch tích cực. GRDP đầu người năm 2020 đạt 71,2 triệu đồng; thu ngân sách nhà nước đạt 94,8% dự toán địa phương; số doanh nghiệp thành lập mới tăng 13,63%, lũy kế đạt 10.182 doanh nghiệp... Y tế, văn hóa, giáo dục tiếp tục duy trì, phát triển; an sinh xã hội đảm bảo. Chương trình xây dựng nông

thôn mới (NTM), giảm nghèo bền vững đạt kết quả ấn tượng.

QP-AN, trật tự an toàn xã hội đảm bảo. Chủ động đấu tranh, ngăn chặn âm mưu chống phá của các thế lực thù địch. Thực hiện quyết liệt, hiệu quả công tác đấu tranh, phòng chống các loại tội phạm, tệ nạn xã hội, đảm bảo tuyệt đối an ninh, an toàn đại hội đảng bộ các cấp và các sự kiện chính trị diễn ra trên địa bàn tỉnh...

Mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp năm 2021

Từ những đánh giá trên, NQ 02 của Tỉnh ủy xác định chủ đề năm 2021: *“Đẩy mạnh đổi mới, sáng tạo, hành động quyết liệt, biến thách thức thành cơ hội, tạo tiền đề thực hiện thắng lợi NQ Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XI”*. Mục tiêu tổng quát năm 2021: Tập trung đẩy mạnh phát triển kinh tế nhanh, toàn diện, bền vững; nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh của nền kinh tế. Đẩy mạnh đổi mới, sáng tạo, khởi nghiệp; cải thiện môi trường đầu tư. Thúc đẩy cơ cấu lại nền kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng; đẩy mạnh thực hiện các dự án công trình trọng điểm. Đầu tư đồng bộ hệ thống kết cấu hạ tầng đô thị - nông thôn. Phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao gắn với phát triển khoa học - công nghệ... Chú trọng phát triển văn hóa - xã hội, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân...Tiếp tục sắp xếp, tinh gọn bộ máy; tinh giản biên chế; giữ vững ổn định chính trị, củng cố QP-AN...

Với 17 chỉ tiêu phấn đấu trong năm 2021; trong đó một số chỉ tiêu trọng tâm như: Tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn 9.300 tỷ đồng (tăng

5,56%), thu thuế, phí, lệ phí 5.540 tỷ đồng (tăng 6,5%) so với ước thực hiện năm 2020. Tổng kim ngạch xuất khẩu đạt khoảng 815 triệu USD, tăng 15,03% so với năm 2020. GRDP đầu người khoảng 77,1 - 77,8 triệu đồng. Tỷ lệ BHYT toàn dân 91%; 100% số xã đạt Bộ tiêu chí về y tế; 81% trường học đạt chuẩn quốc gia; 90,3% hộ gia đình đạt văn hóa; 96,4% xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới, 88% phường, thị trấn đạt văn minh đô thị; 95% thôn, Tổ dân phố giữ vững và đạt chuẩn văn hóa. Có thêm 03 xã đạt 19/19 tiêu chí NTM; có 7 xã đạt chuẩn NTM nâng cao; 06 xã đạt NTM kiểu mẫu; có thêm 02 huyện đạt NTM (huyện Đa Huoai và Bảo Lâm)...

Để thực hiện đạt kết quả các chỉ tiêu trong năm 2021, NQ 02 đã nêu các nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu: Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện tốt NQ Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XI, Chương trình hành động của Tỉnh ủy về thực hiện NQ Đại hội và Kế hoạch KT-XH 5 năm 2021 - 2026. Thực hiện nghiêm túc, hiệu quả các biện pháp phòng, chống và hạn chế ảnh hưởng của đại dịch Covid-19. Tiếp tục thực hiện *“mục tiêu kép”*, chủ động tăng cường phối hợp vừa phòng chống dịch, vừa ngăn chặn dịch, vừa phát triển KT-XH.

Tái cơ cấu nền kinh tế với đổi mới mô hình tăng trưởng, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh; phân bổ và sử dụng hiệu quả các nguồn lực để phát triển nền kinh tế nhanh, toàn diện, bền vững. Tiếp tục tái cơ cấu ngành nông nghiệp theo hướng đa ngành, bền vững, hiện đại; đẩy mạnh phát triển nông nghiệp

công nghệ cao, công nghiệp hữu cơ, thông minh. Quy hoạch lại hệ thống nhà kính, nhà lưới; đẩy mạnh chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP), phát triển thương hiệu nông sản, nhất là thương hiệu “Đà Lạt - Kết tinh kỳ diệu từ đất lành”. Thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng bộ tiêu chí NTM nâng cao, kiểu mẫu, sớm đạt mục tiêu về đích NTM. Thí điểm xây dựng mô hình *“Làng đô thị xanh”*...

Cơ cấu lại ngành công nghiệp, phát triển công nghiệp chế biến, chế tạo từ các nguyên liệu, sản phẩm có lợi thế địa phương. Cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh; xây dựng cơ chế, chính sách khuyến khích, hỗ trợ phát triển doanh nghiệp vừa và nhỏ, nghiên cứu phát triển doanh nghiệp khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo; phát triển đội ngũ doanh nhân về chất lượng, số lượng, trình độ, năng lực quản trị kinh doanh.

Phát triển kết cấu hạ tầng đồng bộ theo NQ số 06 của Tỉnh ủy (Khóa X); đẩy nhanh tiến độ đầu tư thực hiện cao tốc Dầu Giây - Liên Khương; đường vành đai TP. Đà Lạt và Bảo Lộc. Phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế động lực, theo hướng chuyên nghiệp và bền vững. Chú trọng phát triển văn hóa; tăng cường đảm bảo QP-AN và hoạt động đối ngoại...

Tỉnh ủy giao Ban cán sự đảng UBND tỉnh, các đảng đoàn, ban cán sự đảng; Văn phòng và các Ban Tỉnh ủy, huyện ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy hướng dẫn nghiên cứu, quán triệt, tuyên truyền và triển khai NQ số 02 đến tất cả cán bộ, đảng viên và Nhân dân trong toàn tỉnh...

T.D.H

Giải tỏa những ngôi nhà trái phép dưới chân núi Voi

THƯỢNG TÔN PHÁP LUẬT VÀ CÙNG CỐ NIỀM TIN



NHẶT MINH

Sáng ngày 10/12/2020, Huyện Đức Trọng đã tiến hành cưỡng chế giải tỏa những ngôi nhà xây dựng trái phép dưới chân núi Voi, thuộc tiểu khu 268, xã Hiệp An, huyện Đức Trọng. Việc cưỡng chế giải tỏa này đã thu hút sự quan tâm của dư luận và báo chí.



Cơ quan chức năng công bố quyết định cưỡng chế, tháo dỡ 3 căn nhà xây dựng trái phép trên đất lâm nghiệp tại TK 268, xã Hiệp An.

Được biết từ tháng 5/2019 trở về trước, khu vực này vẫn còn rừng và rẫy cà phê, chỉ có vài chòi canh của đồng bào dân tộc thiểu số. Nhưng đến thời điểm cưỡng chế giải tỏa đã có 54 ngôi nhà trái phép, tọa lạc hoàn toàn trên đất lâm nghiệp thuộc đất Dự án của Công ty Cổ phần Du lịch sinh thái Phương Nam.

Ông Nguyễn Đức Phúc, chủ doanh nghiệp này cho hay,

trong số hơn 355 ha đất lâm nghiệp tại tiểu khu 268, thuộc địa bàn xã Hiệp An, huyện Đức Trọng mà tỉnh giao cho Công ty, có hơn 10% diện tích đã bị lấn chiếm, sang nhượng và xây dựng trái phép 54 ngôi nhà. Ông đã nhiều lần gửi đơn đến chính quyền các cấp phản ánh thực trạng này nhưng không được xử lý, ngăn chặn kịp thời. Công ty không thể buộc đối tượng tự tháo dỡ cũng không thể tổ chức lực

lượng tháo dỡ vì đó là việc làm quá sức, vừa không đúng chức trách của doanh nghiệp, vừa không đảm bảo an ninh và an toàn tính mạng.

Trước đó, lực lượng chức năng xã Hiệp An cùng các cơ quan chức năng huyện Đức Trọng đã biết và trực tiếp đến kiểm tra, nhưng hiện trường không một bóng người. UBND xã Hiệp An đã thông báo tìm chủ công trình nhưng tất cả đều im hơi lặng tiếng. Chỉ trong ngày 26/10/2020, UBND xã Hiệp An đã ban hành 9 thông báo, nêu rõ: trong thời hạn 15 ngày (kể từ ngày ban hành thông báo), nếu các tổ chức, cá nhân là chủ đầu tư công trình không đến liên hệ với UBND xã Hiệp An để giải quyết, xã sẽ tổ chức cưỡng chế, giải tỏa trả lại hiện trạng ban đầu nhưng không một tín hiệu hồi âm.

Đáng chú ý, một cán bộ thôn Định An nói rằng: Trong số 54 căn nhà trên đất lâm nghiệp tại TK 268 chỉ có 5 - 7 ngôi nhà của đồng bào dân tộc thiểu số, còn lại của những người từ thành

phố Đà Lạt và nơi khác đến mua đất của đồng bào dân tộc thiểu số, rồi ngang nhiên xây dựng nhà trái phép.

Trước bức xúc của dư luận, ngày 28/10/2020, UBND tỉnh đã có văn bản hỏa tốc chỉ đạo các đơn vị liên quan và UBND huyện Đức Trọng khẩn trương kiểm tra và xử lý các hành vi vi phạm. Tuy nhiên, vì các đối tượng lại thực hiện chiêu bài “vườn không nhà trống” nên cơ quan chức năng chưa thể xử lý. Đến ngày 10/12/2020, sau khi xác định được chủ của 3 trong tổng số 54 ngôi nhà trái phép, UBND huyện Đức Trọng mới tiến hành cưỡng chế, giải tỏa. Quyết tâm của UBND huyện Đức Trọng là sẽ tiếp tục vận động, thuyết phục các hộ vi phạm tự tháo dỡ, nếu họ không tự tháo dỡ thì huyện sẽ tiếp tục cưỡng chế theo đúng quy định của pháp luật.

Như vậy là chính quyền đã thực thi quyền lực của một nhà nước pháp quyền, đặt tinh thần thượng tôn pháp luật lên trên hết và trước hết với sự bình đẳng của tất cả mọi người. 54 ngôi nhà trái phép dưới chân núi voi không được phép tồn tại bất luận trong trường hợp nào, hoàn cảnh nào. Chúng tôi cho rằng, sự cương quyết giải tỏa của UBND huyện Đức Trọng đối với 54 ngôi nhà xây dựng trái phép này không chỉ là vấn đề thực thi pháp luật mà điều vô cùng quan trọng là củng cố niềm tin của Nhân dân đối với Đảng bộ và chính quyền địa phương. Đó cũng được coi là phép thử về hiệu lực, hiệu quả thi hành Quyết định số 39/2020/QĐ-UBND của UBND tỉnh ban hành ngày 02/12/2020 liên quan đến việc chuyển nhượng, cho thuê quyền sử dụng đất của hộ gia đình đồng bào dân tộc thiểu số đã diễn ra khá phức tạp trong thời gian qua.



Theo H. Đức Trọng có tới 54 căn nhà xây dựng trái phép dưới chân núi Voi, TK 268.



Trước thời điểm giải tỏa, tình trạng san ủi, làm đường vẫn đang diễn ra.



N.M Tháo dỡ nhà xây dựng trái phép có view tuyệt đẹp.

UBND tỉnh Lâm Đồng vừa có Quyết định bãi bỏ Quyết định 08 liên quan tới việc chuyển nhượng, tặng cho quyền sử dụng đất của người đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh được ban hành năm 2015.

Theo đó, UBND tỉnh quyết định bãi bỏ Quyết định số 08/2015/QĐ-UBND ngày 30/1/2015 của UBND tỉnh ban hành quy định về điều kiện chuyển nhượng, nhận chuyển nhượng, tặng cho, nhận tặng cho, cho thuê, thuê quyền sử dụng đất của hộ gia đình, cá nhân là đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 14/12/2020.

Chánh Văn phòng Đoàn ĐBQH, HĐND và UBND tỉnh, thủ trưởng các sở, ban, ngành, đoàn thể, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố, thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định trên.

Trước đó, Quyết định số 08/2015/QĐ-UBND ngày 30/1/2015 của UBND tỉnh Lâm Đồng ban hành có một số nội dung về mua bán, sang nhượng

đối với người đồng bào thiểu số đáng chú ý được áp dụng từ năm 2015 tới nay.

Trong đó, có một số nội dung đáng lưu ý về điều kiện thực hiện chuyển nhượng, tặng cho, cho thuê quyền sử dụng đất: Hộ đồng bào thiểu số sử dụng đất được Nhà nước giao đất theo chính sách hỗ trợ của Nhà nước chỉ được chuyển nhượng, tặng cho, cho thuê quyền sử dụng đất sau 10 năm kể từ ngày có quyết định giao đất.

Bên cạnh đó, khi thực hiện việc chuyển nhượng, tặng cho diện tích đất sản xuất nông nghiệp của mỗi hộ nhiều hơn 0,6 ha; có nhu cầu chuyển nhượng, tặng cho, cho thuê quyền sử dụng đất và sau khi chuyển nhượng, tặng cho, cho thuê quyền sử dụng đất thì diện tích đất tối thiểu còn lại của mỗi hộ vẫn lớn hơn hoặc bằng 0,6 ha.

Ngoài ra, việc chuyển nhượng, tặng cho, cho thuê quyền sử dụng đất phải đăng ký tại cơ quan đăng ký đất đai và có hiệu lực kể từ thời điểm đăng ký vào sổ địa chính. Đồng thời, hộ đồng bào phải có văn bản cam kết sau này không yêu cầu

Nhà nước bố trí thêm đất sau khi chuyển nhượng, tặng cho, cho thuê quyền sử dụng đất gửi UBND cấp xã nơi có đất và nơi cư trú...

Quyết định 08 cũng quy định các trường hợp không được chuyển nhượng, nhận tặng cho, thuê quyền sử dụng đất: Tổ chức kinh tế không được nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng của hộ gia đình, cá nhân (gồm cả hộ đồng bào), trừ trường hợp được chuyển mục đích sử dụng đất theo quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt.

Hộ gia đình, cá nhân không trực tiếp sản xuất nông nghiệp không được nhận chuyển nhượng, nhận tặng cho quyền sử dụng đất trồng lúa...

Như vậy, với việc bãi bỏ Quyết định số 08 thì hộ đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng sẽ thực hiện việc chuyển nhượng, tặng cho quyền sử dụng đất theo quy định chi tiết từ các Nghị định của Chính phủ và Luật Đất đai năm 2013.

B.L.Đ.Đ.T

BÃI BỎ QUYẾT ĐỊNH SỐ 08 VỀ CHUYỂN NHƯỢNG, TẶNG CHO QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT LIÊN QUAN TỚI NGƯỜI ĐỒNG BÀO DÂN TỘC THIỂU SỐ TRÊN ĐỊA BÀN

 **BÁO LÂM ĐỒNG ĐIỆN TỬ**

Bình yên ở làng đồng bào dân tộc thiểu số xã Tân Châu, Di Linh

Ghi nhận từ một chương trình phối hợp

 KIÊU NINH

Thực hiện Chương trình công tác số 09/CTr-BCA-BTGTW, ngày 19/7/2016, về việc phối hợp công tác giữa Bộ Công an và Ban Tuyên giáo Trung ương giai đoạn 2016-2020, 5 năm qua, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy và Công an tỉnh Lâm Đồng đã phối hợp triển khai thực hiện có hiệu quả chương trình này và đạt được những kết quả hết sức quan trọng. Qua đó, góp phần tích cực vào việc giữ gìn an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội địa phương.

Thông qua chương trình phối hợp đã góp phần nâng cao nhận thức, trách nhiệm; đồng thời, phát huy tính chủ động, sáng tạo của cán bộ, đảng viên, công chức trong hệ thống tuyên giáo và cán bộ, chiến sĩ Công an Nhân dân trong thực hiện nhiệm vụ chính trị được giao.

Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy đã chỉ đạo ngành tuyên giáo, đồng thời, yêu cầu các cơ quan báo chí của tỉnh thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị; mở các chuyên trang, chuyên mục tuyên truyền các chỉ thị, nghị quyết của Đảng, gương người tốt, việc tốt, mô hình hay, cách làm sáng tạo; tuyên truyền các ngày lễ lớn, các sự kiện chính trị của đất nước, địa phương; tuyên truyền các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; tổ chức thực hiện tốt công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, định hướng dư luận xã hội; đẩy mạnh tuyên truyền gương người tốt, việc tốt trên các lĩnh vực như: giúp dân phòng, chống mưa lũ; tuyên truyền về những nghĩa cử

cao đẹp của chiến sĩ Công an Lâm Đồng về việc hiến máu cứu người; chủ động tham mưu đề xuất triển khai và tham gia thực hiện có hiệu quả các chương trình, kế hoạch thực hiện nhiệm vụ chính trị của ngành Công an và công tác tuyên giáo trên địa bàn tỉnh... Đặc biệt, đẩy mạnh công tác tuyên truyền, định hướng trên không gian mạng, góp phần nâng cao nhận thức hiểu biết pháp luật, tinh thần cảnh giác cho người dân về âm mưu, thủ đoạn phá hoại của các thế lực thù địch và các loại tội phạm an ninh mạng; tin dụng đen; cảnh báo tình trạng chia sẻ thông tin sai lệch, bịa đặt trên mạng xã hội; các thủ đoạn lừa đảo chiếm đoạt tài sản ở địa phương; tuyên truyền việc phòng, chống dịch bệnh COVID-19... Cùng đó, thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch; phòng, chống các biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”; phòng, chống tội phạm trong tình hình mới; phát hiện và giải quyết kịp thời những vấn đề nhạy cảm, bức xúc trong Nhân dân.

Ban Tuyên giáo các huyện ủy, thành ủy chủ động phối hợp với công an các địa phương cụ thể hóa những nội dung trong chương trình phối hợp của tỉnh để triển khai thực hiện; tạo cơ chế phối hợp đồng bộ, nhịp nhàng trong việc nắm bắt tình hình; thường xuyên trao đổi, cung cấp, tổng hợp thông tin và phối hợp tham mưu cho lãnh đạo địa phương xử lý tốt những phát sinh từ cơ sở, không để xảy ra vụ việc

phức tạp, tạo “điểm nóng” trên địa bàn, góp phần mang lại hiệu quả chung trong việc giữ gìn an ninh trật tự trên địa bàn tỉnh.

Theo đánh giá, qua thực hiện chương trình phối hợp đã giúp tăng cường mối quan hệ, nâng cao hiệu quả công tác giữa hai ngành, tạo sự chủ động và thống nhất cao trong chỉ đạo, triển khai các nội dung liên quan trực tiếp đến công tác chính trị tư tưởng; qua đó giúp lãnh đạo hai cơ quan thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ tham mưu cho Ban Thường vụ Tỉnh ủy lãnh đạo, chỉ đạo tốt công tác tư tưởng, giải quyết kịp thời, hiệu quả những vấn đề mà dư luận xã hội quan tâm.

Phát huy những kết quả đạt được, trong thời gian tới, hai ngành tiếp tục phối hợp triển khai nhiệm vụ nhằm tăng cường đảm bảo an ninh chính trị; lãnh đạo, chỉ đạo, định hướng công tác tư tưởng trong cán bộ, đảng viên, các tầng lớp Nhân dân về chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; bảo vệ an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội. Làm tốt công tác giáo dục chính trị tư tưởng cho cán bộ, đảng viên và Nhân dân nhằm nâng cao ý thức cảnh giác cách mạng, khả năng tự đề kháng trước những tác động, ảnh hưởng của các quan điểm sai trái, phản động. Đồng thời, tạo những điều kiện thuận lợi để triển khai thực hiện thắng lợi nghị quyết Đại hội Đảng bộ các cấp và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Lâm Đồng lần thứ XI, nhiệm kỳ 2020-2025.

K.N

DI LINH

Vừa thu hoạch cà phê vừa chống đại dịch

 **PHẠM THÀNH ĐỒNG**
Ban Tuyên giáo huyện ủy Di Linh

Hàng năm, mỗi khi loài hoa dã quỳ nở rộ khoe màu vàng rực rỡ trên đại ngàn cao nguyên, cũng là lúc người dân huyện Di Linh bước vào mùa thu hoạch cà phê. Trong mùa thu hoạch cà phê năm nay cũng là lúc toàn xã hội phòng chống đại dịch Covid-19.

Huyện Di Linh có khoảng 45.000 ha, sản lượng trên dưới 130.000 tấn, đòi hỏi phải huy động khoảng 10.000 lao động từ các địa phương khác tới mới đảm bảo tiến độ thu hoạch. Trong khi đó, đại dịch Covid-19 tái phát lần 3 tại thành phố Hồ Chí Minh vào cuối tháng 11 năm 2020. Đây là bài toán mà lời giải phải đảm bảo được sự kết hợp hài hoà giữa việc thu hoạch cà phê, vừa thực hiện có hiệu quả việc chống dịch covid theo tinh thần chỉ đạo của Trung ương và của UBND tỉnh Lâm Đồng.

Chủ tịch UBND huyện đã triệu tập cuộc họp khẩn với thành phần là lãnh đạo các cơ quan chức năng liên quan và 19 lãnh đạo các xã, thị trấn trong huyện; nhằm triển khai các biện pháp phòng chống dịch bệnh trên địa bàn huyện theo tinh thần nội dung công điện số 1699/CD-TTCT, ngày 02/12/2020 của Thủ tướng Chính phủ và các văn bản của UBND tỉnh Lâm Đồng. Sau khi phân tích sự diễn biến hết sức

phức tạp của dịch bệnh, kết hợp với ý kiến phát biểu của các thành viên tham dự cuộc họp, chủ tịch UBND huyện yêu cầu thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc huyện; chủ tịch UBND các xã, thị trấn; quán triệt vận động đến toàn bộ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và quần chúng Nhân dân; thực hiện nghiêm các biện pháp phòng chống dịch theo quy tắc 5K: “*Khẩu trang - Khử khuẩn - Khoảng cách - Không tụ tập - Khai báo y tế*”. Trong đó xác định việc đeo khẩu trang khi ra khỏi nhà là bắt buộc đối với tất cả mọi người. Đặc biệt, chỉ đạo lực lượng công an từ huyện đến xã, thị trấn thường xuyên kiểm tra, rà soát, quản lý chặt chẽ “nguồn gốc” những người từ nơi khác đến địa phương làm nhân công thu hái cà phê; những học sinh, sinh viên từ thành phố Hồ Chí Minh được nghỉ học trong thời gian phòng chống dịch cũng như những đối tượng từ các tỉnh khác đến địa phương làm ăn. Xử lý nghiêm những hành vi vi phạm Nghị định số 117/2020/NĐ-Cp, ngày 28/9/2020 của Chính phủ quy định xử phạt hành chính trong lĩnh vực y tế. Trên cơ sở kết luận nội dung cuộc họp, ngày 9/12/2020, UBND huyện Di Linh đã ban hành văn bản số 2727/UBND, ngày 9/12/2020 về việc

“Tăng cường thực hiện phòng, chống dịch bệnh Covid-19”, làm cơ sở để lãnh đạo, chỉ đạo cả hệ thống chính trị trong toàn huyện tập trung phòng, chống đại dịch Covid-19 theo tinh thần, nội dung chỉ đạo của Trung ương và của tỉnh Lâm Đồng.

Sau khi UBND huyện ban hành văn bản 2727/UBND, hầu như 100% người dân người tham gia giao thông đều đeo khẩu trang. Và nhất là các nhà vườn cà phê đang thu hoạch như ở xã Tân Châu, Tân Thượng, Tân Lâm, Đình Trang Thượng và một số xã ở khu vực phía nam của huyện, Nhân dân kể cả những người lao động thời vụ thu hái cà phê từ các tỉnh, thành khác đến đều nghiêm túc thực hiện việc đeo khẩu trang với nhận thức rằng: *“đeo khẩu trang là thực hiện ba trong một”*: vừa chống bụi bặm, vừa ngăn ngừa dịch Covid-19 và không bị phạt khi tham gia lưu thông trên đường.

Có thể nói, đó là thành quả từ những nỗ lực tuyên truyền, vận động của hệ thống chính trị từ huyện đến cơ sở để nhận thức của người dân được nâng lên, triệt để chống dịch như chống giặc theo tinh thần chỉ đạo của Thủ tướng Nguyễn Xuân Phúc; góp phần đảm bảo đời sống và sức khỏe Nhân dân.

P.T.Đ

20 năm thực hiện phong trào toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa

ĐỂ PHONG TRÀO THẨM THẤU TRONG CUỘC SỐNG ĐỜI THƯỜNG



LÊ THỊ HỒNG PHÚC
Phó trưởng Ban Tuyên giáo Đà Lạt

Tư tưởng Hồ Chí Minh về văn hóa đã và đang là định hướng lớn cho việc xây dựng và phát triển nền văn hóa nước ta. Ngày 16/07/1998, Hội nghị lần thứ 5 Ban Chấp hành Trung ương khóa VIII đã ban hành Nghị quyết về xây dựng và phát triển nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc.

Bắt đầu triển khai thực hiện từ năm 2000, phong trào toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa (TĐĐKXDĐSVH) ở thành phố Đà Lạt đã bao quát nhiều lĩnh vực của đời sống xã hội. Phong trào bao gồm 5 nội dung là đoàn kết giúp nhau “Xóa đói, giảm nghèo”; thực hiện nếp sống văn hóa, kỷ cương pháp luật; xây dựng môi trường sạch - đẹp - an toàn; xây dựng thiết chế văn hóa cơ sở và phong trào văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao; xây dựng tư tưởng, chính trị lành mạnh. Song song với đó là 7 phong trào, gồm xây dựng gia đình văn hóa; làng,



Xã Tà Nung được công nhận nông thôn mới.



Khen thưởng phong trào năm 2019.

thôn, bản, tổ dân phố văn hóa; “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”; xây dựng xã đạt chuẩn văn hóa Nông thôn mới, phường, thị trấn đạt chuẩn văn minh đô thị, cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa; “Toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại”; học tập, lao động sáng tạo; xây dựng người tốt, việc tốt, các điển hình tiên tiến.

Trải qua 20 năm, phong trào TĐĐKXDĐSVH ngày càng phát triển cả về số lượng, chất lượng và đi vào chiều sâu. Theo đó, tư tưởng, đạo đức và lối sống văn hóa lành mạnh từng bước được khơi dậy; truyền

thống tốt đẹp của dân tộc như “Uống nước nhớ nguồn”, “Đền ơn đáp nghĩa”, tinh thần đoàn kết, tương thân tương ái và ý chí tự lực, tự cường... ngày càng được phát huy; nhiều hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao hướng về cơ sở được tổ chức, với nhiều hình thức đa dạng, phong phú, hấp dẫn. Đồng thời, hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở cũng ngày càng phát huy hiệu quả, để trở thành một điểm sinh hoạt văn hóa của người dân.

Đặc biệt, quá trình triển khai phong trào, nhiều giá trị văn hóa mới, tiên tiến được chọn lọc, tiếp thu và bồi đắp, trên cơ sở gìn giữ và phát huy

các giá trị văn hóa truyền thống của người Đà Lạt, theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 5 khóa VIII về “Xây dựng và phát triển nền văn hóa Việt Nam tiên tiến đậm đà bản sắc dân tộc”. Cũng từ phong trào này, hàng nghìn gương điển hình tiên tiến trên tất cả các lĩnh vực, đã được nhân rộng và tạo được sức ảnh hưởng tích cực và sức lan tỏa ngày càng mạnh mẽ... Từ đó, tạo động lực để khơi dậy, phát huy tài năng, trí tuệ của các cá nhân, tập thể trong học tập, lao động sản xuất ở các cơ quan, đơn vị, thôn, tổ dân phố. Đồng thời, tạo ra nền tảng tinh thần cho sự phát triển kinh tế - xã

hội, giữ vững an ninh - quốc phòng, bảo đảm trật tự an toàn xã hội...

Trong rất nhiều nội dung của phong trào TĐĐKXDĐSVH, thì phong trào xây dựng gia đình văn hóa và thôn, tổ dân phố văn hóa là những nội dung trọng tâm nhất. Đến năm 2020, toàn thành phố có 40.612/41.788 hộ đạt danh hiệu “Gia đình văn hóa”, đạt tỉ lệ 97,18%. Con số này đã phản ánh sức lan tỏa rộng khắp của phong trào đến mọi người, mọi nhà. Qua đó, góp phần nâng cao ý thức trách nhiệm của mỗi cá nhân và từng hộ gia đình trong xây dựng “*Gia đình văn hóa*”. Đồng thời, góp phần khẳng định vai trò, vị trí của gia đình trong xây dựng đời sống văn hóa, đời sống kinh tế - xã hội. Có thể nói, các gia đình văn hóa tiêu biểu là những hạt nhân trong phong trào xây dựng gia đình no ấm, bình đẳng, hòa thuận, tiến bộ, hạnh phúc; lấy lại những nhân tố tích cực và quan trọng trong việc bảo vệ, giữ gìn các giá trị đạo đức, thuần phong mỹ tục, văn hóa truyền thống tốt đẹp của dân tộc trước các tác động của mặt trái cơ chế thị trường.

Với vai trò hạt nhân của mình, việc thực hiện hiệu quả phong trào xây dựng gia đình văn hóa, cũng chính là cơ sở để triển khai các phong trào xây dựng thôn, tổ dân phố, cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp văn hóa. Năm 2001, thành phố có 04/108 tổ dân phố, thôn được đặc cách công nhận thôn, tổ dân phố văn hóa cấp tỉnh đạt tỷ lệ 2,35%; năm 2002 có 16/108 thôn, tổ dân phố đạt

danh hiệu tổ dân phố, thôn văn hóa đạt tỷ lệ 14,95%; đến năm 2020 có 199/204 thôn, tổ dân phố được công nhận danh hiệu thôn, tổ dân phố văn hóa đạt tỉ lệ 97,5%.

Cùng với đó, cuộc vận động “*Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh*”; xây dựng xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới; phường đạt chuẩn văn minh đô thị, cũng đạt được nhiều kết quả tích cực. Năm 2010, Phường 2 và Phường 9 là hai đơn vị đầu tiên được UBND thành phố công nhận danh hiệu “*Pường đạt chuẩn văn hóa*”. Đến cuối năm 2016, 16/16 xã, phường đã được UBND thành phố công nhận danh hiệu “*Xã đạt chuẩn văn hóa Nông thôn mới*”, “*Pường đạt chuẩn văn minh đô thị*”. Bên cạnh đó, việc triển khai xây dựng mô hình Nông thôn mới trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa cũng được tiến hành tại 04 xã trên địa bàn thành phố. Qua 10 năm triển khai thực hiện Đề án xây dựng Nông thôn mới (từ năm 2010 đến nay), bộ mặt nông thôn ở 04 xã đã có sự thay đổi rõ rệt: Hệ thống giao thông, điện, trường học, trạm y tế... được đầu tư toàn diện, cơ cấu kinh tế và các hình thức tổ chức sản xuất phát triển phù hợp, đời sống vật chất và tinh thần của người dân ngày càng được nâng cao, môi trường sinh thái được bảo vệ, hệ thống chính trị cơ sở được tăng cường, an ninh trật tự, an toàn xã hội được giữ vững.

Thực hiện Phong trào “*Toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại*”:

Mỗi người tự chọn cho mình 01 môn thể thao, mỗi gia đình phấn đấu đạt gia đình thể thao; trong những năm qua được sự quan tâm của các cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương, sự hưởng ứng nhiệt tình của đông đảo quần chúng Nhân dân thành phố, phong trào có bước phát triển mới tương đối toàn diện với nhiều hình thức hoạt động phong phú, duy trì và phát triển được phong trào rèn luyện sức khỏe trong các khối, các cơ quan, đơn vị, trường học, lực lượng vũ trang và đông đảo quần chúng Nhân dân. Hiện nay thành phố có 09 nhà thi đấu đa năng, các loại hình thể dục, thể thao quần chúng ở cơ sở từng bước được thành lập và hoạt động có hiệu quả ở các bộ môn như: 30 câu lạc bộ (CLB) võ thuật; 22 CLB bóng bàn; 11 CLB thể dục, thể hình; 14 CLB thể dục thẩm mỹ; 21 CLB quần vợt; 20 CLB thể dục dưỡng sinh; 01 CLB mini golf; đặc biệt là CLB Hồ bơi Phù Đổng do tư nhân đầu tư xây dựng với diện tích gần 2 ha; đến thời điểm hiện tại thành phố Đà Lạt có 07 hồ bơi nước nóng phục vụ nhu cầu tập luyện và nâng cao sức khỏe của Nhân dân; CLB bóng bàn Đà Lạt đầu tư hơn 01 tỷ đồng để xây dựng và 18 CLB bóng đá mini với 41 sân cỏ nhân tạo, kinh phí trên 300 triệu/sân đã thu hút đông đảo Nhân dân trên địa bàn thành phố tham gia tập luyện. Đặc biệt, Công ty TNHH may thêu Lan Anh và Công ty Cổ phần Khoáng sản vật liệu xây dựng Lâm Đồng đã tài trợ 6 bộ dụng cụ tập luyện thể dục thể thao lắp đặt tại các công viên trên

địa bàn thành phố nhằm phục vụ nhu cầu tập luyện nâng cao sức khỏe cho người dân.

Ngoài ra, phong trào xây dựng người tốt, việc tốt và các điển hình tiên tiến cũng là một nhiệm vụ trọng tâm của phong trào TĐĐKXDĐSVH. Đây là phong trào đậm tính nhân văn và tính xã hội sâu sắc. Bởi lẽ thông qua các hoạt động thi đua lao động sản xuất, học tập, nghiên cứu, sáng tạo... tại các cơ quan, đơn vị, đoàn thể đều xuất hiện những tấm gương tiêu biểu “Người tốt, việc tốt”, những điển hình tiên tiến có khả năng nêu gương, làm gương đầy thuyết phục và hiệu quả. Theo đó, từ năm 2000 đến nay UBND thành phố đã tặng 11.698 lượt giấy khen, công nhận trên 1.120 tập thể lao động tiên tiến, 6.712 chiến sỹ thi đua cơ sở, 29.863 lao động tiên tiến. Ngoài ra

có 38 tập thể, cá nhân được tặng Huân chương Lao động các hạng; 2.100 tập thể, cá nhân được Thủ tướng Chính phủ, các Bộ, ngành, đoàn thể Trung ương, tỉnh tặng Cờ thi đua và Bằng khen...

...đến những bản khoăn

Từ thực tiễn triển khai 20 năm qua, Phong trào “TĐĐKXDĐSVH” đã đạt được những kết quả tích cực, đã tạo sự chuyển biến trong việc thực hiện nếp sống văn minh đô thị. Tuy nhiên, phong trào vẫn còn một số tồn tại, hạn chế: một số cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương chưa nhận thức, quán triệt đầy đủ, toàn diện mục đích, ý nghĩa và tầm quan trọng của văn hóa nói chung và Phong trào “TĐĐKXDĐSVH” nói riêng; Ban Chỉ đạo phong trào chưa làm tốt vai trò tham mưu; công tác tuyên truyền, vận động tuy

được triển khai nhưng chưa thực sự sâu rộng để tập hợp lực lượng quần chúng tham gia; cơ chế, chính sách xã hội hóa chưa đủ mạnh để động viên, khuyến khích Nhân dân tham gia xây dựng đời sống văn hóa ở cơ sở. Nhận thức của một bộ phận người dân còn hạn chế; phong trào tuy đã phát triển bề rộng nhưng chưa đi đôi với chiều sâu...

Thành quả 20 thực hiện phong trào TĐĐKXDĐSVH và tác động của nó đến mọi mặt đời sống kinh tế - xã hội và văn hóa - tinh thần đã được khẳng định nhưng thiết nghĩ, thời gian tới Thành ủy Đà Lạt cần quan tâm khắc phục những mặt còn hạn chế. Có như vậy, thì phong trào mới thực sự thấm thấu, phát triển bền vững trong mọi mặt của cuộc sống đời thường.

L.T.H.P



Chạy vì sức khỏe cộng đồng

Xây dựng công ty ngay trên “vựa rau” Đơn Dương để sản xuất và cung ứng sản phẩm rau, củ, quả cho thị trường là bước đi đúng hướng của nhiều doanh nghiệp. Song, điều tôi tâm đắc đối với Công ty TNHH Nông sản Thực phẩm Cao Nguyên (địa chỉ 408 - Nguyễn Chí Thanh - Thôn Nghĩa Hội - Đơn Dương) là việc Công ty đã áp dụng công nghệ mới vào sản xuất, nâng cao doanh thu và giải quyết cho nhiều lao động của địa phương...

CÔNG TY TNHH CAO NGUYÊN

“Điểm sáng” Đơn Dương

 Bài và ảnh: THANH DƯƠNG HỒNG

Được lãnh đạo huyện Đơn Dương giới thiệu, chúng tôi đã “thực sát” và làm việc với Công ty TNHH Nông sản Thực phẩm Cao Nguyên (gọi tắt là Công ty Cao Nguyên) vào một sáng giữa mùa mưa Tây Nguyên ẩm ướt. Hôm ấy, dù bên ngoài trời mưa lớn; song, bên trong nhà kính được xây dựng kiên cố, các công nhân vẫn say sưa làm việc chẳng có trở ngại gì. Trên gương mặt mỗi người đều ánh lên niềm vui vì họ luôn có việc làm (dù trời mưa hay nắng), có thu nhập ổn định...

Khá bận rộn công việc thường ngày, nhưng chị Nguyễn Thị Bích Vân (Quản lý, điều hành Công ty) đã dành thời gian đưa chúng tôi đi tham quan khu nhà kính trong khuôn viên

tại trụ sở công ty, mùa này sản xuất các loại rau xanh; tham quan khu nhà kính khác (cách đó chừng 1 km) đang trồng cà chua giống ngoại nhập và trao đổi với chúng tôi xung quanh việc xây dựng, hoạt động của công ty.

Chị Vân cho biết, Công ty TNHH Nông sản Thực phẩm Cao Nguyên thành lập đi vào hoạt động từ năm 2015, do bà Nguyễn Thị Kim Dung làm Giám đốc. Với phương châm hợp tác cùng hỗ trợ sản xuất và tiêu thụ nông sản, Công ty Cao Nguyên đã liên kết với 8 hộ nông dân tại các xã: Tu Tra, Quảng Lập, Lạc Lâm và Thị trấn Thạnh Mỹ, với tổng diện tích đất liên kết sản xuất là 33 ha. Trong đó, riêng Công ty Cao Nguyên sở hữu 6 ha, diện tích còn lại là đất của

nông dân liên kết với công ty để cùng nhau sản xuất, kinh doanh, cùng kiếm lời.

Phương thức hợp tác: Các hộ dân chủ động về diện tích đất, tự trang bị hệ thống nhà kính, nhà màng, hệ thống tưới, bón phân (công nghệ thông minh) và trực tiếp sản xuất, chăm sóc rau, củ, quả trên diện tích canh tác của mình; Công ty xây dựng kế hoạch cụ thể về sản xuất từng loại nông sản, số lượng, sản lượng cần sản xuất vào từng thời điểm và phân bổ đến các hộ dân để sản xuất, cung ứng; đồng thời, cung cấp giống, phân bón, hướng dẫn kỹ thuật và bao tiêu toàn bộ sản phẩm của các hộ dân theo giá thị trường...

Công ty Cao Nguyên chủ yếu sản xuất các loại rau, củ,

Sản xuất rau sạch ở Công ty TNHH Cao Nguyên

quả đang được thị trường ưa chuộng như: 05 loại rau ăn lá, cà chua (các loại), dưa leo, cà rốt... bằng công nghệ thủy canh (đặt trên giàn sắt và hoàn toàn trong nhà kính). Toàn bộ sản phẩm của Công ty Cao Nguyên đều được sản xuất theo công nghệ thông minh và đã được chứng nhận VietGap đảm bảo an toàn cho người tiêu dùng. Do đó sản phẩm khá “hút hàng” đối với những thị trường lớn, khó tính. Trung bình mỗi ngày, Công ty xuất khoảng 5 tấn rau, củ, quả các loại. Hiện nay, toàn bộ sản phẩm của Công ty Cao Nguyên đều được xuất bán tại các siêu thị ở các tỉnh, thành phố phía Nam và đã được 3 siêu thị lớn tại TP. HCM ký hợp đồng tiêu thụ toàn bộ nông sản.

Thời điểm chúng tôi về làm việc, giá các loại rau, củ, quả của Công ty có giá bán tại vườn khá cao: Cà chua 18.000 đồng/kg; rau các loại: 30.000 đồng/kg. Các hộ dân trong vùng, nhất là 8 hộ nông dân liên kết với Công ty Cao Nguyên

sản xuất, tiêu thụ nông sản khá phần khởi. Ngoài giá bán cao, các hộ dân rất yên tâm được Công ty hỗ trợ các điều kiện thuận lợi trong sản xuất; đặc biệt, “đầu ra” của sản phẩm luôn đảm bảo ổn định.

Hiện tại, có 30 công nhân làm việc thường xuyên tại Công ty Cao Nguyên, với mức lương từ 5 - 6 triệu đồng/người/tháng. Qua tìm hiểu, đa số công nhân làm việc tại Công ty Cao Nguyên là người địa phương và một số người từ các tỉnh miền Trung về đây tạm trú, lao động. Trong đó, có nhiều người đã gắn bó với công ty từ ngày thành lập; vì ở đây có việc làm thường xuyên, thu nhập ổn định; đặc biệt, được lãnh đạo Công ty quan tâm, đối xử rất tốt.

Chị Nguyễn Thị Bích Vân (nhà ở Thị trấn Thạnh Mỹ, người đã hơn 4 năm làm việc tại đây; từ một công nhân sản xuất, chị đã được Giám đốc giao quản lý, điều hành Công ty với mức lương cao. Bích Vân chia sẻ, đã đi làm nhiều nơi nhưng thấy

Công ty Cao Nguyên đối xử tốt với công nhân, thu nhập khá, ổn định; sẽ gắn bó lâu dài...

Còn cô gái Kơ Ho bản địa - Ka Nhật (ngụ tại Thị trấn Thạnh Mỹ) sau nhiều năm làm việc tại cơ sở sản xuất Gạch Đồng Tâm, dù lương cao, nhưng công việc nặng nhọc nên hơn 1 năm qua, Ka Nhật đã “đầu quân” Công ty Cao Nguyên. Ka Nhật tâm sự: Làm việc gần nhà không phải tốn tiền thuê trọ, có thu nhập khá...

Có thể nói, bên cạnh việc liên kết, hỗ trợ nông dân sản xuất và tiêu thụ nông sản khá ổn định, Công ty TNHH Nông sản Thực phẩm Cao Nguyên còn góp phần giải quyết một lượng lớn lao động của địa phương. Ngoài 30 công nhân làm việc thường xuyên tại Công ty, vào các thời vụ cao điểm, Công ty Cao Nguyên còn thuê hơn 10 lao động khác làm việc, được trả 180.000 đồng/người/ngày.

Điều đáng ghi nhận là hiện nay, Công ty Cao Nguyên đã xây một khu nhà ở tập thể (dây đủ điện, nước, phương tiện sinh hoạt), giải quyết nhu cầu chỗ ở cho số công nhân nhà xa; hỗ trợ các điều kiện cần thiết trong sinh hoạt cho công nhân... Theo chúng tôi, ngoài sự quan tâm thiết thực để công nhân yên tâm làm việc, đóng góp cho Công ty, đây còn là cái tâm của nhà doanh nghiệp rất đáng trân quý.

Bởi vậy, chúng tôi hiểu tâm sự của các công nhân là mong muốn Công ty TNHH Nông sản Thực phẩm Cao Nguyên sẽ tiếp tục mở rộng quy mô sản xuất, kinh doanh, phát triển lớn mạnh để trong thời gian tới có thêm nhiều lao động địa phương có việc làm, có thu nhập.

T.D.H



Các công nhân của Công ty Cao Nguyên đang thu hoạch rau sạch để bán ra thị trường.

Vũ Nhuận

nông dân tiêu biểu

"xứ hoa"

 Bài và ảnh: THANH DƯƠNG HỒNG

Sáu năm tôi gặp lại, vẫn một Vũ Nhuận - vui vẻ, hoạt bát. Song, sự thành công về đi đầu áp dụng công nghệ mới vào sản xuất; đặc biệt, làm "thầy giáo" của nông dân nhiều tỉnh, thành trong cả nước về truyền đạt sản xuất nông nghiệp hữu cơ. Qua đó, người ta biết nhiều hơn về Vũ Nhuận - trí thức nông dân tiêu biểu xứ hoa Đà Lạt...

Trí thức - nông dân

Xuất thân trong một gia đình hơn 03 đời trồng rau, hoa nổi tiếng ở Làng Hoa Hà Đông - một trong 5 Làng hoa truyền thống nổi tiếng của Đà Lạt, từ nhỏ, Vũ Nhuận (sinh 1962) nuôi khát vọng làm giàu bằng chính nghề truyền thống của gia đình.

Tốt nghiệp ngành Điện tử trường Cao đẳng Kinh tế - Kỹ thuật Lâm Đồng, lẽ ra "hành nghề" điện tử, cơ khí...; song, Vũ Nhuận về nhà làm nông dân! Anh tham gia Tập đoàn sản xuất khu phố Đông Tỉnh, cùng Nhân dân làm giàu kinh tế và phát triển Làng nghề. Anh được bà con tín nhiệm bầu làm Chủ nhiệm Câu lạc bộ chuyển giao kỹ thuật công nghệ cao. Năm 2018, Làng hoa Hà Đông thành lập Tổ hợp tác, Vũ Nhuận kiêm luôn "chức" Chủ nhiệm...

Vũ Nhuận kể, những năm đầu "khởi nghiệp", anh trồng rau và hoa địa lan cắt cành; thời điểm đó, nông dân Đà Lạt đều trồng rau, hoa ngoài trời, có năm được, năm thất bát; bởi hoàn toàn dựa vào thiên nhiên. Rau, hoa của Vũ Nhuận cũng như các hộ gia đình khác gặp khi trời mưa dầm bị thiệt hại nặng. Một lần ngồi nhìn mưa, chàng trí thức chợt lóe lên ao ước: giá như có mái che cho rau, cho hoa đỡ thiệt hại?...

Từ trần trở ấy, Vũ Nhuận đã tìm tòi, nghiên cứu... Sau nhiều năm mò mẫm, anh đã gặp PGS.TS Nguyễn Văn Uyển (Viện Sinh học nhiệt đới) - người đặt nền móng đầu tiên về nuôi cấy mô tế bào thực vật tại Việt Nam. Ông đã hướng dẫn Vũ Nhuận kỹ thuật nuôi cấy mô các giống rau, hoa và công nghệ trồng rau, hoa trong nhà kính...



Trí thức- nông dân Vũ Nhuận vui với thành quả nghiên cứu, sản xuất của mình.

Giai đoạn 1992 - 1994, Vũ Nhuận là hộ đầu tiên ở Đà Lạt áp dụng thành công kỹ thuật trồng rau, hoa trong nhà kính. Nhà kính đầu tiên của anh có diện tích 220m², trồng thử các giống hoa salem, cúc đại đoá... Năng suất hết sức bất ngờ: Gấp 50 lần so với trồng ngoài tự nhiên. Từ đó, nhiều hộ nông dân đã tìm đến học hỏi và phát triển sản xuất rau, hoa trong nhà kính, nhà lưới ở Đà Lạt đến những năm sau này.

Vũ Nhuận còn nuôi cấy mô các giống hoa cúc ngoại nhập, dâu tây mới, cà chua cao cấp... bán cây giống cho các nhà vườn. Diện tích 5.000m² nhà kính, anh trồng các giống hoa mới, các loại rau, cà chua cao cấp bằng công nghệ bán thủy canh...

Người luôn đi tìm giá trị mới

Hơn 20 năm trước, người dân biết Vũ Nhuận một trí thức

- nông dân đầu tiên phát triển mô hình trồng rau, hoa trong nhà kính công nghệ cao; 3 năm trở lại đây, người ta càng ngạc nhiên một Vũ Nhuận tiên phong sản xuất, kinh doanh khá thành công cây phúc bồn tử - loại quả có nguồn gốc nước ngoài rất có giá trị.

Nói về “mối duyên” đến với loài cây trồng mới này, Vũ Nhuận chia sẻ, tìm hiểu thị trường, anh phát hiện phúc bồn tử - cây dược liệu rất tốt cho sức khỏe con người, hiện có giá bán khá cao, trong khi ở Việt Nam ít người sản xuất. Sau khi tham gia tập huấn về sản xuất nông nghiệp hữu cơ công nghệ Nhật Bản (tại TP.HCM) về, Vũ Nhuận chuyển dần diện tích sang trồng phúc bồn tử, ban đầu 1.000m² phúc bồn tử đen; đến nay, trên 3.000m² nhà kính, anh đã trồng phúc bồn tử các loại: đỏ, xanh, màu hồng cánh sen; sử dụng nước tưới sạch, phân bón hữu cơ, diệt côn trùng bằng công nghệ vi sinh và một số thảo dược tự nhiên, đảm bảo quả phúc bồn tử hoàn toàn sạch.

Vũ Nhuận cho biết, phúc bồn tử có 04 loại: đen, đỏ, xanh và hồng cánh sen; trong đó, phúc bồn tử hồng có giá cao nhất (400.000 đồng/kg quả tươi). Do vậy, anh dành 2.000m² đất trồng loại phúc bồn tử này. Để “chắc ăn”, anh trồng thí nghiệm 100 cây phúc bồn tử hồng và 100 cây phúc bồn tử xanh. Số cây này hiện phát triển rất tốt, đang cho quả; anh đang tiếp tục trồng phúc bồn tử hồng trên 2.000m² đất còn lại...

Hiện tại, 3.000m² trồng phúc bồn tử, mỗi ngày, Vũ Nhuận thu hái khoảng 90 kg quả tươi. Quả phúc bồn tử anh

phân 02 loại: Loại I bán quả tươi, bán cho 02 cửa hàng trái cây cao cấp xuất khẩu tại TP.HCM và bán qua online; loại II (kém hơn) anh chế biến thành nước cốt lên men (mỗi tuần khoảng 50 lít) bán cho các đại lý ở Hà Nội, TP.HCM, Khánh Hòa..., giá 250.000 đồng/lít. Đặc biệt, cuống của quả phúc bồn tử cũng là mặt hàng hái ra tiền; sau khi hái quả, cuống quả phơi khô, đóng gói làm trà bán (giá 1 triệu đồng/kg). Anh giải thích, trà từ cuống quả phúc bồn tử chữa được các bệnh tiểu đường, huyết áp cao, tốt cho phổi, đặc biệt đối với những người hút thuốc lá...

Với diện tích 3.000m², trung bình mỗi năm, gia đình Vũ Nhuận thu nhập khoảng 1,5 tỷ đồng. Theo trí thức - nông dân này, sản xuất phúc bồn tử có nhiều ưu điểm: Cho thu nhập cao gấp nhiều lần so với rau, hoa; giảm đáng kể công lao động; đặc biệt, sản xuất phúc bồn tử không sử dụng bất cứ loại thuốc trừ sâu, vừa đảm bảo chất lượng sản phẩm vừa giúp người lao động không tiếp xúc với các loại thuốc sâu độc hại.

“Thầy giáo” của nông dân

Hơn 3 năm qua, Vũ Nhuận được nông dân nhiều tỉnh, thành gọi bằng “thầy”. Anh kể, nhờ thành công trong sản xuất phúc bồn tử, anh được một số doanh nghiệp, cơ quan trong và ngoài tỉnh biết tên. Năm 2018, Vũ Nhuận được Công ty Novo Jim (của Mỹ, chi nhánh tại TP.HCM) mời báo cáo tại các lớp hướng dẫn kiến thức sản xuất nông nghiệp hữu cơ cho nông dân 9 tỉnh, thành khu vực Đồng bằng Sông Cửu Long và các tỉnh: Bắc Giang, Hà Nội, Bình Định...

Tại Lâm Đồng, liên tiếp

02 năm (2019 - 2020), Phòng Kinh tế TP. Đà Lạt phối hợp với Hợp tác xã Nông Lâm Súc Phi Vàng (huyện Đơn Dương) tổ chức 02 lớp đào tạo, dạy nghề kỹ thuật trồng rau, hoa cho người dân tộc thiểu số tại xã Tà Nung (60 người học trong 3 tháng). Toàn bộ chương trình do Vũ Nhuận lên lớp. Cuối năm 2020, Sở Công Thương Lâm Đồng phối hợp với Hội Nông dân tỉnh tổ chức lớp chuyển giao KHKT cho nông dân tại Đà Lạt, Vũ Nhuận tiếp tục được mời làm “thầy giáo”!...

“Tôi thấy rất vui khi chia sẻ kiến thức, kinh nghiệm thực tế của mình cho nông dân về sản xuất các loại cây trồng mới cho giá trị cao; đặc biệt, cổ vũ nông dân chuyển hướng sản xuất nông nghiệp hữu cơ vừa đảm bảo nông sản sạch cho người tiêu dùng, vừa tự bảo vệ sức khỏe cho chính người nông dân...” - Vũ Nhuận tâm sự:

Tiên phong trong nghiên cứu, áp dụng công nghệ tiên tiến vào sản xuất, kinh doanh; đồng thời tích cực tham gia hoạt động xã hội, trí thức - nông dân Vũ Nhuận liên tục 10 năm (từ 2009 - 2019) nhận được nhiều danh hiệu xứng đáng: Có thành tích xuất sắc xây dựng Làng hoa Hà Đông tại các kỳ Festival Hoa Đà Lạt; người trồng hoa tiêu biểu; nông dân sản xuất giỏi... được UBND TP.Đà Lạt, Hội Nông dân tỉnh Lâm Đồng và các ngành tặng nhiều Giấy khen, Bằng khen “*Xuất sắc trong phong trào nông dân sản xuất - kinh doanh giỏi, đoàn kết giúp nhau làm giàu và giảm nghèo bền vững*”...

T.D.H

MỘT SỐ TÁC ĐỘNG CỦA DỊCH COVID-19 ĐẾN THỊ TRƯỜNG LAO ĐỘNG VIỆT NAM

 BAN BIÊN TẬP



Phó Thủ tướng Vũ Đức Đam chỉ đạo phòng chống dịch Covid-19. Ảnh: K.T

Dịch Covid-19 bùng phát và lan rộng toàn cầu đã ảnh hưởng nặng nề đến phát triển kinh tế - xã hội của các quốc gia trên thế giới, trong đó có vấn đề lao động và việc làm. Theo Tổ chức Lao động quốc tế, khoảng 93% lao động trên toàn thế giới hiện đang chịu ảnh hưởng của đại dịch Covid-19 ở các mức độ khác nhau.

Tại Việt Nam, theo Tổng cục Thống kê, đại dịch Covid-19 đã ảnh hưởng trực tiếp đến tình hình lao động, việc làm trong các ngành và tại tất cả các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương. Trong đó, ảnh hưởng rõ nhất là vào quý II năm 2020 khi tình hình dịch Covid-19 diễn biến phức tạp, nhiều ca lây nhiễm trong cộng đồng xuất hiện và đặc biệt là việc áp dụng các quy định về giãn cách xã hội được thực hiện triệt để trong tháng 4/2020. Theo đó, lực lượng lao động có xu hướng giảm, đặc biệt ở đối tượng làm công hưởng lương khi tình trạng sa thải, ngưng việc ở các doanh nghiệp gia tăng, tập trung ở một

số ngành nghề, như: may mặc, da giày, túi xách; thương mại điện tử, du lịch; khách sạn nhà hàng; vận chuyển, giao nhận... Bên cạnh đó, công tác đưa lao động đi làm việc ở nước ngoài cũng bị ảnh hưởng. Khi dịch bùng phát mạnh trên thế giới, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội đã chỉ đạo tạm dừng tuyển chọn, đào tạo và tổ chức xuất cảnh cho người lao động; đồng thời, thường xuyên theo dõi tình hình dịch bệnh tại các nước tiếp nhận lao động Việt Nam sang làm việc, kiểm soát chặt chẽ số lao động xuất cảnh.

Mặc dù tình hình kinh tế cũng như lao động, việc làm trong những tháng qua gặp nhiều khó khăn, nhưng với sự

chỉ đạo quyết liệt của Chính phủ, sự vào cuộc, triển khai mạnh mẽ của các cấp chính quyền và sự đồng thuận từ nhân dân, vấn đề giải quyết việc làm hiện đã có những tín hiệu khả quan hơn.

Theo Tổng cục Thống kê, trong quý III/2020, lực lượng lao động từ 15 tuổi trở lên đã tăng 1,4 triệu người so với quý II, đạt 54,6 triệu người, tuy nhiên vẫn thấp hơn 1,1 triệu người so với cùng kỳ năm 2019. Tính đến tháng 9/2020, cả nước có 31,8 triệu người từ 15 tuổi trở lên bị ảnh hưởng tiêu cực bởi dịch Covid-19, gồm: người bị mất việc làm, phải nghỉ giãn việc/nghỉ luân phiên, giảm giờ làm, giảm thu nhập... Trong đó, khu



Ban Chỉ đạo phòng chống dịch Covid-19 của Chính phủ thường xuyên nắm tình hình và chỉ đạo kịp thời. Ảnh: K.T

vực dịch vụ vẫn chịu ảnh hưởng nặng nề nhất (68,9% lao động bị ảnh hưởng), tiếp đến là khu vực công nghiệp và xây dựng (66,4%) nông, lâm nghiệp và thủy sản (27,0%).

Thu nhập của người lao động trong quý III/2020 được cải thiện so với quý II/2020 nhưng vẫn giảm so với cùng kỳ năm 2019. Thu nhập bình quân tháng của người lao động quý III/2020 là 5,5 triệu đồng, tăng 258 nghìn đồng so với quý trước và giảm 115 nghìn đồng so với cùng kỳ năm 2019. Tỷ lệ thất nghiệp trong độ tuổi lao động của khu vực thành thị quý III mặc dù giảm so với quý II nhưng so với cùng kỳ năm 2019 vẫn ở mức cao nhất trong 10 năm trở lại đây.

Về tình hình doanh nghiệp, do triển khai thực hiện đồng bộ, hiệu quả các giải pháp phòng, chống dịch Covid-19; thực hiện mục tiêu kép về phát

triển kinh tế - xã hội và đảm bảo an toàn cho Nhân dân trước đại dịch, tình hình kinh tế - xã hội cả nước nói chung đã dần ổn định trở lại, sản xuất - kinh doanh cũng dần được khôi phục. Nhiều doanh nghiệp đăng ký mới hoặc trở lại hoạt động. Tính chung 10 tháng năm 2020, cả nước có gần 111,2 nghìn doanh nghiệp thành lập mới, giảm 2,9% so với cùng kỳ năm 2019, quy mô vốn đăng ký bình quân một doanh nghiệp thành lập mới đạt 14,3 tỷ đồng, tăng 14,4%.

Ngoài ra, các địa phương dù gặp nhiều khó khăn song đã khẩn trương, tập trung thực hiện các giải pháp, chương trình, đề án, chính sách về lao động, giải quyết việc làm, phát triển nguồn nhân lực, trợ giúp xã hội, giảm nghèo... góp phần ổn định, phát triển kinh tế, đảm bảo an sinh xã hội.

Để góp phần tuyên truyền

về vấn đề thị trường lao động trong bối cảnh khó khăn do tác động của dịch bệnh, trong thời gian tới, các cấp ủy đảng, chính quyền, đoàn thể, tổ chức chính trị - xã hội các cấp cần thực hiện tốt một số nội dung sau:

Thứ nhất, tiếp tục tuyên truyền về các gói hỗ trợ kịp thời của Chính phủ cho doanh nghiệp và công tác an sinh xã hội, tạo công ăn việc làm cho người lao động; thực hiện cải cách hành chính, giảm bớt thủ tục, tạo cơ hội cho các doanh nghiệp phát triển mạnh mẽ.

Thứ hai, tuyên truyền tạo sự đồng lòng ủng hộ của các doanh nghiệp và người dân trong việc thực hiện các chính sách kích cầu, cắt giảm thuế, hỗ trợ chuyển dịch lao động từ làm việc trực tiếp sang ứng dụng công nghệ số để tạo nhiều cơ hội việc làm linh hoạt hơn cho người lao động.

B.B.T

TIẾP TỤC NÊU CAO TÌNH THẦN TRÁCH NHIỆM VÀ CẢNH GIÁC ĐỐI VỚI DỊCH BỆNH COVID-19

 BAN BIÊN TẬP

Kết quả trên đạt được là do có sự chỉ đạo quyết liệt của Chính phủ, luôn quán triệt tinh thần “chống dịch như chống giặc”, “không được chủ quan, không để dịch lây lan” và “chấp nhận một số thiệt hại về kinh tế để bảo vệ tính mạng, sức khỏe người dân”; sự vào cuộc của các bộ, ngành, địa phương, đặc biệt là ngành y tế, trong triển khai đồng bộ, quyết liệt, hiệu quả các biện pháp phòng, chống dịch Covid-19.

Tuy tình hình dịch bệnh trong nước đã được khống chế, ngăn chặn, nhưng diễn biến của dịch bệnh Covid-19 trên thế giới vẫn còn hết sức phức tạp, khó lường. Đến 6h sáng ngày 22/12/2020, thế giới ghi nhận hơn 77.635.767 ca mắc, trong đó có 1.707.497 người tử vong. Đặc biệt, hiện nay, số ca mắc mới ở các nước châu Âu vẫn tăng mạnh, nguy cơ bùng phát làn sóng dịch Covid-19 thứ hai. Nhiều quốc gia ở châu



Đội ngũ tuyên truyền viên cả nước tuyên truyền, hướng dẫn phòng chống đại dịch Covid-19. Ảnh: K.T

Âu đã phải siết chặt, tăng cường các biện pháp phòng, chống dịch.

Trước thực tế nhiều trường hợp nhập cảnh vào Việt Nam dương tính với vi rút Covid-19, mặc dù đã được cách ly ngay khi nhập cảnh, nhưng điều này cho thấy nguy cơ xâm nhập, lây lan, bùng phát dịch bệnh ở

trong nước vẫn ở mức cao. Bên cạnh đó, hiện nay đã xuất hiện tư tưởng chủ quan, lơ là, coi nhẹ, mất cảnh giác trong công tác phòng, chống dịch ở một bộ phận người dân; trong một số cơ quan, đơn vị; thậm chí cả một số bộ phận, đơn vị, cá nhân tham gia công tác phòng, chống dịch... Do vậy, công tác phòng, chống dịch Covid-19 trong toàn quốc cũng như ở từng địa phương cần tiếp tục được chú trọng, tăng cường.

Để giữ vững thành quả đã đạt được trong phòng, chống dịch, bệnh Covid-19, chung sống an toàn, thực hiện mục

Tính đến ngày 23/12/2020, Việt Nam đã bước sang ngày thứ 110 không có ca mắc Covid-19 mới trong cộng đồng. Tổng số ca mắc Covid-19 ở nước ta đến nay là trên 1.420 trường hợp, trong đó, có trên 1.281 trường hợp được điều trị khỏi bệnh. Cả nước không còn trường hợp ca bệnh nặng.

tiêu kép vừa chống dịch vừa bảo đảm các mục tiêu phát triển kinh tế, Phó Thủ tướng Chính phủ Vũ Đức Đam yêu cầu tất cả các cấp, các ngành cần nêu cao tinh thần trách nhiệm, tinh thần cảnh giác, tuyệt đối không lơ là chủ quan; tổ chức quán triệt, thực hiện nghiêm chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Công điện số 1300/CT-TTg, ngày 24/9/2020 và các văn bản có liên quan. Thực hiện nghiêm ngặt việc khai báo y tế; cách ly và theo dõi y tế sau cách ly (đủ ít nhất 28 ngày kể từ ngày nhập cảnh) đối với tất cả những người nhập cảnh. Bộ Y tế khuyến cáo mỗi người dân cần hành động, thực hiện đúng và đủ các khuyến cáo phòng, chống dịch; tiếp tục lan tỏa và thực hiện tốt Thông điệp 5K “Khẩu trang - Khử khuẩn - Khoảng cách - Không tập trung đông người - Khai báo y tế” để giữ an toàn cho mình và xã hội

trước đại dịch Covid-19...

Để nâng cao ý thức phòng, chống dịch bệnh trong cộng đồng; tiếp tục làm tốt công tác tuyên truyền phòng, chống dịch Covid-19 trong tình hình mới, trong thời gian tới, cần thực hiện tốt một số nội dung sau:

Một là, đẩy mạnh tuyên truyền để cán bộ, đảng viên và các tầng lớp Nhân dân hiểu và đồng thuận với các giải pháp của Chính phủ nhằm thực hiện tốt hai nhiệm vụ quan trọng hiện nay là vừa chống dịch hiệu quả vừa phát triển kinh tế.

Hai là, tiếp tục tuyên truyền để người dân nâng cao cảnh giác, chủ động thực hiện các biện pháp phòng ngừa. Luôn đeo khẩu trang khi ra khỏi nhà; thường xuyên rửa tay bằng xà phòng hoặc dung dịch sát khuẩn, nhất là khi đi ra ngoài và khi về nhà; giữ khoảng cách khi tiếp xúc, tốt nhất là 2m; thường xuyên vệ sinh nhà cửa, để thông

thoáng, sinh hoạt lành mạnh..., thực hiện nghiêm quy định khai báo sức khỏe, không gian dối hoặc cố tình che giấu thông tin. Cài đặt và sử dụng ứng dụng Bluezone để phát hiện người tiếp xúc gần với người nhiễm; cài ứng dụng NCOVI để khai báo y tế và theo dõi sức khỏe...

Ba là, đẩy mạnh việc tuyên truyền để người Việt Nam ở nước ngoài trở về và người nước ngoài nhập cảnh vào Việt Nam thực hiện nghiêm túc các quy định về cách ly theo yêu cầu. Đảm bảo việc cách ly an toàn cho chính người được cách ly và an toàn cho cộng đồng.

Bốn là, đẩy mạnh tuyên truyền thông tin tích cực, hành động đẹp của các tổ chức, cá nhân trong công tác phòng, chống dịch Covid-19, không để các thế lực phản động, thù địch lợi dụng nhằm kích động, gây chia rẽ đoàn kết dân tộc.

B.B.T



Khai báo y tế được Việt Nam thực hiện nghiêm túc. Ảnh: K.T